

PHONG HOA

Ồ MÙA XUÂN



GÍA 0.20

MÙA XUÂN NÀY
HIỆU ẢNH
HU'ONG-KÝ
84, HÀNG TRÔNG

Sẽ tổ chức một cuộc thi chụp ảnh
hoa-khôi, cho toàn cõi Đông-Pháp

CÓ NHIỀU GIẢI THƯỞNG
ĐIỀU LỆ SẼ ĐĂNG SAU

ĐẶC TÍNH CỦA CUỘC THI NÀY :

SẼ CHẤM NHỮNG BỨC ẢNH DỰ-THÍ THEO :

- 1° Giá-trị mỹ-thuật của tờ ảnh
- 2° Sắc đẹp người trong ảnh



RƯỢU NGON LẠI CÓ BẠN HIỀN

Cụ Tam-Nguyên trong bài «viếng cụ Văn-Đĩnh» có nói :

« Rượu ngon không có bạn hiền,
Không mua không phải, không tiền, không mua. »

Ở đời, tìm được bạn hiền không phải là dễ, mà mua được một thứ rượu ngon, vừa bổ, vừa lành, vừa thơm, vừa êm giọng vừa rẻ tiền mới lại là khó ! Khó mà tìm được mới hay. Thì đây... Trong dịp tết Nguyên-đán này, ta sẽ có rượu.

Hồng-quý-Hương

Mai-quê-lộ
Sử-quốc-công
Ngũ-da-bì
Kim-quất-tửu

để thưởng xuân rồi các bạn Lưu-linh sẽ dung dùi mà ngâm :

« Rượu ngon lại có bạn hiền,
Thơm, ngon, lành, bổ, rẻ liền, giọng êm. »

Ai muốn làm đại-lý độc-quyền đến hỏi M. A-HÔNG 76, hàng Bông, Hanoi.

ĐÈ LAO XU ĐEN
ĐƯỢC Ở NHÀ MÀY
TỎ NHẬT ĐẾN PHÁP

ÊM NHƯ CRÊPE MÀ
KHÔNG CHƠN NHƯ CRÊPE
NHẸ NHƯ GIA MÀ KHÔ-
NG NGÂM NƯỚC NHƯ GIA.
DÙNG CỤ RỒI CỨNG KH-
ÔNG SỢ RA NHƯ CRÊPE
HOẶC BẠI RA NHƯ GIA.
BỀN GẤP-BỐN NĂM
LẦN CRÊPE VÀ GIA

SÀNG CHẾ

95. RUE DE LA SOIE
(PHỐ HÀNG ĐÁO) HANOI
manufacture
moderne de
chaussures

VAN-TOÀN

phối nhân

chân

có

đầu

hiệu

chất

lượng

đầu

chất

lượng

đầu

chất

lượng

đầu

chất



KHUE

Lemur
1933

VANTOÀN

Nº 95 RUE DE LA SOIE HANOI

là một hiệu chuyên môn đóng giày các thứ giày
tây, ta bằng máy "Hoa Kỳ" to nhất xứ Đông Dương.





CHÚC
MỪNG

NĂM
MỚI

XUÂN

VỀ

Với tiếng pháo nổ, những cơn gió lạnh đưa hạt móc qua những vườn hoa mai, nhắc cho ta rằng một năm đã qua.

Một năm qua. Một năm lạnh lẽo, thản nhiên qua như ngàn vạn năm khác, đậm bạc như ông Táo không thương, không ghét ai. Đối với khoảng thời gian vô tình ấy, còn có cảm tưởng gì nữa? Ta có nhớ, có tiếc cũng chỉ nhớ tiếc nỗi thống khổ, ai oán hoạn lạc của ta thêu rết nên cái nền lạnh lùng của thời gian lạnh lùng....

Một năm qua,

Mưa phùn, hoa ướt, về ẩm áp của xuân tới mon tron, ôm ấp trái tim ta, khiến ta nở một nụ cười kín đáo, quên những vết thương cũ, mong mỗi, ao ước một đời đầm ấm, dễ dàng hơn xưa.

Thấy xuân về, lòng ta sức động, nao nức như tưởng, với hoa đào đỏ thắm, với lộc mai xanh tươi, người ta trẻ lại, lòng

ta mạnh mẽ, khoan khoái hơn.

Là vì ta chịu ảnh hưởng của mùa xuân tới, đã làm nảy lộc non trên cành cây khô; xuân tới đã làm cho khí huyết ta cường tráng, làm cho lòng ta vui vẻ; ta cũng cùng hưởng một phận với cỏ cây chung quanh.

Ta thấy ta vui với gió xuân, đắm thắm với hoa xuân, là vì ta ở trong tuổi thanh-niên, cái tuổi xuân đáng mến, hy-vọng của các nhà lão thành, hy-vọng của cả một nước.

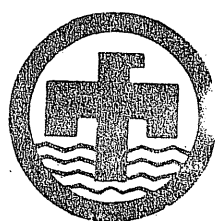
Thanh niên xưa nhiễm những nỗi buồn u ải chung quanh, hoặc trí to không đạt được, hoặc bị áp chế trong khuôn khổ, vì nhiễm những tư tưởng yếm thế của đạo Lão, đạo Phật, đều rủ nhau sâu thẳm.

Nhưng cũng như đông hết, xuân về, những hạng thiếu niên buồn bã, đã nhường chỗ cho hạng thiếu niên hăng hái, có quả cảm, có chí phấn đấu, vui vẻ mà hành động, cố mong đạt

được lý tưởng: nâng cao dân bình dân về trí thức, về hình thể.

Tuổi thanh niên là tuổi bông bột, sôi nổi, không e lệ rụt rè như khi còn ấu trĩ, cũng không dè dặt sợ hãi như lúc đã lão đại. Nhưng sôi nổi, bông bột không phải là nhắm mắt theo liều như đàn cừu; trước hết, thiếu niên ta phải suy nghĩ cho lung, bất cứ về vấn đề gì, cũng phải bỏ hết định kiến, lấy lương tri mà xét đoán cho tinh vi, rồi khi đã hiểu, đã chịu biết thế nào là hay, là hữu ích, không nên quản công, quản sức, đem hết tinh thần vị tha, xả kỷ mà dúng tay vào việc, hăng hái, hùng dũng, sôi nổi, bông bột tiến, tiến cho đến bao giờ lý tưởng đạt mới thôi. Dầu cho lúc hành động sảy da sứt trán, khổ sở làm than cũng vẫn lấy nụ cười mà đối phó. Điều cốt nhất, là trong khi hành động, ta phải thành thực như nụ cười của mùa xuân đầm ấm.

Từ Ly



Một

Còn mồ ma báo Đông-Phương, cứ mỗi năm lại cho ra mắt độc-giả một lối văn kiêu mầu vào dịp long-trọng như ngày kỷ-niệm đệ nhất hay đệ nhị chu niên, lời văn thiết-tha lâm li khiến ai cũng bắt mũi lòng rơi lụy, tránh thương hại đến số phận tờ báo của ông Nguyễn-quốc-Túy mà phải vớt ra mấy xu mua để nén mối từ tâm.

Nay năm Quý-dậu qua, tết đến cũng là một dịp long-trọng khiến ta cũng có thể theo báo Đông-Phương mà tha thiết rằng :

— « Trong một năm có 365 ngày, có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có một kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc-dân tay bắt mặt mừng, nhưng tuần nào cũng đã được cùng nhau một lần chia vui sẻ buồn, ngâm cay nuốt đắng... »

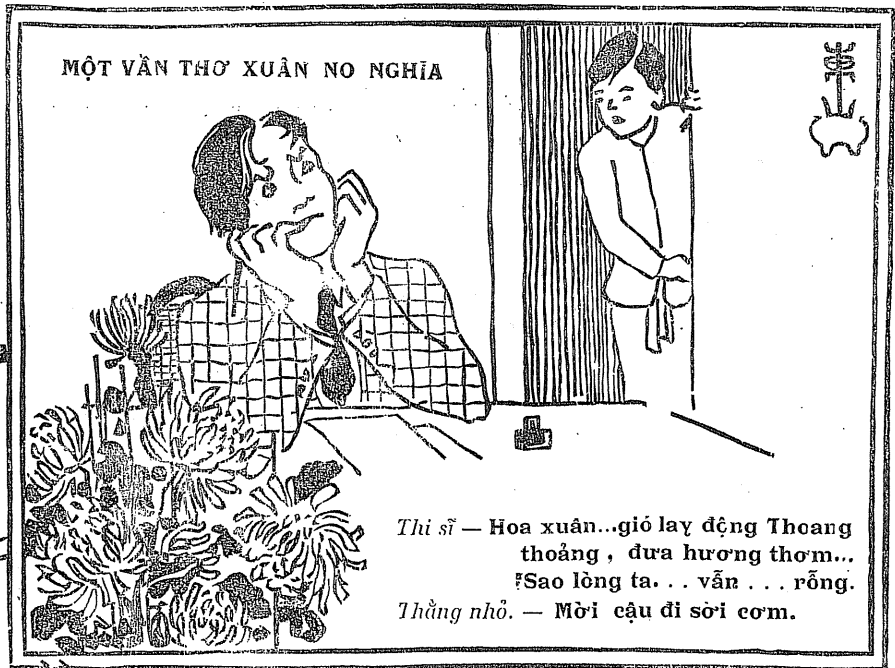
Song chợt nghĩ ra rằng năm là năm ta, tết là tết ta, mà mấy ngày tết niên, lên giọng anh khóa ngã ba đường, có lẽ rông cả mấy ngày tết mất.

Cho nên đành ngâm sâu nuốt tủi, giờ nghề của Nguyễn-văn-Vĩnh Tử, Ngốc Tử ra bói tiên định một quẻ... xem năm vừa qua, Phong-Hóa đã làm được những gì rồi.

Làm những gì ? Có phải là làm « hướng đạo cho quốc - dân » », đưa đường chỉ lối « cầm cân ngôn luận » như những lời tự hạ của những bài phi-lộ các cơ quan tiền thủ giạt lùi không ? Có phải đã đem những bài nghĩa lý viên vông, thiên hô bát sát ra dậy đời, đem một áng văn ra thờ phụng như quốc hồn quốc túy, đã uống rượu giữ gìn phong-hóa đến lúc điều tàn rồi không ? Có phải đã đem mối sầu ngàn năm reo rắc vào tâm hồn thanh-niên để ru nhau ngủ như... độc-giả báo Trung-Bắc không ? Phong-Hóa có phải là nhà nho nửa mùa, hay ông cụ già cụ non nào mà dám có cái can đảm, cái chí hướng quý hóa ấy, Phong-hóa chỉ mong sao là

một người bạn của độc-giả thôi.

Nguyễn vọng bao giờ cũng quá sức người. Trong một hoàn cảnh chật chẽ như ở nước ta, dám mộng tưởng sống theo lẽ phải, theo nghệ thuật có khác gì con chim bị nhốt trong lồng lại có cái cuồng vọng đập cánh bay cao lên tận đám mây trắng trên mù khơi. Cái lồng sơn son thiếp vàng đẹp dễ, lồng lầy như cái điện thờ thần, là cái đạo Nho, đạo Tống nho chật hẹp, câu nệ. Cái lồng sơn ấy, các nhà nho nửa mùa thầy đều tôn trọng, kính cần như một đấng cứu thế, long sơn cũng không dám quét lại, rỉ sắt cũng không dám thay đi, cho nên con chim nào cả gan vỗ cánh đập vào trần song, tìm chỗ sỏ lông, làm hủi thương đến cái lồng



MỘT VĂN THƠ XUÂN NO NGHĨA

Thi sĩ — Hoa xuân...gió lay động Thoang thoang, đưa hương thơm...
Sao lòng ta... vẫn... rỗng.
Thằng nhỏ. — Mời cậu đi chơi sớm.



— Năm mới cháu chúc cụ thêm đề... thêm dàu!

MẤY NỤ CƯỜI ĐẦU XUÂN



LÝ TOÉT. — Thôi thế là giao thừa rồi đã bước sang năm mới rồi đây, không biết ai xông đất nhà mình năm nay cho được phát tài phát lộc !

đẹp. họ liền súm lại mổ, cắn, rụng roi lông, cánh.

Nhưng cũng may những giây giằng buóc của nho giáo không chắc bằng những trần song sắt của cái lồng sơn thật : đáng tiếc thay cho quốc hồn quốc túy ! Những giây ấy, lâu ngày đã mục nát, như dội một trận gió mạnh là đứt : trận gió ấy là tinh thần của tây phương, nhờ đó con chim nó được sỏ lông : đáng ngán cho sự cố hủ !

Đã thoát ra được cái lồng nho giáo, giữ cho khỏi vướng vào cam bẫy đại gia-đình, lọt qua những lưới cổ tục, con chim nó còn phải làm tổ mới mà ở. Phá đi, còn phải xây lại. Lý tưởng cũ đã xếp bỏ, phải đi tìm lý tưởng mới : thật là một sự khó-khăn, khó khăn hơn là việc ông Phạm-lê-Bồng

đi tìm xứ sở, khó khăn hơn là việc ông Phan-Khôi đi tìm cô lý-luận.

Bơ vơ như chiếc nhạn lạc đàn, như chiếc lá bay theo chiều gió, thanh-niên đi tìm nghĩa lý của sự sống. Mãi miệt tìm, một mình một bóng, không người hiền, không người giúp đỡ, họ chán nản, họ buồn, buồn rầu buồn rĩ, vẫn sầu thảm sinh ra từ đây : bề oan, bề khổ, bề trần chìm nổi, bề ai đẩy voi, biết bao nhiêu là biển rộng chứa đầy những điều sầu tư đau khổ của các văn-sĩ đau tim.

Sầu thảm nhiều rồi ! Phải cười. Lẽ đương nhiên phải vậy, nếu ta không muốn chìm đắm cả linh hồn vào nơi khổ hải, nếu ta không muốn diệt vong. « Phải mạnh mẽ mà sống, sống để mà hành động » như lời Nhất-Linh đã

NAY MAI SẼ ĐĂNG

ĐỔI MÙA GIÓ

Xã-hội tiểu-thuyết
CỦA KHÁI-HƯNG VÀ NHẤT-LINH

AI CẦN KIỂM ĐẠI-LÝ TRONG NAM

HIỆU THANH-THANH MỚI MỞ Ở VÀO 3 CĂN PHỐ LẦU GÓC HAI CON ĐƯỜNG LỚN SAIGON, N° 38 RUE PELLERIN VÀ N° 118-120 BOULEVARD DE LA SOMME

BÁN VÀ LÀM ĐẠI-LÝ

- a/ Đủ các thứ văn phòng và học liệu. Báo chí và sách vở bằng Pháp-văn Quốc-văn có giá trị.
- b/ Đủ các thứ giao, nhúng, kỳ, quẻ, cào, đơn, hoàn tán, và các thứ thuốc, thứ dầu có danh tiếng.
- c/ Các thứ hàng tơ lụa do người mình chế tạo và hết thầy các món hàng nội hóa khác.

Thư điểm, được phòng và các nhà công nghệ trong nước, nếu muốn cho hàng các ngài tiểu thụ trong Nam, thì xin viết thư cho : M. HỒ-HỮU-NHÃ, chủ nhân hiệu THANH-THANH SAIGON. NÊN CHÚ Ý ĐẶC BIỆT LÀ hiệu THANH-THANH không những xài số tiền lớn về Quảng-cáo trong các báo chí ba kỳ mà lại đặc phái 3 người Commis-voyageur đi khắp lục tỉnh cổ động những thứ hàng mà hiệu ấy lãnh làm đại-lý.

Năm qua

nói. Tôi nói thêm « phải hành động theo một lý tưởng tối cao : vì người và chân thật, phải hằng hải theo một con đường mới, có linh hồn bình dân, không chịu khuất phục thành kiến, lấy lương tri mà xét đoán, theo lẽ phải mà ăn ở ». Còn quốc hồn quốc túy, lẽ nghi quên, cổ tục hủ, còn thần thánh ma quỷ, còn những mê tín dị đoan, di sản của ông cha để lại, ta há lại mần ngơ cho đành : ta phải theo đạo hiểu của đức Không «chăm nom» đến nó, đánh đổ nó đi.

Đó là phương châm của Phong-Hóa. Thật là phương trâm của lũ trẻ con, thật là lý tưởng của đồ mách què ; giọng rệu rủa của ông Nguyễn-khắc-Hiếu và lý luận Phan-Khôi của ông Phan-Khôi làm án như vậy.

Nhưng Phong-Hóa không phải là tạp chí Annam, có lấy đà mới tiến... lùi lại. Lấy khôi hài trào phúng làm phương pháp, Phong-Hóa cũng không phải như Phụ-nữ Thời đàm, quảng cáo số hai hay hơn số một, số ba hay hơn số hai,... số ba vạn hay hơn số chín nghìn. Lựa theo thời thế, Phong-Hóa tìm đường đạt mục đích.

Rượu, nước mắm

Trong năm vừa qua, có việc rượu và việc nước mắm là quan trọng, sự bông lơn gác một bên.

Độc quyền hóa tam quyền, ba lò rượu : Văn-Điền, Vạn-Vân với Fontaine.

Phong-hóa vốn ưa thanh tịnh, từ khi thấy ông Hiên hơi men chuyển

choáng hóa ra mộng mị, sợ những đấng Lưu-linh mặt đỏ như sồi gấc, hùng hổ hơn... sư tử cái lúc bắt được chồng dưới sòm chị em, hò hào lấy nước trong để cúng, uống nước cho hợp vệ sinh. Nhưng than ôi ! Vệ sinh vốn không phải quốc hồn quốc túy của ta, còn nước trong, thần thánh, ma quỷ lại không ưa, nên những con công đệ tử, những lý Toét xã Xê vẫn còn say lẩn say lóc... như cái thỏ bỏ khi Đào viên kết nghĩa.

Nước mắm thì nay truyền đã tắc tị như bị đóng theo lối nút « tắc tị » Herméticos của ông Granval rồi, vậy xin miễn mở bụng nó ra như ông Nguyễn-thừa-Đạt độ nào.

Các ông nghị

Truyện nước mắm tắc tị, truyện các ông nghị viên dân biểu cũng tắc tị nốt, dẫu các cụ nghị râu dài trong Trung-kỳ hay các ông nghị không gậy — điều này còn để lại hỏi các ông nghị — cũng vậy : họp nhau lại mười hôm, lĩnh tiền phụ cấp, rồi... giải tán. Công việc các ông to tát lắm. Ông Phạm-huy-Lục đem trái tim về nhà in Trung-Bắc, ông Nguyễn-hữu-Hoan đem con mắt « cá vồn nhau » về thả ở hồ Tây, ông Vũ-văn-Định vác về mặt lạnh lùng bí mật về ẩn một nơi bất định, ông Ngạc-văn-Đồng đương lấy đà để ra tờ Thanh-niên chết yểu của ông, ông Lê-thành-Ý về ăn no ngủ kỹ để đợi sang năm lại sẽ bàn điều ích quốc lợi dân...

Làng báo

Nói đến điều ích quốc lợi dân lại nhớ đến các báo. Năm quý-dậu là năm vỡ tổ báo. Đua nhau ra như chuồn chuồn báo bão, lại đua nhau lặn lẽ chết như ruồi gặp lạnh, ai bảo chỉ có bệnh thời khi mới dịch ?

Rạng - Đông, Thanh - Niên, Tiểu-thuyết tuần-san, Tân-Thanh, Thương-báo (ngoài Bắc), Tiên-Long, Văn-Học tuần-san, Thanh Nghệ Tĩnh tân văn (trong Trung), gặp thời tiết đều đua ra đời hay sống lại.

Múa may quay cuồng một đạo tranh khôn tranh khéo, tranh xấu tranh thô, rồi lần lần tắt nghỉ : Đông-phương, Thực-Nghiệp, Tân-Thanh, Bắc kỳ Thể-thao, Rạng đông, Phụ-nữ tân-tiến, lần lượt đưa nhau ra nghĩa địa : có lẽ thế lại ích quốc lợi dân.

Phụ Nữ

Năm vừa qua, phụ nữ Việt Nam tiến rất mau... ở trên mặt giấy. Những lời hò-hào cổ động chị em Nam Bắc đang mưu sự giải phóng nghe ra ghê gớm lắm : ai không phục những bậc cân quắc anh hùng Việt Nam mạnh mẽ, hùng hổ, quả quyết, dũng cảm... trên mặt tờ giấy ?

Vì các cô cho trần thế là nhỏ nhen, hành - động là dè tiện chằng, mà các cô không thêm dùng tay vào việc, coi sự thực hành ý tưởng của cô như không đáng để tay các cô hạ cổ đến ? Hay vì dẫu mà hô hào được cái sân quần, các cô nữ đề cái sân bỏ vắng thành chỗ phơi quần, ham chuộng thể thao, các cô nữ tập thể thao... trong buồng ? Mà lạ nhất là các cô nhan nhản trên tờ Phụ-Nữ trước kia, nay đi đâu mất cả ? Đến hồ Tây, hồ Gươm xem cá rồn chằng ? Hay là đã đổi dạng thay hình làm đàn ông rồi đấy ? Thôi, cũng là tiến chứ sao.

Nhân vật Phong-Hóa.

Các cô hết quay cuồng, đã có nhân vật Phong-Hóa thế chân. Mỗi ngày mỗi đông, bon lầu la của Hồng-hoang chủ trại ở tấn « Tuồng cổ tân thời » vẫn hoạt động như trên sân khấu.

Tham-mưu Nguyễn-văn-Vĩnh vẫn là tay tướng số như xưa, tuy ôm ấp thánh kinh Niên lịch thông thư lần này là lần sau rồi.

Bắt đầu sang năm, còn đâu là sách để xem ngày xấu tốt còn đâu là những điều mê muội huyền bí làm cho óc hủ lậu của dân quê hủ lậu thêm ? Còn các thầy bói, thầy tướng : Quý-cốc-Tử, Thân-cốc-Tử, Thánh-cốc-Tử, ở Quảng-dông, Quảng-tây bị đuổi sang đi hại cho Việt-Nam nổi nghiệp thầy tướng Vĩnh : thật là một điều đáng mừng cho quốc hồn quốc túy, đáng lo cho nền văn-minh... lo cho đến lúc các ông... tử hân.

Tham mưu Hiếu cởi giáp về nằm ở núi Ba-vì, cầu khẩn trời tiên biển Ba vì ra ba hũ.

Ông Phạm vọng Chi tán tụng « tinh y-y » ở báo Thanh-Nghệ-Tĩnh tân văn, cứ nay y-y, mai lại y-y, nhưng nay đã hết y-y rồi.

Ông Phan Khôi bỏ đất Nam, ra đất Bắc, tìm đến nhà cô Phụ Nữ, hà hơi cho cô sống lại, rồi vãi lý luận ra đầy cột, đầy trang, đến nay chưa hết.

Ông Lê Dư đi tìm văn mới, ông Nguyễn trọng Thuật đi tìm thuyết mới, hai ông đi, đi mãi, không biết bây giờ đến đâu mà không thấy đâu nữa : có lẽ các ông ấy đi về đời cổ sơ. Sang năm không thấy các ông ấy về, có lẽ phải đi vào rừng sâu núi thẳm, tìm mới thấy.... Hay là sang Phi Châu,

— Trời ở bất công thật, nghĩ như chúng mình quanh năm đầu tắt mặt tối, làm lụng luôn tay mà vẫn thiếu thốn !



hỏi lũ mọi ăn thịt người.

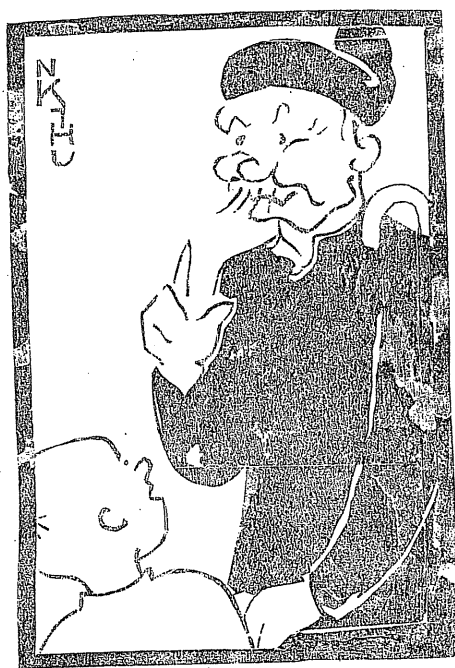
Hai ông đi về đời cổ, cũng may có ông Nguyễn văn Tố đi về đời mới, — cái bút tố, tiêu biểu cho sự cổ hủ, thối từ nay không có nữa : quốc hồn quốc túy nay còn đâu ?

— Còn bàn bạc ở nơi thôn quê, thành thị, còn vắn vượng ở óc lý Toét, xã Xê, còn giải giác ở những miếng, những điện, vẫn vơ ở đình làng ở bãi tha ma... vạn cũng chưa đi cho, đuổi cũng không nỗ rút. Đành phải chờ ra giêng, ngày rộng tháng dài, ta mở hội hè cúng lễ tứ phủ... ngũ huyền, mượn thầy phù thủy chiêu « quốc hồn quốc túy » bắt rồi đi nơi khác : sang Lào, lên ở với mọi.

Nhưng than ôi ! lúc đó còn đâu là cổ hủ nữa !

Tứ-Lý

LY TOÉT GIẢNG NGHĨA



Con LY TOÉT. — Thầy ơi người ta làm cái pháo thế nào mà nó nổ thầy nhỉ? LY TOÉT, Sao con đi học mà con đốt thế con, người ta đốt thì nó nổ chứ còn thế nào nữa !

Từ ngày bản-tiệm khai-trương đến giờ, được Quý-khách chiếu-cổ rất đông, cảm tấm thịnh-tình, nay nhân dịp Tết, bản-tiệm có trần-thiết lại, và có mượn thêm đầu-bếp rất khéo, để khỏi phụ lòng chiếu-cổ của các bạn xa gần.

HÔTEL LẠC-XUÂN
N° 55, Rue du Coton, HANOI

CÂU HẸM NĂM MỚI

Rằng năm « QUÝ DẬU » đã qua,
Đến năm « GIÁP TUẤT » có già hay chưa ?
Còn điều chi nữa mà ngơ,
Chụp hình « HƯƠNG-KÝ » bao giờ cũng xuân.
Nghìn năm vẫn giữ tinh thần.

Cô H. Khâm-Thiên

HÒA ĐÀU XUÂN

HÁI HOA

Nhẹ nhàng, em hái đóa hồng tươi,
Dưới vè xuân chào buổi sớm mai,
Trong lúc chim xuân mừng nắng mới
Nhuộm đào sắc trắng khóm hoa mai.

Em thấy lòng chan chứa cảm hoài,
Lẳng lơ gió lá nhũ bên tai :
« Vườn xuân đắm thắm tình âu yếm,
« Thơ thần vì đâu, xuân nữ ơi ! »

Tình quân em ở chốn xa xôi,
Chắc thấy xuân sang, cũng ngậm ngùi
Cho kẻ tựa Thời-gian ngóng bạn,
Mắt buồn trông thấy cảnh xuân vui.

Rũ hạt sương hoa, giọt lệ rơi,
Nàng hoa ân-ái để lên môi.
Tình quân nếu cũng trông mây, hân
Cảm thấy tình em thả tayết vơi.

Có ai đem hộ đóa hồng tươi,
Để bạn lòng em đón lấy cài
Bên phía trái tim chàng thôn thục :
— Trông hoa hằng tưởng miệng em cười.

Thế-Lữ

TIẾNG SÁO THIÊN THAI

Ánh xuân lướt cỏ xuân tươi,
Bên rừng thời sáo một hai Kim Đồng.
Tiếng đưa hieu hắt bên lòng,
Buồn ơi ! xa vắng, mênh-mông là buồn...
Tiên Nga tóc sỏa bên nguồn,
Hàng tùng rả-rỉ trên cồn diu hieu ;
Mây hồng ngừng lại sau đèo ;
Mình cây nắng nhuộm, bóng chiều không đi.
Trời cao, xanh ngắt — Ô kia
Hai con hạc trắng bay về Bồng Lai.
Theo chim, tiếng sáo lên khơi,
Lại theo giòng suối bên người Tiên Nga :
Khi cao, vút tận mây mờ,
Khi gần, vút vào bên bờ cây xanh,
Êm như lọt tiếng tơ tình,
Đẹp như Ngọc-Nữ uốn mình trong không.
— Thiên Thai thoảng gió mơ màng
Ngọc-Trân buồn tưởng tiếng lòng xa bay...

Thế-Lữ

CÂY ĐÀN MUÔN ĐIỀU

Tặng Từ-Ly

— Tôi là kẻ bộ hành phiêu lãng
Đường trần gian xuôi ngược để vui chơi :
Tìm cảm giác hay, trong tiếng khóc, câu cười,
Trong lúc gian lao, với trong khi sung-sướng,
Khi phấn đấu cũng như hồi mơ tưởng
Tôi yêu đời cùng với cảnh làm than,
Với cảnh thương tâm, ghê gớm, dịu dàng,
Cảnh rực rỡ, cảnh ái-ân hay dữ dội.

Anh dù bảo : tình tình tôi hay thay đổi
Không chuyên tâm, không chủ nghĩa — Nhưng
cần chi ?

Tôi chỉ là một khách tình si
Ham cái Đẹp muôn hình, muôn vẻ.
Mượn lấy bút nàng Ly-Tao, tôi vẽ,
Và mượn cây đàn ngàn phím, tôi ca
Cái Đẹp u trầm, đắm thắm, hay ngầy thơ,
Cũng như cái Đẹp cao siêu, hùng tráng
Của non nước, của thi văn, tư tưởng.

Dáng yêu kiều tha thướt của giai nhân ;
Ánh tương bừng linh hoạt nắng trời xuân ;
Về sâu muộn âm thầm ngáy mưa gió ;
Cảnh vĩ-đại sóng nghiêng trời, thác ngàn đổ ;
Nét mong manh, thấp thoáng cánh hoa bay ;
Cảnh cơ hàn nơi nước đọng bùn lầy ;
Thú sản lạn mơ hồ trong ảo mộng ;
Hay lòng hằng hái đua giành đời nào động ;
Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

MÃY VẦN THƠ'

CỦA THẾ-LỮ

(góp những bài thơ hay
của Thế-Lữ in thành sách)

In có hạn và in thật có vẻ mỹ-thuật.
In trên giấy lệnh Annam thứ trắng và
dày, chữ mực đen đề lên nét vẽ màu
xanh nhạt. Họa-sĩ Trần-bình-Lộc trông
nom về mặt mỹ - thuật, ông Đỗ-Văn
trông nom về mặt in.

Mỗi cuốn giá 1\$ 00, cước gửi 0\$ 20. Trả
tiền trước bằng ngân-phiếu 1\$ 20, gửi
về cho người nhận thay ông Thế-Lữ :
Nguyễn-tường-Tam, 1 B^a Carnot Hanoi.

Bao nhiêu người gửi tiền mua thì
in bấy nhiêu. Ngoài ra không bán.

Thật là một cuốn sách quý để dành
riêng các bạn yêu thơ Thế-Lữ.

Tôi sẵn lòng đau vì những tiếng ai-bi,
Cảm khái vì những lời hăng hái,
Tôi ca với tiếng lòng phẫn khởi,
Tôi than với người thiếu nữ băng khuâng,
Tôi véo von cùng tiếng sáo lưng chừng,
Tôi yên ủi với tiếng chuông huy n diệu,
Với Nàng thơ, tôi có chiếc đàn muôn điệu,
Với Nàng thơ, tôi có cây bút muôn màu :
Tôi muốn làm nhà nghệ sĩ nhiệm-mầu
Lấy Thanh Sắc trần gian làm tài liệu.

Thế-Lữ

XUÂN

Gió xuân hôn cánh hồng xuân mơn - mớn,
Hoa tranh tươi cùng đôi má c^h em,
Tà áo hồng phất phơ như mơn-trơn
Cánh lụa vàng bóng cúc uốn mình chen.

Hương xuân bay trên vườn hoa rực rỡ,
Hồ mênh mông phảng phất hơi xuân sang.
Về buồn thắm, trời đông không còn nữa,
Nắng vàng đưa sương trắng nhẹ nhàng lan.

Cành đào nâu mím nụ cười ngọc đỏ,
Gió xuân vờn mây sợi tóc vấn-vu^ong,
Hạt móc trong, ái-ân đắm ngọn cỏ,
Nước, trời, hoa nồng đượm dáng yêu thương

Mãi trông hoa đương hôn hở khoe tươi,
Tôi chợt thấy cô em buồn vơ vẩn,
Trên miệng cô, tôi đời một nụ cười
Để mừng xuân — một nụ cười sung sướng.

Tôi chỉ thấy đôi mắt cô đắm đắm
Mơ màng tròng mây tản m^uin chân trời.
Về buồn xa như vương qua vầng trán,
Rồi, long lanh trên má giọt châu rơi.

Sao em khóc ? Hay cô em tươi thắm
Đứng tro^g xuân chợt nhớ buổi xuân đời,
Nhớ tấm t^hnh xưa, ngày thơ, đắm đắm
Nay tan đâu, đem mất cả lòng vui ?

Hay em nhớ buổi chiều đông ủ rũ,
Trước năm mở cỏ héo dầy hoa tàn,
Làn khói hương cuối theo hồn bạn cũ,
Chứa rứt tình, em vẫn ngậm ngùi than ?

Tuy em buồn, anh chẳng rõ vì sao.
Anh chỉ biết, sau khi trời u-âm,
Hay sau những hồi mưa gió rạt rào,
Dưới trời xanh, hoa lại đua ánh nắng.

Vậy em ơi, giòng lệ đương mơn trớn
Cặp má ai ủ rớt tựa trời đông,
Sẽ cuốn đi nỗi sầu thương đau đ^unh,
Như mưa xuân gội sạch cánh hồng.

Mưa xuân đuổi những ngày đ^ung ám đạm
Nỗi tiếc thương em gác bỏ một bên,
Hé môi cười, chào cảnh xuân tươi thắm,
Bảo ta rằng : vui về sống và quên.

Tường-Bách

CHƠI XUÂN

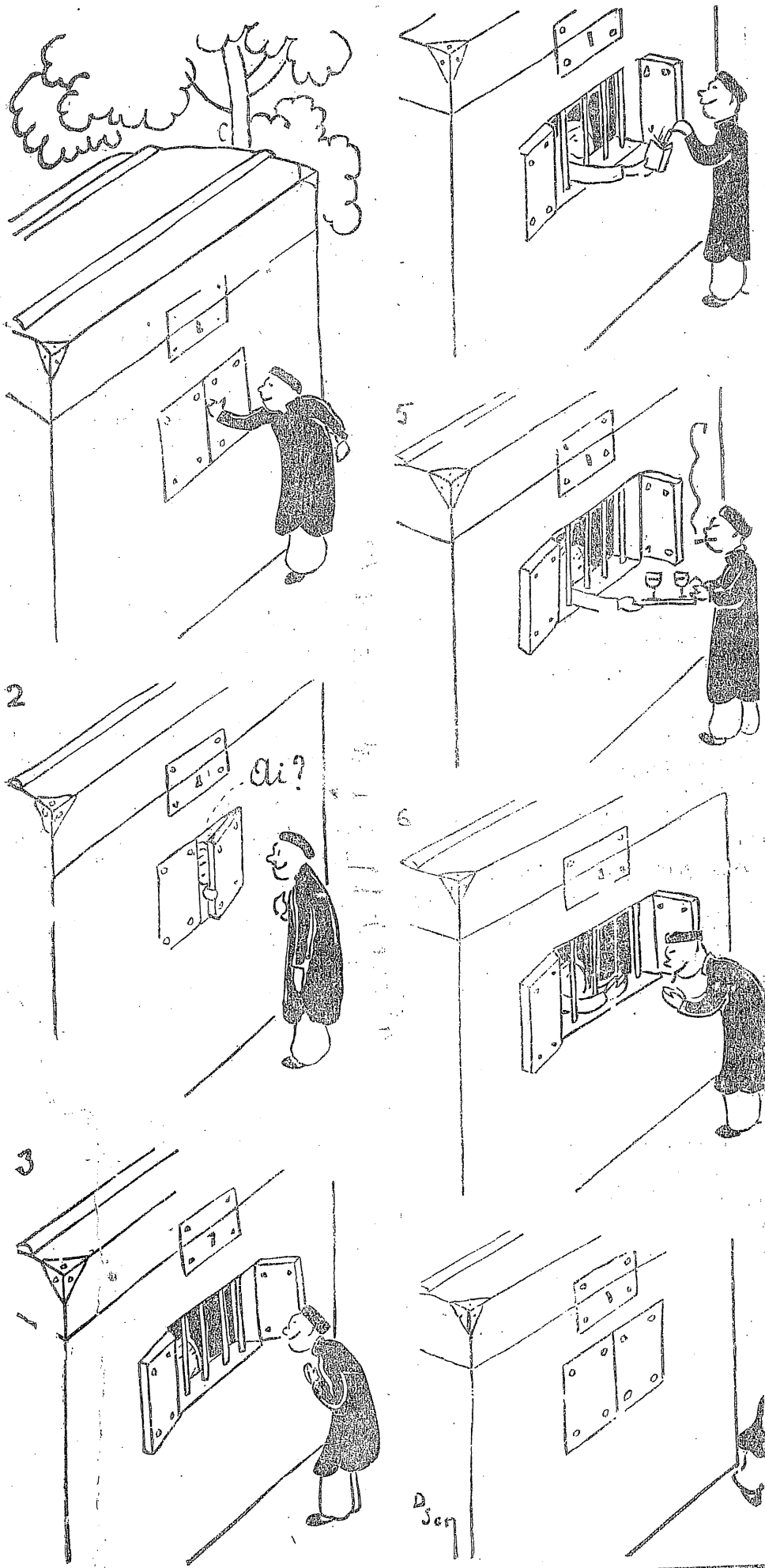
Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh - Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có bằng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thử thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

NGAY MỒNG MỘT TẾT

ÔNG CHỦ «NHÃ HỒM» TIẾP KHÁCH ĐẾN CHÚC TẾT



ĐẦU NĂM BẮT CỎ PHỤ-NỮ ĂN BÁNH «NHÂN BỊ VẪ»



Các bạn muốn cô ta ăn thì làm thế này : Nhìn vào chiếc bánh cô ta cầm ở tay rồi từ từ kéo báo về mình (hay cúi mặt xuống tờ báo, dằng nào cũng vậy) cho con ruồi sát tận đầu mũi mình, sẽ thấy cô ta lấy tay đưa bánh vào mồm, không thể từ chối được. Ấy thế là đầu năm các bạn đã bắt cô ta ăn món quà mà cô ta không muốn ăn.

Lý Thuyết chơi xuân

(Tả bức tranh ngoài bia của họa-sĩ LEMUR)

Đầu năm, lý Toét chơi xuân
Phất phơ bộ cánh, áo quần bánh bao.
Khăn nhiều đỏ chum đầu, quần cổ
Áo lằng lằng lót lụa màu vàng.
Quần hồng sùng sinh sênh sang
Chân đi giép Nhật quai ngang, diêm dôi!
Ô-lục-soạn vắt vai, ra dáng!
Đầu cán ô, giầy lằng buộc treo.
Trước ngực đeo bao kính thêu,
Quạt Tàu chổng gọng giắt ngoèo thất
lưng.
Trông dáng bộ tung bừng phơn phở,
Mắt gập gáy, nhãn nhỏ miệng cười.
Cụ mừng tết đã tới nơi,
Trời cho thăng chức lên ngôi lão làng.
Cụ sung sướng vì sang năm mới
Được bà con Hà-Nội quá yêu,
Hảo tâm, kẻ ít người nhiều,
Biểu quà dùng tết, bao nhiêu là đồ.
Ôm-ô nhĩ, hai cô Phụ-Nữ,
Tặng cái đầu sư-lử chơi.... xuân,
Bao giờ vào đám, rước thần
Đem ra múa giải, thêm phần múa vui.
Ông Huy Hợi, hẳn hoi có một,
Biểu cái kèn hát ngọt đàn hay,
Ngày xuân cơm rượu no say
Đem k-n ra vắn, quần quỳ vui nhà.
Bác phó rượu, sao mà rắc rối
Lại gửi cho trống bỏi... vật mình,

Già chơi trống bỏi sao đành,
Hẳn là cụ lý để dành cháu chơi.
Ông Công Tiểu, vốn người chỉ thủ
Sân vườn nhà, cho củ thủy-tiền
Không hoa, chơi lá, tuy phiền,
Còn hơn phao-phí, đồ tiền sông Ngõ.
Thầy tướng Vĩnh đem cho quyền sách.
Xem rhan đề «Niên lịch thông thư».
Tưởng rằng được quyền thông-thư,
Ai ngờ lịch cũ, ế thừa trong năm.
Đồ chơi nhiều, thức ăn lại lắm:
Ông Tú Khôi biểu mẳm Quảng-Nam,
Bi-nô của cụ bằng Hoàng,
Gà giò ba cẳng, đồ gàn họ Lê.
Ấm Hiếu tặng một ve rượu cúc.
Lạng Cụ cho gói thuốc vè ngâm.
Quả dưa trái tiết đầu năm
Của ông tông Thuật hảo tâm làm quà.
Món sở thích của nhà sẵn có,
Ông Huy cho con chó chệt xe.
Rượu ngon, nhắm tốt, phởn phè
Năm nay lý Toét có bề phong tra.
Táo nào, cụ ra chiều hơn hỏ,
Pháo nước Nam đốt nổ tung bùng.
Phong-Hóa không lẽ đứng đưng
Góp vui năm mới, về mừng bức tranh.
Ngày xuân, gọi chút cảm tình.

Tá Mỡ

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CÔI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi : 53, Rue de la Citadelle
Saigon : 29, Rue Sabourain
Pnom Penh : 4, Rue Ohier

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là :

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ { Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.
VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buổi riêng
rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.
Ở các tỉnh xa muốn giữ buổi đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

CÁC NHÀ BÁO !

CỬA NHẬT, NHÌ LÍNH

Sáng mồng một tết, nhân viên tòa soạn Phong-Hóa họp nhau ở nhà báo để đi xông đất các bạn đồng-nghiệp.

Trong năm đối với nhau tuy có đôi điều sách-mịch, nhưng sang năm mới, giận cũ đều bỏ qua, đến xông đất nhà nhau để tỏ tình tương thân, tương ái. Trước khi đi, định giờ Niên-lịch thông-thư để xem giờ và xem phương hướng xuất hành, nhưng năm nay ông Vĩnh không xuất-bản Niên-lịch. Thông thư thành thử chúng tôi bối-rối một lúc. Tứ Ly Tử đành bấm độn liều rồi nói :

— Xuất hành về phương nam có lợi, nhưng nếu phương nam mắc tường thì xuất hành về phương bắc có lợi, nếu phương bắc mắc hàng rào thì xuất hành về phương đông có lợi, mà nếu phương đông mắc nhà thì xuất hành về phương tây có lợi.

Rút cục lại, chúng tôi xuất hành phương cửa nhà báo, không biết có lợi hay không, nhưng tiện thì thực tiện, vì nhà báo có mỗi một cửa ra.

Ra đường trông người nào cũng có vẻ tươi cười, nhất là Nhất-dao-Cạo vênh-vang đeo ở ngực chiếc bài ngà Hàn-lâm đái...đậu.

Chúng tôi lên ô-tô Phong-Hóa đến thăm báo Trung Bắc đầu tiên.

Xông báo Trung Bắc.

Đến nơi, cụ báng Hoàng và cụ Hi-Đình đón dả ra chào. Chủ khách an tọa đầu dãy, cụ Báng mời chúng tôi soi tạm ít mứt bí, cây nhà lá vườn. Xong rồi, cụ đứng lên, giọng dặc nói :

— Năm mới, tôi xin chúc cho nước Nam ta được cha ra cha, con ra con, vợ ra vợ, chồng ra chồng, anh ra anh, em ra em,...

Chúng tôi lắng tai nghe rồi đáp lại :
— Thưa cụ, cụ đã cho ăn mứt bí rồi, xin cụ cho uống nước đã !

Tứ Ly nhanh nhẩu nói :

— Đòi nước làm gì, chúng mình ăn mứt bí nhắm với đạo-đức xương, như thế là đủ lắm rồi.

Ông Hi-Đình đứng dậy :

— Thưa các ngài chưa đủ. Đầu năm, tôi xin kể các ngài nghe một câu truyện hài-dâm để các ngài cười cho vui vẻ.

Chúng tôi vừa nghe nói dứt lời, vội-vàng đứng dậy một loạt như cái máy và từ cáo-lui chân thật mau.

Xông báo Bạn Trẻ.

Chúng tôi vừa đến cửa báo Bạn Trẻ thấy có treo cái biển đề mấy giò chữ :

« Không tiếp ai ba ngày tết, vì hiện mắc bệnh sài-đen, bệnh này hay lây. Ba năm nữa hãy mời các ngài lại chơi, vì bây giờ chưa biết nói ».

Xông Ngọ Báo.

Chúng tôi vừa đến cửa nhà báo thì nghe đánh đùng một cái thật to. Ai nấy giật mình ngo-ngác không hiểu truyện gì.

Một lát, ông Bùi-xuân-Học tươi cười bước ra nói :

— Xin các ngài đừng sợ, ý hân các ngài cho là cái gì nổ phải không ?

— Vâng, quả vậy. Mồng một tết, tuy nghe tiếng pháo đã quen, nhưng đến đây, chúng tôi cứ phấp-phồng lo ngại, tự hỏi : ngộ

không phải tiếng pháo chăng ?

— Chính là tiếng pháo. Chính chúng tôi vừa đốt pháo. Đốt pháo để kỷ niệm... kỷ niệm... kỷ niệm...

Rồi ông nháy mắt ra hiệu cho chúng tôi. Chúng tôi cũng nháy mắt lại tỏ ý hiểu thấu lắm. Ý hân ông muốn nói :

đề kỷ niệm nổi s ú p - d e n ò,

nhưng đầu năm,

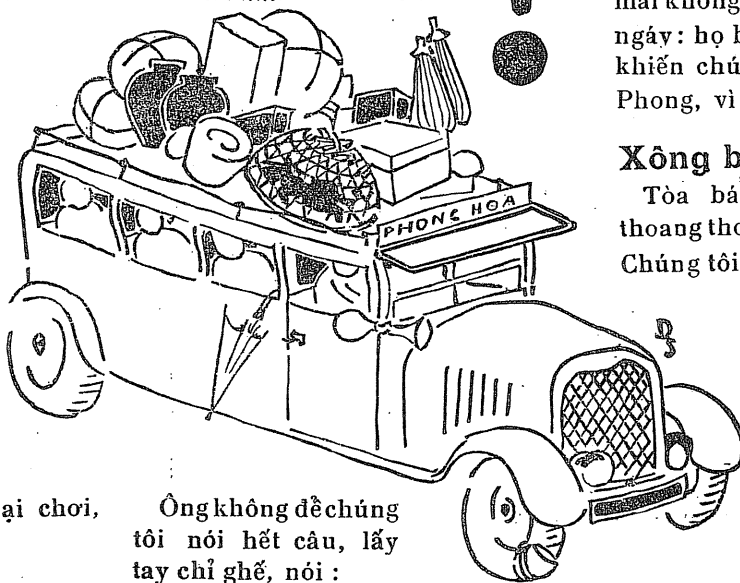
ông sợ rông nên kiêng tiếng hứ.

Tuy biết vậy, nhưng chúng tôi ngồi nói truyện không được an tâm, lúc nào cũng nơm - nớp sợ nổ, nhất là ông Nhất-dao-Cạo, vì ông vốn họ « Nhất ».

Xông Văn Học

Chúng tôi mới trông thấy ông cử Trạc, vội nói chúc :

— Năm mới, chúng tôi đến trước là...



Ông không hề chúng tôi nói hết câu, lấy tay chỉ ghế, nói :

— Nị ngộ thông ! cảm sin kể !

Chúng tôi ngo ngác không biết nên tiến hay nên thoái, thì ông lại đưa luôn một hồi nữa, ý chừng ông chúc tốt :

— Bình bình ngộ hầy, cồng khỉn hầy, hầy hầy ca la thầu, cơ ló.

Tứ Ly đưa mắt nhìn Nhất-dao-Cạo. Nhất-dao-Cạo đặng hắng rồi bập bẹ :

— Cái nị, ngộ không pết lói cái tiếng tàu !

Ông cử lấy làm ngạc nhiên rằng sao Annam lại có người không biết nói tiếng tàu, rồi ông gõ trán, nói :

— À, ra cái nị mậu sếch. What do you do ? Tienwach pull over, waterprof smash knock out walkover ?

Nhất dao Cạo lại phải đứng lên :

— I do not speack English !

Lại một lần nữa, ông cử Trạc lấy làm lạ rằng sao Annam lại có người không biết nói tiếng Ang-lê, rồi lần thứ hai, ông gõ trán nói :

— Lô trồng, Lô Hnò, Nả thông điải, cào pau tsi, cào pau tsò, cào pau tể ?

Tứ Ly đưa mắt nhìn Nhất dao Cạo. Nhất dao Cạo đứng dậy lắc đầu hoai,

vì không biết nó là thứ tiếng gì ?

Ông cử Trạc nghĩ một lát rồi bỗng ông như phát minh ra điều gì mới : Người Annam thì tất biết tiếng Annam.

Thế là ông nói tiếng Annam :

— Maaicq louif caaus reang

neeuq doun saaez thecq laami seu Chúng tôi bấm nhau chuẩn.

Xông báo Đông-Thanh.

Đến báo Đông thanh giạt chuông mãi không ai ra, lắng tai nghe có tiếng ngáy : họ bận ngủ. Cái quang cảnh ấy khiến chúng tôi không đến báo Nam Phong, vì chúng tôi chắc nó cũng thế.

Xông báo Nhật Tàn.

Tòa báo trông đẹp đẽ, lộng lẫy, thoang thoang có mùi đồ ăn thơm tho. Chúng tôi đi đã lâu, bụng đã thấy đói,

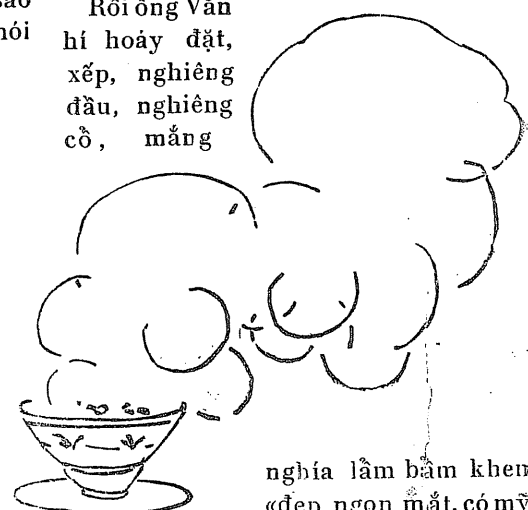
Vào đây thế nào cũng được chén ! Quả nhiên, trong nhà, chung quanh một cái bàn tròn, một tốp người quây quần, ở giữa có một cái nồi tạp-pi-lù, khói lên nghi ngút.

Ông thì cho rau vào nồi, ông thì cho tôm vào, ông

thì cho bò-dục, ông đương gấp cá, ông đương đập trứng, ông đương dúng dạ dầy, còn ông Ngym thấy đứng rắc muối hoai. Thỉnh thoảng nghe tiếng ông Đỗ Văn cự :

— Miếng thịt của ông kia để không ngay ngắn, ông phải soay lại đi; con tôm của ông này đặt ngược, miếng bò-dục kia dài quá, phải cắt bớt đi một mẩu và đặt bên cạnh miếng cá trắng và sợi rau xanh mới coi được.

Rồi ông Văn hí hoáy đặt, xếp, nghiêng đầu, nghiêng cổ, mắng



nghe lắm lắm khen «đẹp, ngon mắt, có mỹ

thuật ! » Ngờ đâu ông Gậy Gộc tương

luôn gây vào khoảng lộn lộn, nát bét cả.

Thời thế là hồng cả nồi tạp-pi-lù đẹp

đẽ của ông Văn. Rồi tiếng người mắng nhau, cãi nhau ầm to.

Chúng tôi nhè nhẹ lần, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pi-lù ! Quanh năm hân là còn lục đục.

Chúng tôi nhè nhẹ lần, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pi-lù ! Quanh năm hân là còn lục đục.

Chúng tôi nhè nhẹ lần, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pi-lù ! Quanh năm hân là còn lục đục.

Chúng tôi nhè nhẹ lần, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pi-lù ! Quanh năm hân là còn lục đục.

Chúng tôi nhè nhẹ lần, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pi-lù ! Quanh năm hân là còn lục đục.

Chúng tôi nhè nhẹ lần, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pi-lù ! Quanh năm hân là còn lục đục.

Chúng tôi nhè nhẹ lần, ra ngoài bàn với nhau :

— Mới đầu năm mà đã cãi nhau về nồi tạp-pi-lù ! Quanh năm hân là còn lục đục.

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THUƠNG HẠO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

CHÈ HẠNG NHẤT

Chà Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ bán ở Hội-chợ Nam-định ngọt một tháng tiêu thụ được hơn một nghìn đồng. Vì sao mà tiêu thụ được nhiều thế ? Vì chè Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ là hạng chè tốt nhất cánh nhỏ, nước xanh, các nơi xa gần đến mua dùng đều khen rằng : chè uống chắc giọng mà pha được nhiều lần, nhất là bà con Nam-định trước kia vẫn dùng chè khác, nay nhân dịp Hội chợ bản tỉnh mà bà con mua chè Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ ở trong gian hàng KIM-THÁI về uống mới tưởng rằng không còn thứ nào ngon hơn là chè Tam-Hỷ và Nhất-Phẩm thực đáng gọi là chè hạng nhất.

Hàiphong, 140, phố Khách
Hanoi, số 3, phố hàng Ngang

Hàng-Mậu 125 phố Khách
Đại-ý Nam định Công-Phát 288 phố Khách

— Đây là thịt một con chó chết chệt ô tở, phóng viên bản báo đi lấy tin tức, vừa nhặt về. Thơm, béo lắm.

Tú Mỡ thấy ngấy, đưa mắt nhìn Nhất dao Cạo ra hiệu bảo từ chối. Cửa đáng tội, chúng tôi không ai biết ăn thịt chó, mà nhất là thịt chó chết — ăn nhằm vào đầu năm tuất — Đại kiêng.

Xông đất Xứ sở.

Ông Phạm kim Khánh ra đón chào. Ông mặc áo thụng xanh, cô đeo cái Lê Bồng dẹt tam hạng, tay cầm một tràng pháo dương nổ, mồm hét lớn như cái máy: Xứ sở! Xứ sở!

Ông Phạm Tá nổi trống báo, tức thì ông Tôn thất Bình bưng ra một mâm đất, đặt ở giữa bàn để chúng tôi xông, — xông đất Xứ sở lấy tận bờ sông Hương.

Mắt chân lẹ! Nhất-dao-Cạo véo lấy một ít đất để chốc nữa làm món quà mừng ông Nguyễn-công-Tiểu.

Xông Thủy tiên trang.

Sau những câu khách sáo, Tứ Ly bắm Nhất-dao-Cạo.

Nhất-dao-Cạo sẽ hỏi ông Tiểu:

— Thưa ngài, ngài làm ơn cho xem hoa thủy-tiên?

Ông Tiểu ngượng nghịu, luống cuống:

— Các ngài muốn xem hoa thủy tiên thì mời các ngài lên chợ Đồng Xuân, ở đây chúng tôi chỉ có thủy tiên trang.

— Thế ra thủy tiên ngài không có hoa?

— Bẩm, thủy tiên của tôi trông nhiều hoa lắm.

— Thì ngài cho xem ngay.

— Bẩm... nhưng hoa nó còn ở trong củ.



Nói xong, ông thở dài mà chúng tôi cũng thất vọng. Nhất dao Cạo đặt lên đĩa ít đất Xứ sở, nói:

-- Ngài thử trồng thủy tiên của ngài vào đất Xứ sở, chắc thế nào sang năm thủy tiên của ngài cũng có hoa. Chính tôi, Nhất dao Cạo, sang năm sẽ đến tía giúp ngài.

Ông Tiểu cảm động, bắt tay Nhất

dao Cạo một cái thật mạnh, nhưng được cái may không đứt tay.

Xông cô Phụ Nữ Thời Đàm

Bóng hồng nhác thấy nẻo xa,
Xuân, lan, thu, cúc mận-mà cả hai.

Đó là tiếng Thế Lữ vì xúc cảnh mà sinh tình. Nhất dao Cạo ra ý không bằng lòng về hai chữ cả hai, bảo giá thay vào hai chữ tất cả thì ổn hơn. Nhưng đến khi cô Phụ Nữ ra mời thì Thế Lữ và Nhất dao Cạo lại làm lành với nhau ngay. Tứ Ly hỏi thăm Tú Mỡ:



-- Này, bác có đem nhiều xu lẻ đây không? Vì năm ngoái Phụ Nữ kén chồng mãi, hẳn là nhiều trẻ?

Nhưng may thay khi vào nhà chỉ có một mình ông Tú Xon (Tout seul). Nhưng Tú Xon thoáng thấy bóng Tú Mỡ vội chuồn ngay, ý hẳn ông về quê.

Một lát, ông Phan Khôi bưng ra một đĩa sò mua ở Lang-cô, mà không mất tiền Cô Phụ Nữ cũng đem ra một đĩa dầy bánh, nhìn chúng tôi một cách tình nghịch:

— Bánh này là bánh nhân bí — ve của hai ông Nhất, Nhị Linh phát minh ra. Bây giờ chị em chúng tôi thực hành đúng cân lượng, không sai một li. Vậy đầu năm may mắn, các ngài dùng cho... mời các ngài dùng cho... mời các ngài soi đi....

Chúng tôi chưa biết xử trí ra sao, thì Thế Lữ ngọt ngào nói:

— Ấy! xin tiền chủ.... rồi hậu khách. Rồi Thế Lữ quay lại phía ông Phan Khôi, nói:

-- Tôi nói câu này, xin ông đừng giận, tôi mới nói.

-- Không. Tôi không giận ai bao giờ, nếu tôi giận thì..... tôi.... tôi.... ăn...

Thế Lữ vội giơ tay cản:

-- Thôi, tôi xin ông. Đầu năm chớ thề độc. Vậy nếu ông không giận thì đĩa sò mua không mất tiền kia ông làm ơn để dành cho ông Tú Xon ăn một mình, còn bánh nhân-bí ve thì để riêng phần ông. Ấy thế là tiện.

Chúng tôi ra ngoài phục Thế Lữ khéo giằng xé.

Đi đã xa, Tú Mỡ còn cứ quái cổ lại, hình như chưa nở rứt tình.

Xông Tiếng Dân

Chúng tôi lên ô tô Phong Hóa ngắm Huế tấn phát. Nhưng chúng tôi vô Huế không có cái chủ ý như các ông Phạm Lê Bồng, Phạm Tá, Phạm văn Bình, chúng tôi chỉ cốt xông đất Tiếng Dân.

Cụ Huỳnh thúc Kháng thấy chúng tôi xuống xe, vội chạy ra nói:

-- Thỉnh chư quý vị nhập đạo gia trung, âm trà, lánh khản bản báo kiết toán niên đề.

Nhất dao Cạo hỏi Tứ Ly:

-- Cụ ấy nói.... nói... cái gì kiết... đề?

-- Cụ ấy bảo kiết toán niên đề.

Tức thì Nhất dao Cạo sợ hãi nhảy vội lên xe ô tô ngồi, gọi thế nào cũng không dám xuống nữa.

Việt Sinh mạnh bạo tiến đến gần hỏi:

— Cụ cho biết, vừa rồi ý cụ định nói gì? Và cụ vừa nói thứ tiếng gì, cụ cho biết, vì trong bọn tôi có ông Nhất-dao-Cạo, tính ông ấy nhát lắm, không dám vào.

— Thưa các ngài, đó là Tiếng-Dân.

Chúng tôi mới ngã người ra: à ra thế, vậy thì chúng tôi xin chúc cụ quanh năm kiết toán niên đề.

Chúng tôi định tiện đường vô Saigon, nhưng xe đến đèo Cù-mông thì liệt máy, chúng tôi phải cho xe chạy về (Xin các ngài đừng ngạc nhiên, vì cái xe của chúng tôi hơi lạ đời, nếu đi về phía nam thì nó liệt máy, nhưng đi trở lại thì nó vẫn chạy như thường. Ấy, cái xe nó lẩn thần như vậy. Và lại chúng tôi còn phải về thăm mộ các bạn đồng-nghiep đã tạ thế).

Xông mộ các báo.

Mộ Bắc kỳ Thề-thao có cái miếu nhỏ, ngoài có một con voi đen, phủ phục. Chúng tôi vào trong thấy treo những đao to, búa lớn, nhưng đã han rỉ cả.

Mộ Rạng-Đông ở ngay bên cạnh, lần trong bụi cây um-tùm.



Nhất dao Cạo bảo Tứ-Ly sáng mắt thử vào xem có cái gì lạ không? Một lát, Tứ-Ly ra nói: Chẳng có cái gì lạ cả, chỉ thấy tối mờ mờ.

Trên mộ Đông-Phương có một cái bia lớn đề mấy giò chữ:

— « Ở đây có ông Tố Dân bán đại, bây giờ thật hết đại rồi ».

Sau khi thăm qua loa một vài mộ khác, chúng tôi đi tìm mộ An-Nam tạp chí. Song tìm mãi không thấy đâu. Đương lang thang thì gặp một ông mũi hơi do đỏ, dáng điệu thất thểu như người say, tay cầm một cái bầu hồ lô, vừa đi vừa kêu: Còn uống! còn uống!

Nhất dao Cạo vồn vã hỏi:

— Ông làm ơn chỉ bảo dùm mộ An-nam tạp chí ở đâu?

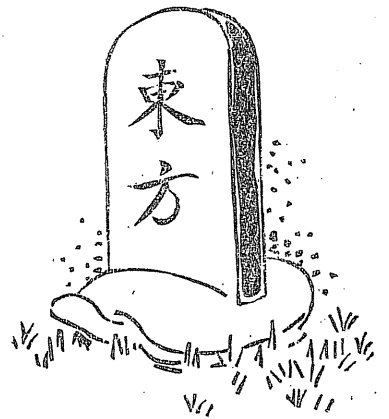
Ông ta chừng mắt nhìn chúng tôi:

— Làm gì có. Mộng cả: Sống cũng mộng, chết cũng mộng, mộ cũng là mộng, lâu dài cũng là mộng. Mộng tuốt!

Nhất dao Cạo phải nói thật to:

— Tôi hỏi ông mộ Annam tạp chí ở đâu kia mà. Ông nghe ra chưa?

Ông ta nhấc bầu tu một hơi, rồi nói:



— Mộ Annam tạp chí ấy à? Làm gì có mộ Annam tạp chí ở dưới này... ở trên trời kia!

Chúng tôi không lên trời được, nên đành trở về nhà vậy.

Nhất, Nhị-Linh

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRÉ CON

BAO THẦU CHO

CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

« Bắc-kỳ Nam-tửu Công-tý,
« Đặt lò Văn-Điện cũng vì lợi chung.
« Quản chi tốn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mận mà.
« Hơi men pha vị sơn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đâu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lẫn.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ để chuyển phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chắt đá nữa rồi lên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn tỵ Văn-Điện ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY



Khách — Năm mới đến mừng cụ làm ăn phát đạt.

Lý Toét — Cám ơn ông — Năm mới tôi có hộp cá, ông vào đây sợi với tôi để thương xuân.

MỘT BÀI THƠ MỚI — LỤC NGÔN TRƯỜNG THIÊN

GIẢI NGHĨA CHỦ' TẾT

Tết là gì ?

Là những ngày vui cực điểm
Của giỗ, con, rông cháu tiên
Mà riêng cho hạng lăm tiên
Sá-sỉ thì nhau dài điểm.

Tết là gì ?

Là những ngày lo nhẩn nhó
Của phần nhiều người Việt Nam
Mà khổ nhất bọn nghèo nàn
Lo chạy có khi soán vó.

Tết là gì ?

Là một dịp dễ làm giàu
Cho bọn một già đục khoét.
Chỉ khổ nhiều Khé, lý Toét
Lần lưng kiếm chút lên hầu...

Tết là gì ?

Là những ngày phát tài lạ
Cho khách trú và tày đen,
Họ rút ruột nhưng vẫn khen
Rằng người mình khôn ngoan quá.

Tết là gì ?

Là ngày nước Nam tiến bộ
Ở những bộ cánh tốt tươi
Và mấy chai rượu đủ mùi.
Văn minh đầy nhưng mà vô !

Tết là gì ?

Là ngày vui của con nít
Nhưng người lớn lại không vui
Vì bị mất nhiều xu toi
Đánh đổi câu sáo cũ rich.

Tết là gì ?

Là ngày thần, phật rức óc
Vì lời khấn khứa lung tung
Của phường mê tín viên vông
Cầu những danh phàm lợi tục.

Tết là gì ?

Là ngày thể thao đại hội !
Ai khéo vẽ lễ chào mừng,
Gục đầu, uốn gối, khom lưng
Ai lấy tài, người ấy giỏi...

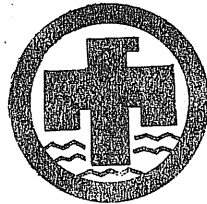
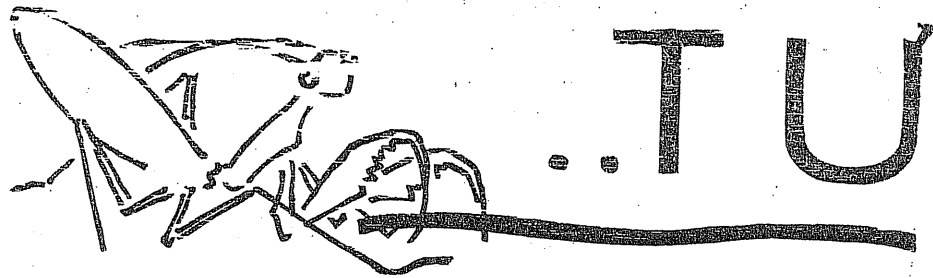
Tết là gì ?

Chính là những ngày ác nghiệt,
Vô tình thì ta cứ vui
Nghĩ đến ta lại ngậm ngùi
Vì ta nhích gần cõi chết.

Tết là gì ?

Quốc hồn đó ! quốc túy đó !
Bảo tồn lấy An-Nam ơi !
Vừa được ăn vừa được chơi
Vừa sống lại đời thượng cổ.

Bình-Nguyên



MÂY CÂU ĐÔI MỚI

I. NGẦU HỨNG

Tối ba mươi, ăn chè cúng ông
Công, đốp! ái chà đau: hạt đậu
dọn !

Sáng mồng một, đốt pháo trên
chú Họa, dùng! thôi chết nổ:
nổi súp-de!

II. MỪNG ÔNG TIÊU

Chết mệt vì xuân, lọ măm
rươi kia còn chén mãi!

Sống lâu lên lão, công chè với
nợ đủ chơi rồi!

III. MỪNG TẾT.

Năm mới năm me, chúc bác
tăng phú, tăng xương, TĂNG BÍ!

Tết gì tết nút, mừng cô phúc
tiền, phúc hậu, PHÚC THÔNG!

Lê-duy-Lương Namdinh

I. Ngày tết khác ngày dưng,
đốt pháo, cấm cành đào, rượu
ngọt chè sen, phong vận lại
thêm câu đối đỏ.

Năm nay hơn năm ngoái,
nhảy đầm, đánh ten-nít, áo mùi.
khăn thêu, lu-bù cho thỏa cái
xuân xanh.

II. Buôn bán Khách tranh
quyền, đời đã sác rồi, còn đốt
pháo.

Ruộng vườn người cầm móc,
quỷ nào cướp được, phải trồng
nêu.

III. Tối ba mươi, pháo nổ đi-
dùng, Lê-Bồng lắng tai nghe,
thủng thính võ tay cười lăm sác.

Sáng mồng một, rượu say túy
lúy, đưa mắt thấy,
tần ngần để bụng, chề thêm men.

Trường-Phát Hanoi

ĐÃ CÓ BÁN MÁY CUỐN SÁCH MỚI

VÀNG VÀ MÁU

CỦA THẾ-LỮ

Dày 170 trang Giá 0\$45

ANH PHẢI SỐNG

CỦA KHÁI-HƯNG VÀ NHẤT-LINH

Dày 167 trang Giá 0\$45

CẠM BẦY NGƯỜI

CỦA THIÊN HƯ VŨ-TRỌNG-PHỤNG

Dày 156 trang Giá 0\$45

Ba cuốn sách này do Société annamite d'Éditions et de Publi ité
xuất bản.

Mua sách xin gửi tiền về trước. Ngân phiếu mua sách đề tên:
M. Nguyễn Tường-Tam, 1 B^d Carnot Hanoi.

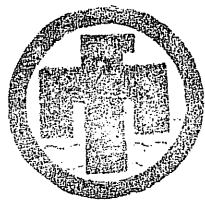
Tiền cước gửi theo lối bảo lãnh: 1 cuốn: 0\$20, hai cuốn: 0\$26,
ba cuốn: 0\$32, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06.

Các bạn mua Phong-Hóa dài hạn được đặc biệt trừ 10% vào tiền
sách (không trừ vào tiền gửi).

LỐI MỪNG TẾT, THẾ NAO LÀ THIỆP ???

Lối mừng tết của ta xưa nay bất ngoại chén trà, thuốc hay chén rượu mùi, nhưng mấy thứ ấy toàn là ngoại-hóa cả, mình mừng tết mà hóa ra làm giàu cho ngoại-quốc, ấy là lối mừng tết đại, người có tâm nào đáng mừng hay đáng lo? Chỉ bằng nên dùng thứ rượu mùi của người nam mình chế tạo, dùng toàn vị thuốc rất quý và xương hổ-cốt, theo phép hóa-học mà chế ra, vừa thơm, vừa ngon, vừa ngọt, vừa đậm-đà, vừa bổ khí-huyết, bổ tỳ vị, bổ phổi và bổ thận, lại chữa được các chứng đau mình, đau xương, đau gân, đau dạ-giầy, đàn ông thân hư, đàn bà huyết hư, ông già bà lão yếu sức đau xương cốt, đàn bà mới đẻ, khí huyết yếu ăn ngủ kém, người vô bệnh dùng để bổ khí huyết, chống tiêu hóa, hoạt mạch máu. Nó vừa là rượu mùi, vừa là thuốc bổ, dùng khi ngày tết và khi yến tiệc cùng làm quà đi tết đi mừng rất quý rất nhã, tức là thứ rượu Nội-Hóa rất nên dùng. Rượu ấy gọi là rượu « Hối-Xuân-Bách-Bổ » chai to bằng chai litre giá 1\$00, chai nhỏ nửa litre giá 0\$50. Thiết tưởng đồng-bào ta nên dùng thứ rượu Nội-Hóa này vừa ngon vừa bổ, vừa giữ được mối lợi cho nước nhà, ấy là lối mừng tết khôn, có dùng qua mới biết là rượu rất quý, không như mấy thứ rượu khác ngoài sự ngọt ra không còn có tính chất bổ ích gì nữa. Bán tại nhà thuốc NAM - THIÊN - ĐƯỜNG, 78, phố Hàng Gai Hanoi, Chi - điểm Nam - Thiên - Đường, 140, phố Khách, Nam - Định, hiệu MAI - LINH, số 130, phố Cần - Đất, Hàiphong

NHỎ ĐẾN LỚN



những lời chúc cái búi tóc của ông Nguyễn-văn-Tổ được sung vào viện bác-cổ Hanoi, chúc ông Lê-công-Đắc a bằng năm bằng mười năm ngoài, đều thấy hiệu-nghiem cả. Ấy mới chết! (phỉ phui! đầu năm không được nói đến chết! phỉ phui!) Vậy lại xin có lời chúc độc-giã năm mới năm me, vạn sự như ý.

Biếu quà tết

Nếu cái lệ chúc tết có cái vẻ người lớn như trên, cái lệ biếu quà tết lại có vẻ người lớn hơn.

Tôi biếu cho bác dăm chục cam, bác lại ghét của ngọt.

Bác làm quà cho tôi mấy chai rượu ngọt, tôi lại chỉ uống được..... nước chè. Thật là có đi có lại mới toại lòng nhau. Lại có khi món quà biếu từ nhà mình..... về nhà mình.

Bà Giáp đem mứt biếu bà Tuất, bà Tuất đem đi biếu bà Quý, bà Quý lại đem biếu bà Dậu, rút cục bà Dậu lại đem biếu bà Giáp : cái vòng luẩn quẩn ấy tuy loanh quanh, song đã làm cho mấy bà được mãn nguyện.

Mà mãn nguyện cũng phải. Đem biếu quà tết cho một người, tức là đề mừng cho người ấy đã qua được một năm, không bị sút mẻ, đui què gì, tức như bảo họ : ừ, ông giỏi đấy. Một năm qua mà vẫn còn ông, vậy xin có ít quà mừng ông. Cũng na ná như khi gán Lê-Bồng cho ông Kim Khánh hay gán Kim Khánh cho ông Lê-Bồng, bảo ông ấy : ừ, giỏi đấy, một năm qua, mà vẫn còn cơ à? Vậy thưởng cho ông chiếc kim khánh (lê-bồng).

Rông....

Lạ thật. Ngày mong một tết, ai cũng cố hết sức làm thành một ngày mầu, có ảnh hưởng tốt đến cả năm, thì cả năm, người nào làm ăn cũng thịnh vượng cả mới phải, sao lại còn có người thất cơ lỡ vận? Nhưng, chịu khó nghĩ một tí, thì cũng chẳng lấy gì làm lạ : lạ nhất là chỗ ai ai cũng hiểu rằng làm ăn thịnh vượng quanh năm không phải chỉ do ngày tết kiêng kỹ, mà vẫn cứ kiêng, như cho rằng ông Trời để phúc sẵn cho những người biết kiêng buổi đầu năm. Ông Trời chỉ công đâu có bất công thế!

Chưa bước sang năm mới, đã giở quyển Niên lịch thông-thư ra xem giờ lành để mượn người hay gặp sự may-

ĐÃ CÓ BÁN

NỬA CHỪNG XUÂN

CỦA KHÁI-HUNG
TRANH VẼ CỦA ĐÔNG-SƠN

Dầy gần 300 trang — Giá 0\$75
(TÁC GIẢ XUẤT BẢN)

(có thêm nhiều trang về đoạn cuối đề kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn)

Ông Đỗ-Văn trông nom về việc in — Sẽ in đẹp không kém gì các sách in bên Pháp. Văn hay, truyện cảm động, sách dầy in đẹp. Tủ sách gia-đình nào cũng nên có.

Xin gửi ngân-phiếu 0\$90 (tiền sách 0\$70 tiền cước 0\$20) về **M. Nguyễn-Tường-Tam, 1, Boulevard Carnot, HANOI**

Không nhận gửi sách theo cách lĩnh hóa giao ngân
Độc giả Phong-hóa gửi về mua trên 5 quyển được trừ 20%.
Độ rằm tháng giêng sẽ bán ở các cửa hàng sách.

TIỀN BÁN NỬA CHỪNG XUÂN TÁC GIẢ SẼ BIỂU VÀO TỰ-LỰC-VĂN-ĐOÀN

mãn đến xông nhà, chọn phương hướng tốt để xuất hành, tưởng như sự may-mắn nó theo người xông nhà, nó vào nhà mình, nó ở lại suốt năm vậy : nếu thế thì nó dễ dàng quá ! Còn xuất hành về phương có lợi có khi thành ra bất lợi, ví dụ nhà phía đông giáp liền với sông, mà lại phải xuất hành về phía đông !

Mấy ngày tết, thôi kiêng đủ thứ : nào không được quét nhà, để giữ cho cái bản thủ, rác rưởi nó khỏi ra ngoài nhà mất, nào không được đánh vỡ cốc chén, nào không được chửi rủa, mắng mỏ đầy tớ. Nhưng nếu các nhà cổ hủ kiêng được cả năm thì hay đấy, nhưng nếu các nhà cổ hủ kiêng được như thế đã không phải là các nhà cổ hủ.

Sợ rông... chỉ vì sợ rông mà trong mấy ngày tết, họ giữ được nét mặt tươi, nói được những câu nhã-nhận, họ hóa ra tử tế. Sự mê tín mà cũng có ích lợi đấy ! Nhưng chỉ ích lợi trong ba hôm tết : hôm mồng bốn, đầu lại đóng đậy hết.

Nếu họ cứ giữ suốt năm được nét mặt vui, được lòng tử tế, như mấy ngày tết, không sợ rông, không mê tín có hay lắm không? Nhưng như thế, họ không phải là người Annam cổ lỗ, ngu dần : họ đã văn minh mất. Vậy đầu năm có lời mừng cho quốc hồn quốc túy.

Tứ-Ly

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN
8, Rue Citadelle. Téléphone : 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điện)

Xin mách các nhàbuôn

Muốn làm quảng cáo bằng thi, ca từ phú bằng tranh vẽ, hài văn, câu đối, câu đố khiến cho người đọc báo phải chú ý đến.

Nên đến hỏi ông

Khúc-giang ĐÀO-THIỆN-NGÔN
55 bis, rue de Takou Hanoi
hay
15, Rue des Cuirs Hanoi

TRƯỚC ĐÃ

Uống các thứ thuốc mà
không khỏi

NAY MUỐN

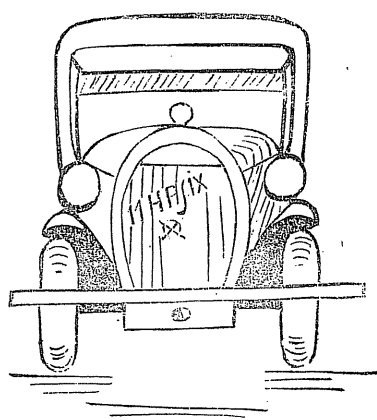
Khỏi tuyệt căn bệnh **LẬU** và **GIANG-MAI** kinh-niên vừa tăng sinh-dục, vừa bỏ

cứ lựa
Viết thơ hỏi ngay **M. Lê-v. Hòe**
ex-instituteur Mô-xá, Bathá, Hà-dông
(đính phong bì tem)

Muốn có xe tốt, kiểu đẹp, tài-xe thành thuộc và giá phải chăng, để du-ng ngoạn trong những ngày xuân xin mời lại hãng xe

THÀNH-CHUNG

HANOI, 175, PHỐ HÀNG BÔNG, 175, HANOI



Sáng hôm ấy, khi Bằng ở ấp Đoàn dương ra đi thì trời hửng nắng, khiến Bằng cảm thấy tâm hồn khoan-khoái và thân thể nhẹ nhàng, như được tắm trong bầu không-khí khoáng-dã, trong luồng gió lạnh đầy hương phấn buổi đầu xuân. Và chiếc xe đạp của Bằng như tự sức nó đi vùn-vụt, khi xuống đồi, khi lên dốc: Chân Bằng có động mà Bằng không thấy mỏi.

Là vì Bằng vui mừng được xa lánh một nơi mà ở đó Bằng không yêu mến ai và cũng không ai yêu mến mình. Hai ngày tết vừa qua trong gia-đình một ông chú họ, Bằng đã sống giữa đám người thờ ơ lãnh-đạm, như không từng bao giờ quen biết, từ ông chú, bà thím cho chí mấy người em họ. Nhất là cô Thu lại càng kè kặt với Bằng lắm, tuy cái tên cô có vẻ êm-đềm, hòa nhã. Hình như Cối với Bằng, ai ai cũng chỉ có một lòng khinh miệt, mà sót thân mồ côi cha mẹ, Bằng càng thấy rõ rệt như vẽ lên nét mặt từng người.

Bằng đã tưởng sẽ đem theo về Hà-nội mấy cái hình ảnh vô tình. Nhưng mà tuổi trẻ vẫn là tuổi dễ quên. Và phong cảnh hữu tình, đầm thắm tốt-tươi, môn - môn trong buổi sáng mùa xuân, như vỗ về, như an ủi, như vì ai trút sạch những ý tưởng chán nản, hắc ám, nó vẫn đục tâm hồn. Và Bằng hiểu thấy cái gia-đình chân thật của con

người là vạn vật, là vũ trụ bao la, mệnh mông, bát ngát. Ngẫu nhiên hai câu thơ của Lamar-tine như theo mùi thơm của cây cỏ mùa xuân đến môn trốn trái tim chàng.

*Kìa vạn vật đương đón tiếp và
thương mến người...
Người hãy dẫn thân vào lòng vạn
vật...*

Làng mỉm cười đưa mắt ngắm cảnh: Những đồi trồng chè, trồng sắn liên tiếp nhau, chỗ xanh nhạt, chỗ xanh đen, và h lên da trời màu nguyệt bạch, một nét uốn éo mềm mại như thân con rồng lượn khúc.

Thình thoảng xe đạp của Bằng lại lặn trên một quãng đường hẻm. Hai bên trong đám rừng rậm đen um, tấp tểnh thoáng hiện ra những thân trắng mà thẳng vút của cây lim và cây trám.

Nhưng khi đến trạm Kim-lăng, giầy nhà là san sát xếp hàng ở ven đồi, trong một nơi thung-lũng nhỏ bỗng lại nhắc Bằng nhớ tới quang cảnh tết ở ấp Đoàn-dương. Những cây nêu với chùm khánh xanh, đồng sặc pháo rải rác trước phen nứa, nhữn vật, nhỏ nhen, những sắc lỏe loẹt ấy, Bằng cho là lam mắt về tiếng liêng của vạn-vật lớn lao rực rỡ.

Bằng cảm đầu đập tạt mau đề được khuấy mắt cái hình ảnh tết quên cảnh vật quanh mình, tâm trí đắm chìm so sánh cái vui chốc lát của loài người tự tạo ra với cái vui thiên nhiên, bất vong bất diệt của vạn vật muôn nghìn năm, bày ra trước mắt những người có tâm hồn nghệ-sĩ. Cái vui ấy nó núp ở áng mây hồng, ngọn đồi xanh, giòng nước bạc, cơn gió may, nó ở trong sự rung động của cành lá, sự ph t phơ của ngọn cỏ, nó ở trong làn không khí bao bọc lấy mình ta. Ta vui, vì ta sống, ta sống vì ta vui. Ta biết hưởng cái vui nó biến hóa cùng vạn-vật mãi mãi không già.

Bằng loay hoay với ý nghĩ đến nỗi rời mưa từ bao giờ mà chàng không

biết. Mãi lúc giọt nước lạnh theo vành mũ chảy xuống má, chàng mới chợt tỉnh ra. Đưa mắt nhìn ra xa, phong cảnh tốt đẹp quang minh buổi sáng đã chìm đắm vào trong làn mờ mịt. Những chòm lá đồi cao chót vót như bơi trên mặt đám sương dầy; thân cây sắc trắng nhạt đã lặn vào trong màu hung hung của màn mưa bụi. Thình thoảng lơ lửng giữa sườn đồi thoai-thoải xuống đường, một chiếc nhà sàn lợp lá. Đứng bên, chòm lá xanh thẫm của mấy cây dọc đường những chấm đen lên nền da trời sắc bạc mờ.

Đối với Bằng thì cảnh bình minh buổi sáng đẹp mà cảnh mưa phùn bày giờ cũng đẹp. Mỗi cảnh có một vẻ riêng. Chàng dừng xe đứng ngắm, tưởng tượng như đứng trước một bức tranh sương mù khói tỏa của họa-sĩ Trần-bình-Lộc vậy. Sự so sánh có thú vị khiến Bằng nhách một nụ cười sung sướng.

Nhưng mưa một lúc một nặng hạt,



gió một lúc một lạnh thêm. Nước mưa ở vành chiếc mũ dạt chảy xuống như giọt mài tranh. Bộ quần áo dạt tím của Bằng ướt đầm và nặng chiu.

Leo một cái dốc dài, đường thì lầy và trơn, gió thì ngược mà mạnh, Bằng phải nằm rạp xuống, hai tay nắm ghì lấy tay lái mới khiến được xe đi từ từ như con ốc nặng nề bò lên thành chấu. Đến lưng chừng dốc, xe đứng sững, Bằng hết sức bình sinh đạp dần, thì bỗng sau một tiếng cách, xe lùi lại làm cho Bằng suýt ngã văng ra. Chàng cúi xuống xem thì xích xe đã đứt và rơi ra đường, lẩn trong vũng bùn của đất đồi vàng xám. Chàng nhặt lên, chấp ước lại, rồi lắc đầu, thở dài, lằm bằm:

— Thôi, đành cuộc bộ, để chờ có xe ô-tô hàng đi qua.

Nhưng Bằng thất vọng biết chừng nào, khi chàng chợt nhớ ra rằng ngày mồng hai Tết, xe hàng chưa chạy. Chàng đã toan quay về nhà chú, vì từ đây cách ấp Đoàn-dương chỉ độ mười cây số, mà xa tỉnh lỵ Phú-thọ những hơn hai mươi cây. Song tưởng tới cái bộ mặt khinh khỉnh của mấy người họ hàng, chàng lại thôi.

Rồi Bằng chẳng thấy rét nữa, vui vẻ giắt xe đạp đi xuống dốc, mặc cho bùn lầy bắn kín ống quần, mặc cho hạt mưa sắc như mũi tên đâm siả vào mặt vào tay.

Vượt qua một trái đồi và đi hết một quãng rừng nhỏ, Bằng đưa mắt trông sang bên tả thấy xa xa có làn khói nhạt ẩn hiện trong đám mờ mờ. Đoán chừng đó là một nơi dân cư đông đúc, chàng đương loay hoay tìm lối đi vào thì bỗng nghe có tiếng pháo nổ đầu đầu.

Liên tất tả tiến bước thì quả thực vừa rẽ một khúc đường cong, chàng thấy hiện ra, bên con đường đất nhỏ ngóng náo, một túp lều tranh lăm vào giữa khoảng hai cây gạo lớn.

Lại gần, Bằng nhận ra rằng nếp nhà

Truyện ngắn

BÊN ĐƯỜNG

có ba gian: hai gian bên trát vách và mới quét vôi trắng, còn gian giữa thì chiếc phen nửa che kín mít. Đồi câu đối đỏ không chữ dán gần kín hai cái cột tre già và bốn miếng giấy đỏ vuông cũng không chữ dán trên phen nửa, khiến Bằng đồ rằng chủ cái nhà ấy không phải là người trọng văn chương hay ưa những sự kiêu sa, phù phiếm.

Thoảng nghe ở trong nhà có ai cười nói, Bằng mừng quýnh, lại đập phen.

Tiếng hỏi:

— Ai?

— Ồi.

Ở trong nhà, hai người thì thăm bàn định. Bằng lại đập phen và nói một cách tha thiết:

— Tôi qua đây gặp mưa gió, rét mướt, nhờ ông bà cho tôi trú chân nghỉ một một lát và chữa lại cái xe đạp đứt xích.

Chủ nhà tháo chốt, tháo róng, lách phen liếp mời Bằng bước vào.

Trong nhà mờ mờ tối, nhất là lại đối với mắt Bằng vừa ở ngoài ánh sáng mặt trời.

Gian bên hữu bày một cái bàn thờ con con.

Dưới ánh đèn lù mù của hai cây đèn dầu Nam, lấp loáng những mặt kính của cỗ mũ đặt trên nghìn vàng hoa. Kế sát với cái bàn ấy là một cái phản thấp trải chiếu chiếu mới.

Chừng thấy khách đương mắt nhìn nhón nhác, có ai cất tiếng nói:

— Mình chống cái phen lên một tí cho sáng sủa.

Nhân ra giọng trong trẻo của một người thiếu phụ, Bằng định thần nhìn kỹ thì sau hai cái ống bễ cao thấp thoáng hiện ra cái đầu chít khăn vuông và hai bàn tay im lặng cầm cán kéo bễ. Bấy giờ chàng mới nhận ra rằng mình vừa vào nhà một người thợ rèn.

Thấy bác phó sắp sửa chống phen Bằng vội gạt:

— Thôi, xin cứ để thế này cho ấm.

Người kia hỏi:

— Thưa ông, lạnh lắm phải không?

— Phải, tôi lạnh lắm.

— Vậy mời ông sưởi cho ấm.

Rồi bảo vợ:

— Mình kéo đi.

Tức thì tiếng phi phào bắt đầu. Chũ đặt một cái thùng gỗ thấp hên đồng than hồng, mời khách. Bằng nói cảm ơn, và ngồi xuống, đưa hai bàn tay công hồ lên hơi nóng của đồng than. Đối diện chàng, ngồi trên hai viên đá ong xếp chồng lên nhau và phủ lều lá gồi khô, chủ nhà hỏi:

— Thưa ông ở đâu về?

— Tôi ở ấp Đoàn-dương về.

— Thưa ông, ấp Đoàn-dương ở tận đâu cơ?

— Ở gần phủ Hoan-hùng.

— Thế thì chắc xa lắm.... Ông bỏ áo ngoài ra chẳng ướt thấm vào xương nhờ cảm.

Theo lời, Bằng cởi áo, nhón nhác tìm chỗ treo thì chủ nhà đã đứng dậy đỡ lấy, mắc lên một cái đinh đóng ở ống bễ mà nói rằng:

— Treo vào đây thì ráo ngay.

Một lát sau, chừng đã quen với ánh sáng lờ mờ trong gian nhà tối, và

ngồi bên lò lửa hơi nóng dịu dàng của than hồng bốc ra đã thấy dễ chịu, Bằng khoan khoái, tươi cười đưa mắt nhìn quanh.

Trên đôi ống bễ, mặt người thiếu-phụ phản chiếu ánh lửa lò, đỏ hây hây dưới chiếc khăn vuông đồng liện, và lắc lư theo nhịp tay kéo bễ. Bằng tưởng tượng ra một quả lắc đồng-hồ bằng bạch kim trong có nạm hai viên ngọc thạch lấp lánh. Chàng tò mò nhìn, như bị thôi miên bởi luồng hào quang của cặp mắt hoạt động, khiến người thiếu-phụ thẹn thùng cúi mặt.

Bằng mỉm cười nói:

— Thôi, cảm ơn bác, tôi đã hết rét rồi. Không làm gì mà kéo bễ mãi, phí than vô ích.

— Thưa ông được, cả một năm có ba ngày tết, tốn là mấy. Ở đây gần rừng có lò đốt than nên than cũng rẻ.

— Nhưng để thế này cũng đủ ấm rồi, bác ạ? Tôi chỉ xin ngồi nghỉ một tí nữa, rồi lại phải đi ngay cho kịp xe hỏa hai giờ về Hà-nội.

Dừng tay, đứng lắng tai nghe hai người nói chuyện, vợ bác phó rèn cũng đáp một câu:

— Nhưng ban nãy ông nói giấy xích đứt cơ mà.

Bằng sực nhớ ra:

— Ồ nhỉ! suýt nữa tôi quên bằng.

Chàng đứng dậy ra đường để đem xe vào, thì bác phó cũng theo ra đỡ phen. Bằng đem xe vào trong nhà để tựa bên vách rồi cầm xích vắt ở tay lái xe đưa cho bác phó mà rằng:

— Đứt mất một mắt xích.

Người vợ đến gần cúi nhìn bảo chồng:

Đứt một mắt thì mình đánh mắt khác thay vào cũng được chứ gì.

Chồng cười:

— Thế nào được. Mình tưởng dễ lắm đấy. Đây người ta làm bằng máy, mình làm bằng tay sao được?

Thấy hai vợ chồng bác phó rèn mỗi người cầm một đầu giấy xích loay hoay ngắm nghía, Bằng bàn:



— Cái giấy xích này dài và lỏng quá nên thường vãn rơi. Vậy nếu bác cho cái chốt vào mà giột hai mắt xích liền với nhau cũng được.

Người vợ đã hết bền lên, vui vẻ bảo Bằng:

— Ồ! thì dễ lắm nhĩ.

Khi đã rửa xích sạch bùn trong chậu nước đen vàng những bụi than, nàng cười khảnh khách bảo chồng:

— Ừ, phải đấy.

Bằng không nghĩ đến cái giấy xích xe đạp đứt nữa, mà chỉ đắm đắm ngồi

DỪNG BƯỚC

CHIA KHÁI HƯNG

ngắm người thiếu-phụ nhanh nhẹn, vui vẻ luôn mỉm cười nói. Bằng vì nàng như con chim vành-khuyên lẹ làng nhảy trên cành cây hồng.

Đồ than đây lò, nàng lại đến kéo bễ. Sau tiếng phì phào, tuần nổ kêu lách-lách. Lò một lúc một nóng thêm, ngọn lửa xanh liếm đến đầu, than đen trở nên đỏ đến đáy. Rồi một đám bụi vàng bắn tung tóe ra tứ phía như kết thành một bó hoa cải chói lọi lấm lấm ho-t-động thực mau trước một cơn gió mạnh.

Bằng giắt mình né người về phía sau, khiến cô phở rên lại cất tiếng cười khanh khách. Bằng cũng ngược mắt nhìn nàng mỉm cười. Trong khi ấy thì chồng nàng đương cúi xuống gặm phần, lục trong cái hòm gỗ lớn để tìm một cái chốt sắt. Chẳng biết nói gì, Bằng hỏi cho có chuyện:

— Hôm nào các bác mở cửa hiệu?

Cô phở rên lại cười:

— Ông tính làm gì có hiệu mà mở cửa.

— Nghĩa là bắt đầu làm việc ấy mà.

— Bắt đầu làm việc thì chúng tôi bắt đầu làm việc từ hôm qua cơ.

— Thế không ăn tết à?

— Vẫn ăn tết chứ.

Nghe giọng nói có duyên và ngắm đôi mắt nhanh nhẹn, hoạt động như hòa nhịp cùng cặp môi cắn chỉ luôn luôn nhách một nụ cười tươi tắn, Bằng lại nghĩ tới những cô gái Lim lâu lỉnh và nhớ một lần có người bảo chàng rằng phần nhiều người ở Phú-thọ là dân quê vùng Bắc-ninh di cư lên. Bằng đương dăm dăm nhìn thì nàng lại hỏi:

— Còn ông, ông ăn tết ở đâu vậy?

Câu hỏi khiến Bằng nhớ tới người chú họ. Về mặt chàng đương vui đùa ngay ra buồn. Ngồi chống gối, hai bàn tay ôm đầu, chàng im lặng ngẫm nghĩ.

Người chồng cầm giấy xích xe đi xuống nhà chường để rửa lại. Vợ cũng theo xuống, hi thăm:

— Ông này hình như có việc gì buồn.

Chồng gật, đáp:

— Ừ, mà sao mới mong hai tết, ông ta đã xa nhà xa cửa, để đi đâu một mình vội vàng như thế nhỉ?

— Hay ông ta không có nhà cửa, không có bà con thân thích gì?

— Không đâu. Ban nãy ông ấy bảo ông ấy ở nhà người chú về cơ mà.

— Ờ phải! Vậy có nhẽ ông ấy đối lắm đấy nhỉ?

— Thôi, mình lên kéo bễ để tôi hàn lại cái xích cho ông ấy, rồi ta còn ăn cơm chứ.

Vợ ngẫm nghĩ, bảo chồng:

— Hay ta thử mời ông ấy ăn cơm xem, có nhẽ ông ấy vừa rét, vừa đói.

Chồng cười:

— Bậy! Khi nào ông ấy lại thêm ngồi ăn cơm với chúng mình.

Hai người lên nhà, Bằng hỏi:

— Thế nào, bác phó liệu có chữa được không?

— Thưa ông, tôi sắp sửa chữa đây. Mời ông ngồi sưởi cho ấm một tí nữa. Để cho cái áo này ráo đã chứ.

Bằng cười:

— Ráo mà làm gì? Ráo rồi chốc nữa ra mưa lại ướt.

Người vợ nhìn Bằng, lắc đầu phàn nàn:

— Thương hại!

Hai tiếng se sẽ ở ngoài một cơn mưa quê xinh xắn nói ra khiến Bằng phải chú ý. Nàng đẹp, Bằng đã nhận ra ngay từ lúc nãy.

Nhưng tình nhân loại đã làm tăng vẻ đẹp của nàng lên bội phần, tình nhân loại đối với một kẻ mà nàng phỏng đoán không được sung sướng, một kẻ sông pha mưa gió giữa hôm tết là ngày ai ai cũng được thư thả an-nhàn. Tự nhiên Bằng cảm thấy Bằng yêu nàng, yêu kẻ tỏ lòng ái ngại vì mình mà mình cũng tự biết là ở vào tình cảnh đáng ái ngại.

Chữa xong, bác phó rên đưa xích xe cho Bằng mà nói rằng:

— Thưa ông, ông thử tra vào xe xem có vừa không?

Bằng, về mặt mơ mộng, mãi ngắm cô phở rên, nên không nghe rõ. Bác phó nhắc lại:



— Thưa ông thử xem xích có vừa không.

Vẫn không thấy ông khách đáp lại, người vợ liền đỡ lời:

— Thì mình cứ thử tra vào xem có vừa không.

Bấy giờ Bằng mới biết rằng cái xích xe của Minh đã chữa xong, quay lại đỡ lấy nói:

— Cảm ơn bác, bác đưa tôi xin.

Khi tra xích vào đĩa xe thấy vừa vặn, chàng nghĩ lần thần:

— «Giá ngần quá thì có phải còn được ở lại không?»

Rồi chàng cầm ba hào, ngần ngừ nói:

— Năm mới.... tôi mở hàng....

Bác phó gạt phắt:

— Tôi làm giúp ông đấy, chứ vật thử là bao mà tiền với nong.

— Nhưng năm mới, bác....

Người vợ cười, nói:

— Không đâu, chúng tôi khai lò từ hôm qua rồi cơ, vì hôm qua chúng tôi đã làm cho ông bá ở trong làng một cái róng sắt.

— Vậy thì tôi xin cảm ơn hai bác nhé, hai bác tử tế quá.

Bằng giắt xe đạp từ cào xin đi, về mặt buồn rầu, ngao ngán. Người chồng đứng cửa nách nhìn ra sân sau, nói:

— Giời mưa vẫn nặng hạt mà gió vẫn thổi dữ. Hay ông hãy đón ngồi

đề sưởi một lúc nữa cho ấm.

— Thôi xin cảm ơn bác, tôi phải đi cho kịp chuyến xe hai giờ.

Người vợ đã đến ngồi bên lò lửa, ngược mắt nhìn, hỏi ằng:

— Vậy bây giờ mấy giờ rồi, thưa ông?

Bằng rút đồng hồ túi ra xem:

— Hơn mười một giờ. Trời mưa mà lại ngược gió thì đạp cổ cũng phải đến một rưỡi mới đến Phú-thọ.

Người thiếu phụ nghĩ đến cảnh mưa gió ướt át, lầy lội mà lấy làm ái ngại cho ông khách. Nàng hỏi:

— Vậy sau chuyến xe hai giờ, không còn chuyến nào nữa ư?

Bằng trả lời, nửa muốn đi, nửa muốn ở, nên nghe nàng hỏi thì trả lời vợ vắn:

— Còn chuyến bốn giờ nữa.

— Thế thì ông đi chuyến ấy có hơn không? Mấy hôm nay, hôm nào cũng gần về chiều thì giới hững hờ.

Vậy ông thử chờ một tí nữa xem.

Bằng yên lặng. Nàng lại nói luôn:

— Thôi, ông hãy ở lại nhát nữa.

Bằng ngẫm nghĩ, rồi chép miệng nhìn nàng, mỉm cười:

— Thôi ở lại.

Cô phở rên vui mừng nói một cách ngây thơ:

— Vâng, có thể chứ.

Người chồng đưa mắt liếc vợ, và nhìn vào mâm cơm cúng, ý muốn nói bụng đã đói, mà mâm cơm đã nguội

tanh. Nàng cúi đầu ngẫm nghĩ rồi quay lại nói với Bằng:

— Thưa ông, thế này thì thực không phải,.... năm mới, vợ chồng chúng tôi xin mời ông soi với chúng tôi một bữa cơm rau.

Nói xong, nàng dăm dăm chờ câu trả lời. Bằng cảm lòng thành thực của nàng nhận lời ngay. Nàng liền dục chồng:

— Minh bẻ bánh trưng ra, tôi đi rán lại khúc cá, hâm lại nồi tôm.

Bằng ngồi hờ bên lò lửa, đưa mắt nhìn qua cửa ra vào sân sau.

Mưa phùn vẫn còn lấm tấm. Một cái giậu nửa đã ướt vầy màu sân vuông nhỏ và bóng nhoáng như mỡ. Mái tranh tí tách nổ giọt. Theo miếng mồi buộc vào thân cây cau, một giòng nước mạnh mẽ chảy lạnh tanh vào một cái vại sành. Bên vại, một con gà mái ướt sượt ướt đứng ủ rũ, thỉnh thoảng lại rùn mình và khàn khàn kêu se sẽ. Sát gần mấy bông hoa hồng quế đỏ thắm đang rình ở đầu cành mảnh khảnh đó là những nét chấm sắc tươi trong một cảnh toàn màu nâu xám. Ngoài hàng giậu, phong cảnh ẩn sau cái mái bụi trắng của mưa bay, lò mờ, xa xăm....

Một lát sau, cô phở rên hưng lên một mâm cỗ quang dầu, trên có đĩa cá rô rán, đĩa giò kho, đĩa tôm, đĩa dưa hành, đĩa xôi gấc và bát canh khoai tây bay lên ngao ngát. Nàng đặt mâm xinh xắn, mời khách:

— Rước ông lại soi rượu.

Bằng đứng dậy nhìn mâm nói:

— Ồ! cô to nhỉ!

Cô phở rên có vẻ bẽn lèn:

Ông cứ chế diễu. Quê mùa chúng tôi chỉ có thế.

— Không, to thực đấy chứ. Nhưng kia sao lại chỉ có một đôi dưa?

— Xin mời ông soi trước. Vợ chồng chúng tôi ăn sau.

— Ai lại thế. Nếu hai bác không cùng ngồi ăn thì tôi chẳng dám nhận lời đâu.

Người chồng vội vã xuống bếp lấy thêm hai đôi đĩa, rồi ba người cùng ngồi lên phần. Vợ bảo chồng:

— Có ít rượu cúng sao mình không lấy ra thết khách?

— Ừ, phải đấy. Suýt nữa thì quên.

Bụng đói, trời rét, Bằng ăn ngon miệng lắm. Thấy Bằng, vì tay dính bùn chưa kịp rửa, cầm dưa gắp xôi, vợ đưa mắt nhìn chồng, mỉm cười.

Nhưng lúc Bằng nhấp rượu thì nàng không thể giữ gìn được nữa, bật tiếng cười to, vì Bằng không biết uống rượu ta nên mỗi lần nể lời bác phó mời, chàng nuốt xong một hớp thì chàng lại nhăn mặt, chun mũi, trông rất ngộ. Nhưng chữa thẹn, chữa thẹn cho mình mà chữa thẹn cả cho ông khách, lần nào nàng cũng tìm được truyện để nói lảng. Lần thứ ba, sau một dịp cười trong trẻo, nàng vờ bảo chồng:

— Hoài của mình nhỉ! còn mỗi một bánh pháo, sáng ngày lại đốt đi mất, không có bây giờ đem đốt mừng ông có phải vui không.

Bằng thì Bằng cho là chẳng có tiếng pháo nào dòn bằng tiếng cười của nàng. Người chồng, thấy vợ cười mãi sinh ngượng, ạ lỗi cùng khách:

— Xin ông tha thứ cho, nhà tôi tính trẻ con lắm, thực là vô phép với ông quá!

Bằng nhìn người thiếu phụ, mỉm cười, nói:

— Phải vui chứ lì. Giữ lễ phép thì buồn chết.

Rồi ba người lại nói chuyện huyền thuyên, lại cười như pháo nổ. Người nọ đem truyện riêng ra kể cho người kia nghe.

Xong bữa cơm thì Bằng đã biết tên bác phó là Lợi, năm nay hai mươi sáu tuổi và vợ bác là Tị, hai mươi một tuổi. Bác làm nghề thợ rèn được năm năm nay, và trước đã theo đến lớp sơ đẳng trường học hàng tổng. Còn Tị thì đã liên thông kể cho Bằng nghe vì sao nàng theo mẹ lên đây, bán sơn, vì sao nàng lấy anh Lợi. Trong khi thuật truyện, luôn luôn nàng chêm vào những nhíp cười dòn như nắc nẻ.

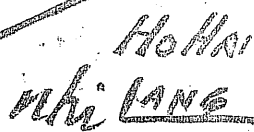
Bằng dăm dăm ngồi ngắm đôi má nàng hồng hồng vì men rượu, cặp mắt nàng nhẹ đuôi dài, mỗi khi nàng cười và cái mỉm hoạt động làm lúm hai đồng tiền xinh xinh.

Như lấy cái vui giản-dị, hồn nhiên của hai tấm linh hồn thôn quê, Bằng cũng đem truyện mình ra kể: Chàng đã đổ tú tài bản xứ, nhưng chưa tìm được việc làm. Vì bố còi cha mẹ, chàng đến ăn tết ở nhà một người chú họ để được hưởng chút lạc thú gia đình mà chàng thêm muốn, mà đã ba, bốn năm giòng chàng không được nếm qua. Nhưng cày giầu, chú, thím và các em họ khinh bỉ chàng, nên chàng bỏ ra đi ngay sáng hôm mồng hai tết.

Tâm hồn chàng là tâm hồn thi-sĩ, dễ cảm động, dễ tưởng tượng, dễ thương yêu vợ vắn. Vì đó mà câu truyện chàng kể có nhiều vẻ huyền bí đối với bộ óc chất phác của vợ chồng bác phó.

(Xem tiếp trang sau)

<https://tieulun.hopto.org>



CỔ TAM...

將



PHONG RAO MỚI

Lên chùa lễ Phật hôm qua,
Hỏi ai suí khiến cho ta gặp mình.
Sượng sùng con mắt đưa tình,
Ta về, ta nhớ cô mình đắm đắm.
Đêm chờ cho hết canh năm,
Lên chùa thơ thẩn họa chăng gặp mình
Kìa ai nữ tú, nam thanh,
Khách tình vắng bóng, mối tình vẫn
vương.
Vào chùa thắp một nén hương...

BÀI CA MÙA XUÂN

(Điệu hònh-vân)

Nội bốn mùa, nội bốn mùa,
Xuân thực là ưa.
Trời ấm áp, lác đác xa mưa,
Trăm hoa đua nở.
Trên cành tươi tốt, chim chào xuân
sào sặc mừng vui,
Nợ từng đàn bướm ong bay rộn.
Người nang nỏ, hớn hở mừng vui.
Con trẻ nô cưỡi, cụ già phớn phở,
trưởng thời trai thời trai.
Ngày xuân quý, ta chớ rông rài,
Tiêu phí tiêu hoài,
Uống đời tai, đời tai!
Phải liệu mà lập thân tài trai.
Kéo rồi xuân hết, tiếc xuân còn giận
trách ai?

CUNG CHÚC TÂN NIÊN

Mừng cụ Hi-Đình

Đầu năm xin chúc cụ Hi-Đình,
Nước ốc gia truyền sẽ nổi danh.
Gìn giữ sao cho nồi nước cũ,
Hơi đồng chó đẻ nhiễm mùi tanh.

Mừng ông Vĩnh Cốc-tử

Mừng ông thầy tướng phố hàng
Ngang,
Tán tỉnh cho hay được dãi hàng.
Liệu gió phát phe cờ bát quái,
Có ngày xem sổ chốn sông Hương.

Mừng ông Nguyễn-nam-Sơn

Đầu năm chúc cụ đốc Nam-Sơn,
Trưởng-giả ngày thêm trưởng-giả hơn.
Cây cục may ra tìm được đất,
Có ngày phát đến thượng-thư... Sơn.

Mừng cụ Dương-bá-Trạc

Năm mới xin mừng cụ cử Dương,
Mỗi ngày Văn Học một phình trương.
Tiếng Anh, tiếng Khách, còn chưa đủ,
Nên mở thêm ra mục tiếng Mường.

Mừng quan phủ-hàm Đỗ-Thận

Năm mới xin mừng cụ phủ-hàm,
Tăng lương, tăng chức lại tăng quan.
Giữ gìn bụi chấy cho bền chặt,
Ấy mới anh-hùng, ấy mới gan

Mừng bác-sĩ Điện

Chúc mừng bác-sĩ Điện, nhà ta,
Quan lớn ngàn năm, đốc tại gia.
Còn nước, còn non, còn xuất bản,
Trăm, nghìn, vạn, mở sách Tim-la.

Mừng cụ Tùng-Viên

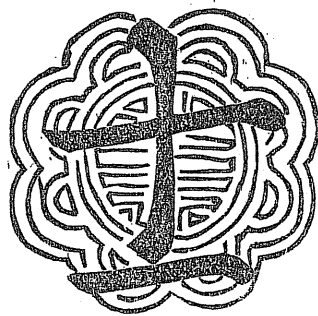
Đầu năm xin chúc cụ Tùng-Viên,
Kinh-tế ra đời lúc đảo điên.
Cổ đừng cho qua cơn khủng-hoảng,
Văn-chương chó khủng-hoảng vì tiền.

Mừng ông François
Nguyễn-huy-Hội

Mừng nhà diễn-thuyết Hội «Phăng-
Xoa»,
Tiếng cả, hơi giải tựa tiếng loa.
Tài cán cao vời như tiếng tốt,
Làm cho vang vẻ hiệu Gô-Đa.

Mừng Tăng-Cương Hòa-Thượng

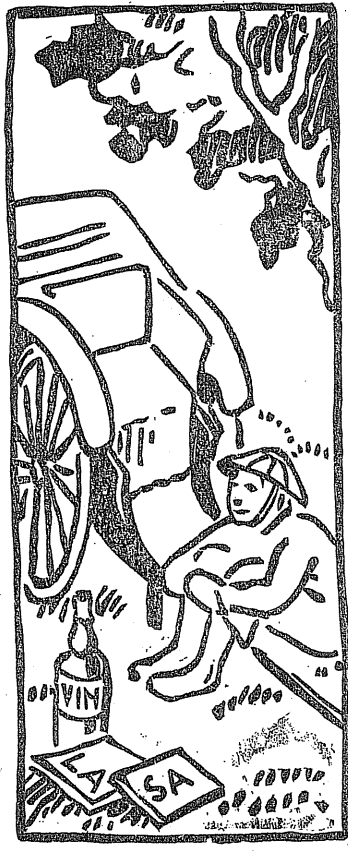
Đầu năm chúc cụ sãi Tăng-Cương,
Lộc phát hằng-hà, nich chặt rương.
Phẩm tước còn tăng, tăng mãi mãi,
Tăng kinh, tăng phú, lại tăng sương.



象



車



PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ NGÔ-TRÚC-TUÂN

Có bằng chuyên môn Y-dược của
Đại-học đường Paris
46, Phố hàng Cót — Hanoi
Giấy nói số 725
Giờ khám bệnh :
Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

BỔ HUYẾT TRẮNG DƯƠNG

Đàn ông vì thân suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương, uống nhiều thuốc tráng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tế) BỔ-HUYẾT ĐÀN của THỌ-DÂN Y-QUÁN, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này vừa bổ-thận vừa bổ-huyết, lại không làm cho độc hỏa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ dùng một tế thuốc này sẽ sinh con-trai. Mỗi tế 8 hộp, mỗi hộp 3\$00.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông :

PHẠM-QUẾ-LÂM, 54, Phố Sinh-từ, Hanoi

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)
Việc kiện tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự.
Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . . .
Lệ hỏi pháp-luật : mỗi lượt 1 đồng
Ở xa xin gửi mandat

THẬP BÁT TÀI-TỬ

Mừng cụ Hoàng tăng Bí
Năm mới, xin mừng cụ Bằng Hoàng.
Mỗi ngày nhả một áng văn chương.
Văn chương như tuổi ngày tăng bí
Tò đằm thêm nhiều đạo-đức suông,

Mừng ông Đặng-phúc-Thông
(kỹ sư mỏ)
Năm mới mừng ông Đặng-phúc-Thông
Đừng khai mỏ đất uổng toi công :
Than, chì, sắt, kẽm, người khai cả,
Hãy cố tìm quanh mỏ...!! bạc-đồng !! (\$)

Mừng bác Tú Xơn
Lại chúc mừng riêng bác Tú Xơn
Vận-Hải trở lại viết cho chơn
Kẻo mà thiên hạ người ta khảo :
Rằng bác non gan, bác phải chuẩn.

Mừng ông Nguyễn - công - Tiểu
Chúc mừng ông chủ Thủy-tiên-trang
Khoa-Học mỗi ngày mỗi mở mang
Cái máy quay-quay bằng ánh nắng.
Rồi ra sinh-sịch khắp Đông-dương.

Mừng cô Phụ-Nữ Thời-Đàm
Năm ngoài mừng cô chồng, lấy chồng
Mà sao cô vẫn cứ phòng không ?
Sang xuân, cổ liệu.... đi thôi nhé !
Mau để bà Đa có cháu bông.....

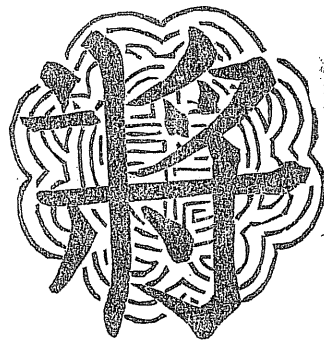
Mừng bác Tản-Đà
Năm mới, mừng suông bác Tản-Đà
Uống say túy lúy, nói ba hoa
Hủ hồn Tạt-Chi An-Nam dậy
Lên chốn văn đàn ta với ta...

Mừng anh Đỗ-tất-Văn
Mừng anh hầu sảng Nhật-lân-lâu
Giỏi nấu chuyên môn tạp-bì-lù,
Tiếp đãi bạn hàng cho khéo léo
Chớ đừng Gậy-Gộc đề phang nhau.

Mừng bác Tú Khôi
Năm mới xin mừng bác Tú Khôi.
Mỗi tuần lý-luận mỗi thêm xuôi.
Kẻo rồi cửa miệng thành câu nói :
« Ai giận thời ăn lý-luận... ời ! »

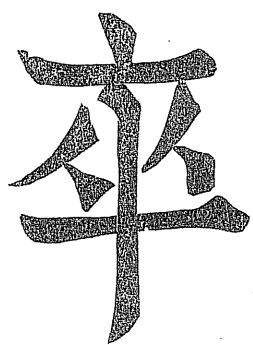
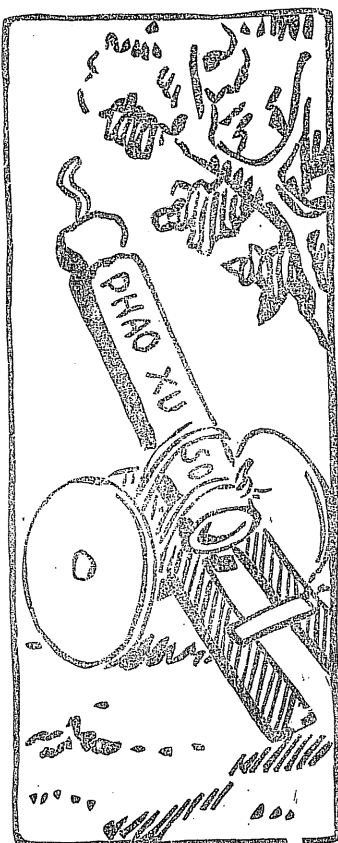
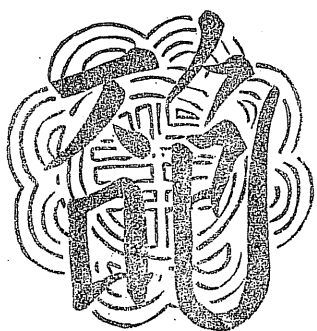
Ta mừng ta...
Sau hết, ta mừng Tú Mỡ ta,
Băm tư xuân lễ vẫn chưa già.
Quanh năm, ngày tháng, vui như
Tết,
Mà chẳng bao giờ cạn túi... thơ.
Tú Mỡ

...CÚC MỚI



VƯỜN XUÂN

Xuân mới lại, vườn xuân rực rỡ
Kìa trăm hoa hơn hớ mừng xuân.
Bông Mai như tuyết trắng ngần,
Nôn nà cốt cách tinh thần vẹn !
Đào mơn-mởn son phai phơn ph
Lẳng lơ như cười cợt gió đông.
Mận mà nọ cánh hoa hồng,
Đậm đà về tía, nần nồng mùi hương.
Miệng chúm chim Hải-đường lơ lả,
Ngọn la-đa nghiêng ngã vì xuân.
Cười Lan yêu điệu thanh tân,
Hương trăm thoang thoang như gần
như xa.
Nhờn phơ này đóa hoa Trà,
Vô duyên có sắc thể mà không hương.
Khoe phong phú Cúc vàng đua nở,
Hoa thu còn duyên nợ cùng xuân.
Mưa xuân phơi phơi đượm nhuận,
Muôn hồng nghìn tía thêm phần tốt
tươi.
Hoa ra ý chào mời vồn vã,
Khách tìm hoa bướm lả ong lơ.
Chờn vờn trọn đóa hoa tươi,
Mặc bông hoa héo, hoa rơi tủi thầm.
Tú Mỡ.



BÁC-SY NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)

BÁC-SY ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SY LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

48, phố Phủ-Doãn (Richaud) — Tél.: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40-42, phố hàng Dẫy (Duvillier) — Tel.: 585

BỆNH-VIỆN. — Có Bác-sy ĐẶNG-VŨ-LẠC
và Y-sy LÊ-TOÀN ở luôn bệnh-viện
trông nom cần-thận

HỘ-SINH-VIỆN. — Bác-sy ĐẶNG-VŨ-LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh đàn bà con trẻ, trông nom cho người sản phụ trong khi ở nhà hộ sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỜI MỞ

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đồng (Cuirre protégée)

Téléphone: 653

Tiệm chính BOMBAY, 89, hàng Khay đã nhận được ở Hong-kong — Đoạn Thượng-hải toàn to — Nhung đen may áo các bà — Satin tuyết nhung — Satin souple. Nhung Ánh-sáng hoa và chơn các màu. Gấm — Satin thêu Kim-Tiến và chỉ tơ các màu. Còn nhiều hàng lạ nữa.



LÝ TOÉT RA MỎ

Lên
Hỏi ai
Sợ
Ta về,
Đêm
Lên ch
Kia
Khách
ô Ba-Vành lấy tây bây giờ làm
ở mỏ, nhân dịp tháng giêng,
ngày rộng tháng dài, mới nhân
Lý-Toét ra chơi. Hôm rằm Lý-Toét ra
đến nơi, hỏi thăm đến nhà con rề,
nhưng còn ngập ngừng ở cửa.

Ông con rề vừa đi làm về, thấy có
người lấp ló ở cửa, bèn hỏi:
-- Qu'est ce qu'il veut ce coolie là ?
(người cu li xe kia muốn gì?)

Lý Toét nghe thấy tiếng coolie (cụ
lý) tưởng ông tây biết mình là cụ lý
rồi thì ngạc nhiên lắm, vì từ khi
coi gái cụ bỏ làng đi làm rồi lấy tây,
thì con rề đã thấy mặt cụ đầu, nay
mới thoáng thấy đã nhận được, cụ
kinh dị lắm, nên lăm bằm, nói:

— Gớm! ông ta tinh mắt có khác,
mới trông thấy mình đã biết ngay là
cụ lý rồi.



Ở trong nhà ngó ra, cô Ba Vành
nhận được cụ, vội vàng nói với chồng:
Papa búa đây, — nói rồi toan
chạy ra mở cửa cho cụ lý thì ông tây
đã ra mở cửa rồi.

Lần đầu cụ lý gặp con rề, chẳng nhẽ
không chào, mà chào thế nào cụ
không biết, nhưng cụ nghĩ ngay đến
câu: đầu con, rề khách. Bất nhước cụ



cứ chào như khách. Nghĩ vậy, nên cụ
chấp tay vãi dài, mồm thì nói: « bằm
lậy quan lớn! »

Ông tây rề thấy cụ lễ phép như thế,
cười, rồi giờ tay ra định bắt tay cụ.
Ai ngờ cụ không hiểu, tưởng rề chìa
tay sách hộ cái va-li, chẳng ngần ngại,
cụ đưa ngay cái va-li vào tay, làm cho
ông con rề tung-hửng. Cụ thủng-thỉnh
bước theo vào.

Cô Ba Vành thì hỏi sẵn hỏi đón cụ
về việc nhà rồi rít. Cụ ngồi xuống
ngắm ông con rề, nhưng vẫn thấy
trong mình run run, chả nhẽ lại chẳng
nói gì, cụ bèn hỏi: « Thế nào, năm
mới ông có phát tài không? »

Cô Ba Vành thông ngôn: « Mông-be
địa toa bố cu rich. » Ông tây cười.

Cụ thấy cô con gái nói với chồng có
câu bố-cu, nên ngạc nhiên lắm, cụ
hỏi:

— Vậy ra tây cũng gọi nhau là bố
cu, mẹ dĩ à ?

Cô Ba Vành lại phải cắt nghĩa cho
cụ nghe.

Ông tây gọi bồi lấy rượu ra uống.
Cô con gái vồn vã mời cụ uống đủ
thứ:

— Nào ông soi rượu con mèo, rượu
dom « Rhum », rượu cốt nhất, liên
miên mãi cụ cứ lắc vì cụ không hiểu là
rượu gì, những cái tên cũng đã ghê rồi.

Sau hết, cô Ba lại hỏi cụ có uống
sâm-banh không, cụ gật đầu vì cụ
nghe thấy có tiếng sâm, nên cho là
uống được.

Ông con rề lấy làm lạ, hỏi cụ đã
uống ở đâu mà biết rượu sâm-banh.
Con gái thông ngôn, cụ giả nhời:

— Ấy, cái rượu banh thì tôi biết rồi,
sáng hôm nay, lúc đợi tàu vào đây, ở
hàng nước, tôi thấy có người bảo chỉ
hàng mở một chai bốn xu uống mà,
tiếng nó nổ như pháo ấy.

Cụ làm cho cô Ba Vành và chồng
cô ta cười lăn ra. Vì cái rượu banh
banh mà cụ lý nói đó là chai nước
chanh nút buộc của ta.

Đương uống rượu bỗng có tiếng nổ
đùng đùng như tiếng súng ở trên một
quả núi. Cụ hốt hoảng, quên mình ra mỏ
như vẫn ngồi ở làng tưởng là cướp
đến như tối hôm ba mươi vừa rồi,
nên cụ nhảy phăng ra cửa hô: « Tráng
đầu? tráng đầu? phò cứu mau, có
cướp, cướp, bay ạ! »



ĐẦU X

HOA RỤNG ĐÊM XUÂN

(lặng P. MỸ-TÂM).

— « Em đừng sầu tủi lúc đêm xuân!»
 Nàng ngoảnh nhìn ta, vội lau ráo lệ
 Rồi ghé tai ta, ngáp ngừng thổ thề:
 — « Cảnh hoa đang đẹp, đang xinh tươi,
 Mà cơn gió phũ phàng nổi thổi rơi
 Thì ai chẳng động lòng thương tiếc!
 Ôi kiếp hoa! thế cũng là xong một
 kiếp! »
 Nhưng thấy ta im lặng nhìn nàng,
 Thì nàng lại nói:
 — « Thời em cũng quên hết nỗi buồn
 thương
 Mà vui xuân, mà vui cùng anh mãi
 nhé! »
 Song, than ôi! những ngày vui vẻ
 Cũng đã theo xuân năm ấy mà đi.
 Vì sau ta cùng nàng cũng đôi ngả
 phân ly!
 Ngày nay, ta lại qua thăm vườn cũ.
 Cũng vẫn bóng trăng ấy lạnh lùng
 mờ phủ!
 Cũng vẫn những cảnh mai trắng
 xinh tươi!
 Cũng vẫn, chung quanh, hoa rụng
 rơi bời!
 Nhưng người ngày nay vì hoa thồn
 thức
 Lại là ta, chứ không phải người
 năm trước!

Tô Thủy : Nguyễn văn Kiện

Cái đêm hôm ấy một đêm xuân,
 Một đêm tình chan chứa ái-ân!

Sau lá màn mây, -- ta vẫn nhớ,
 Mảnh trăng khuyết, lạnh lùng, mờ tỏ.
 Reo xuống vườn mai hoa nở trắng
 tinh,

Một làn ánh sáng êm đềm trong lúc
 đêm thanh.

Nàng khoác tay ta, trong vườn rảo
 bước,

Thoắt thân bên hoa, nhẹ nhàng và
 tha thướt!

Nhìn những cảnh mai trắng xinh
 tươi,

Hé môi hồng, nàng sẽ mỉm cười;
 Còn ta ngửi áng hương mai ngào ngạt,

Đứng bên nàng, tấm lòng lại càng
 man-mác...

Nhưng một cơn gió lạnh bỗng đưa qua,
 Làm cho nàng vội nép bên mình ta.

Và những cánh mai vật vờ rung động
 rơi rụng

Như một cơn mưa tuyết buổi trời
 đông!

Nhìn hoa rơi như cảm động nỗi lòng,
 Đầu tựa vai ta, nàng thồn thức

Và trên má hồng, chan hòa lệ ngọc!

Ta vội tìm lời vui vẻ ái-ân
 Mà khuyên nàng:

nhà mà rượu lại phụt chân lên, không
 biết làm sao được, cụ cứ lấy bàn tay
 bịt chặt, lúc bỏ tay ra thì rượu lại
 càng phụt lên tợn, bắn tung tóe cả
 vào mặt mũi, khiến cụ khiếp đảm.

Cứ bịt, cứ mở như vậy đến khi
 không thấy rượu bắn lên mới thôi.
 nhưng giót ra không được nửa chén
 tổng. Lý Toét lấy làm ngạc nhiên bèn
 bảo bà con rằng :

— Quái ! ở mở họ mở nó có nổ thế
 này đâu.

Cụ đứng lặng một lúc, rồi bỗng cụ
 nhớ ra được điều gì, mặt cụ xanh xám
 lại, cụ kinh hãi, kêu lên rằng :

— Hú vía ! ra thằng bồi nó lấy nhăm
 cho tôi phải chai «banh banh cốt-min»
 rồi !!!

Minh Chính

A vendre

Lustres en cuivre à 3, 5 et 12
 ampoules, appliques à 1 et 2 am-
 poules, abat-jour, tulipes verre,
 matériel divers et environ 150 volu-
 mes reliés, dos et coins cuir rouge,
 de collections incomplètes de revues
 littéraires ou illustrées.

S'adresser : Cercle de l'Union, Rue
 Dominé, Square Paul-Bert Hanoi.

Ông con rề rề tướng cụ say rượu nên
 cứ ôm bụng mà cười, sau cô Ba phải
 ra lôi cụ vào, nói cho cụ biết đây là
 người ta đốt cốt-min để phá những
 tảng đá rắn, không phải cướp đâu.

Cụ lý lúc ấy mới tỉnh, biết là mình
 nhầm, bèn hỏi cốt-min thế là thế nào
 mà nó nổ như súng thế, tôi hoảng quá.

Sáng hôm sau, ông con rề đi làm
 rồi, cụ còn nằm trên giường, bỗng thấy
 cô Ba gọi bếp : « Bếp ơi, chốc nữa cụ
 giấy, anh làm bit-tết và cắt một khoanh
 súc xích cho cụ ăn sáng nhé ? »

Lý toét lấy làm lạ lắm, lắm lắm :
 « Lạ nhỉ, bit tất cũng ăn được à ?
 Lại còn súc xích nữa, dùng để buộc
 chỗ ngoài cửa kia, nếu nó cắt một
 khoanh cho mình ăn, thì nhá sao
 được ! »

Cụ bắn khoăn như vậy mãi, sau cụ
 đánh giầy mò vào bếp hỏi lại những
 món ấy là gì, lúc ấy cụ mới đỡ ngại,
 cụ bấy giờ mới yên-ủi rằng mình thật
 là hủ quá, nhà quê có khác.

Hôm sau cụ về, ông con rề, ngoài
 số tiền một chục lại đèo thêm chai
 sâm-banh to nữa, vì biết cụ thích.

Về đến làng, người nhà đến hỏi
 thăm có quà gì, cụ khoe đủ thứ, cụ
 lôi cả chai rượu ra định thết bà con
 biết phong vị rượu banh banh. Cụ
 loay hoay mở, bỗng nút nổ vọt lên sà-



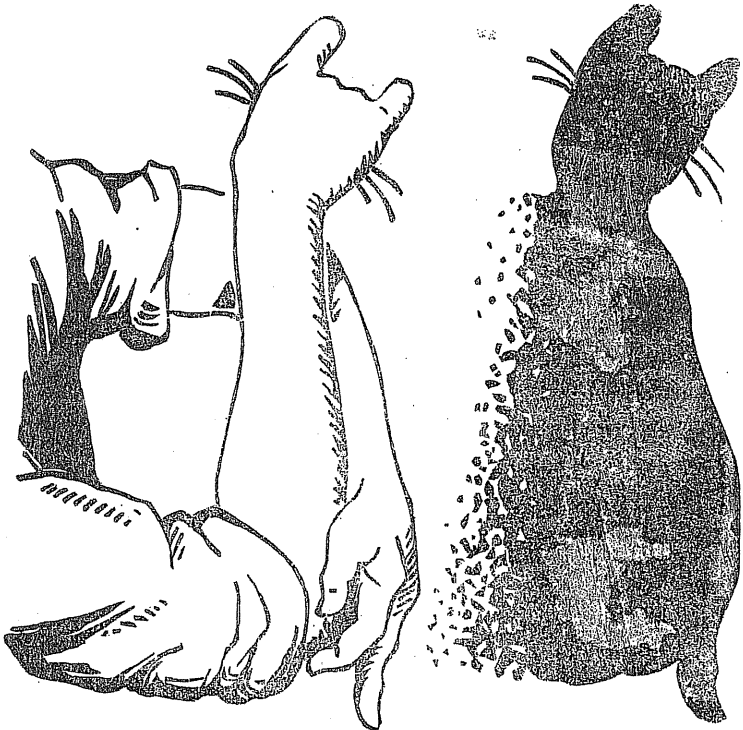
AN NÊN ĐỌC NỮA CHỪNG XUÂN

CHIẾU BÓNG PHONG HOA

Của LEMUR

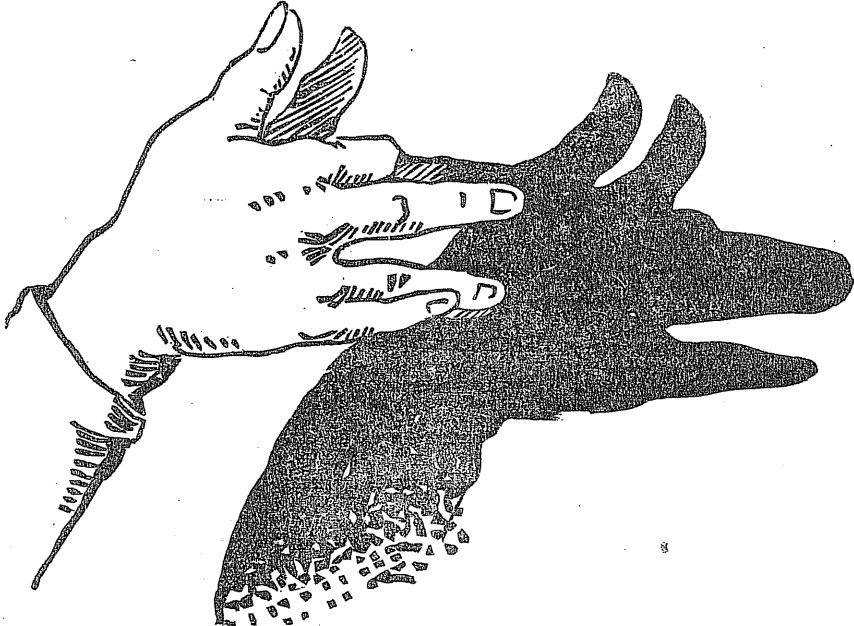
Chiếu bóng P. H. có một cái đặc sắc là người muốn xem phải chiếu lấy mà xem. Những đêm xuân nhàn hạ, dưới bóng đèn gia đình, chịu khó vận động cái tay đôi chút, sẽ thấy hiện trên tường những hình bóng sau đây, cũng là một cách giải trí cho con em, ích lợi hơn cách giải trí bằng quân bài.

CON MEO



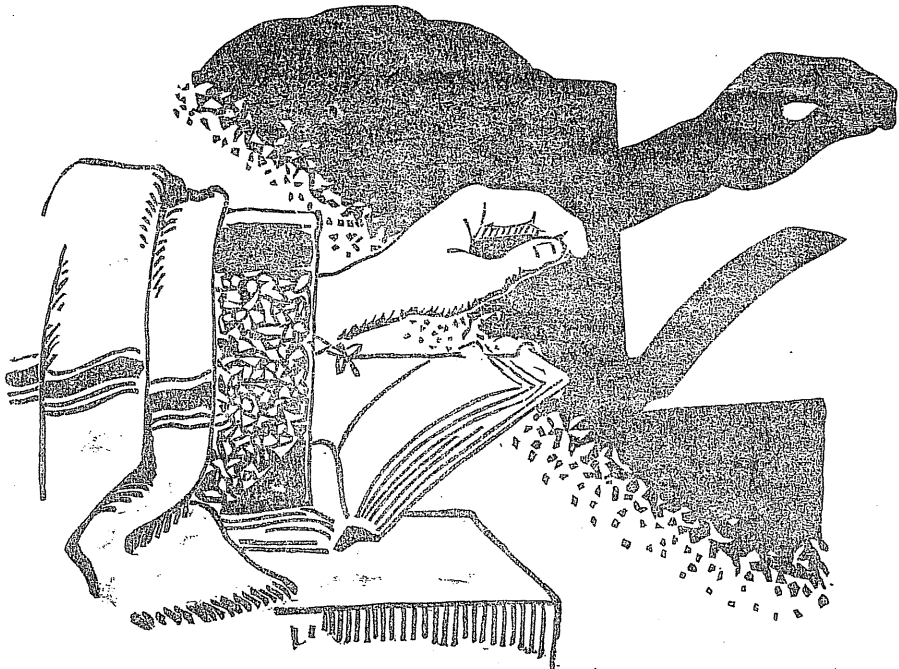
Muốn cho con mèo này thành con mèo «ý si si» thì lấy một quả bóng cao su, có dùi lỗ thủng, hút nước vào rồi cắm ở lòng bàn tay, hễ bóp bóng cho nước vọt ra thì co mèo mửa tức thì.

CON CHÓ



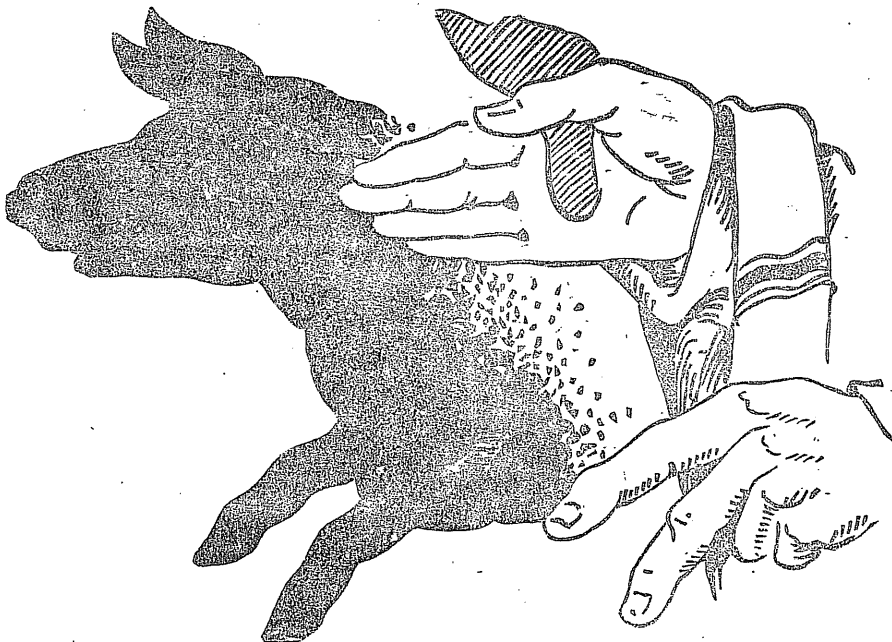
Hình này rất dễ làm và rất thường, cũng như làm con chó chết là tin rất dễ kiếm và rất dễ bịa, thường thấy đăng trên các báo hằng ngày. Con chó này muốn cho nó thành chó chết thì quay ngược bàn tay.

CON RỪA HỘP



Úp một quyển sách lên trên cổ tay như mái nhà, để nằm một quyển sách mở ra, buộc giây vào cổ tay theo hình vẽ. Không cần đốt pháo, chỉ rút tay vào, tự nhiên bìa sách dưới đóng lại, thành ra rùa hộp rút cổ. Rùa này có thể thò đầu ra, rút đầu vào mãi mãi cho tới khi mầu trời.

CON LỢN



Cắt miếng bìa thành hình vẽ, rồi để tay theo hình vẽ.

KIỀU NHÀ LỖI TỐI TÂN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự-định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh-đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

168, Rue Lê-Lợi — HANOI (Gần trường Thê-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

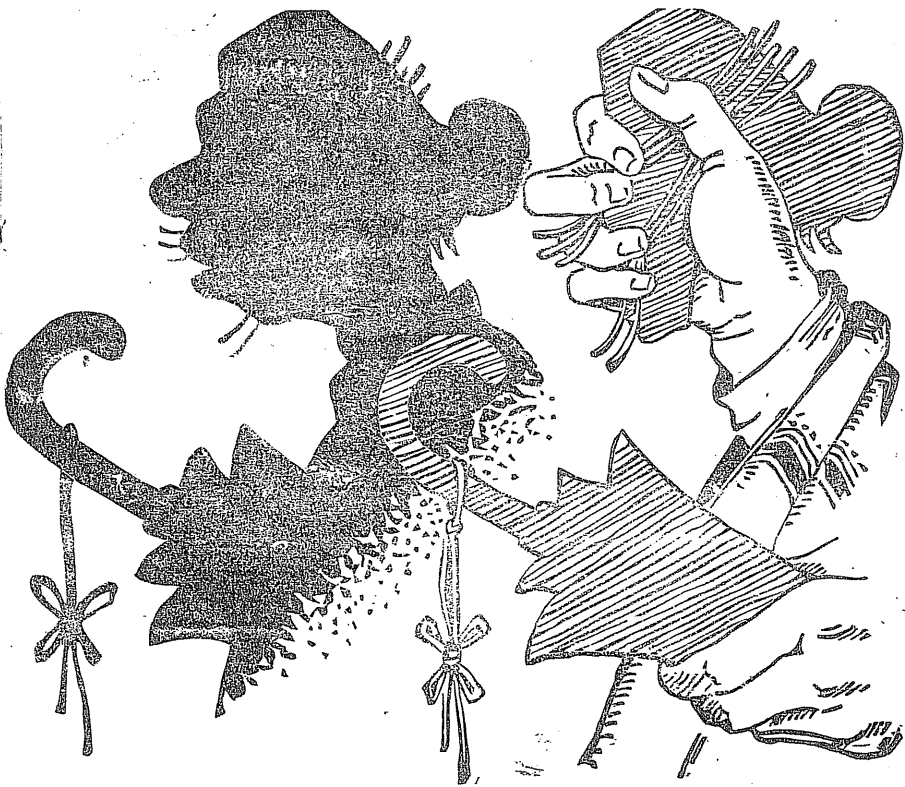
BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BÒ, HANOI

Xưởng chế-tạo : làng Phú-xá, Hà-đông

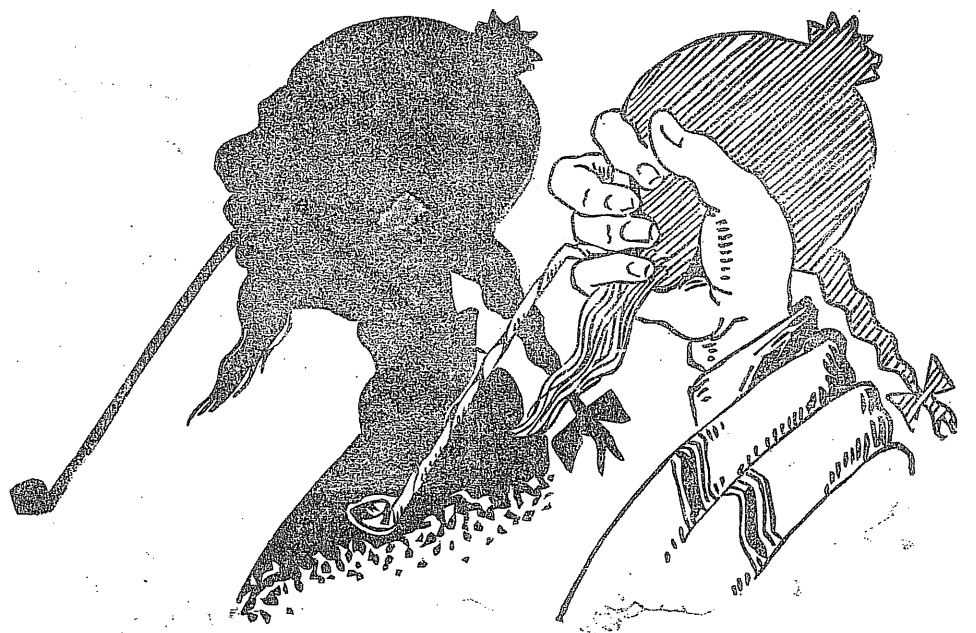
có đặt đại-lý khắp tam kỳ

LÝ TOET



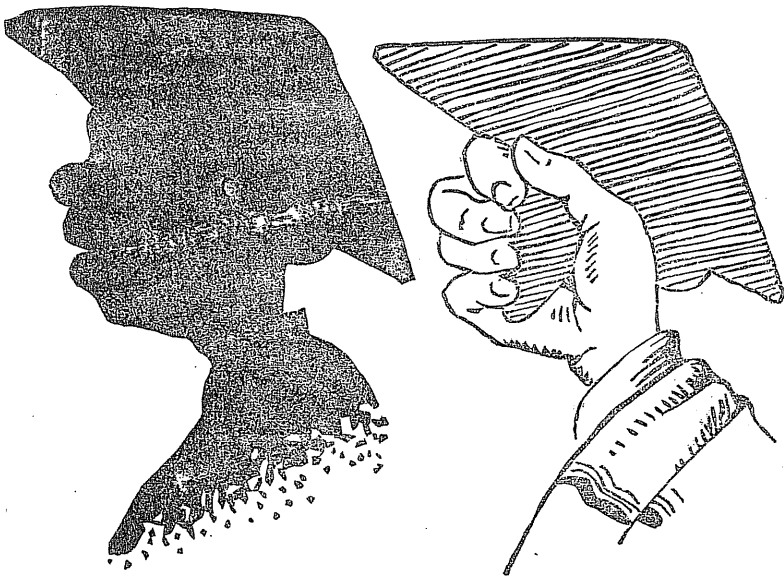
Cắt bìa theo hình vẽ. Râu, tóc làm bằng bìa cắt thành sợi, rồi xếp theo hình vẽ.

ÔNG CỬ TÀU



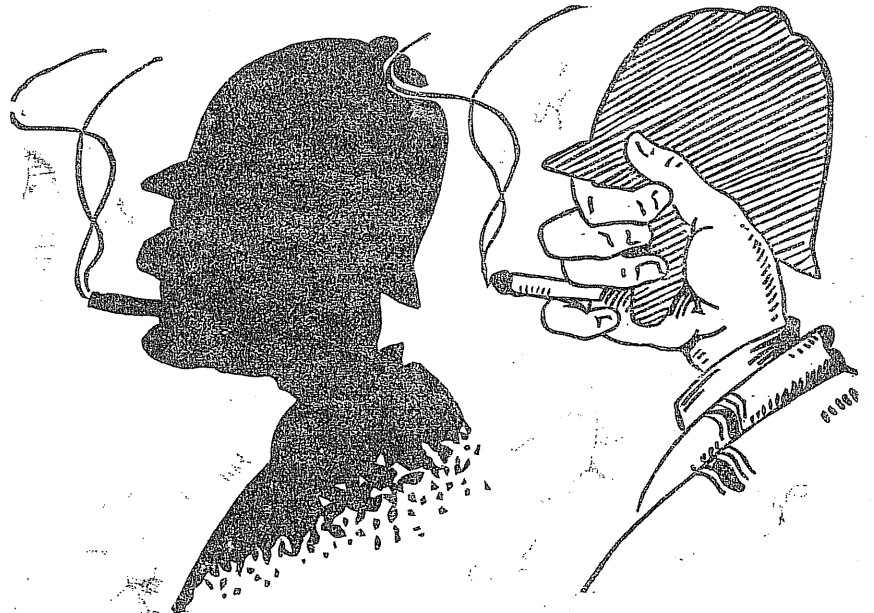
Cắt bìa theo hình vẽ. Râu làm bằng năm chỉ.

ANH CU LI XE



Cắt bìa theo hình vẽ.

THẦY TƯỚNG HÀNG NGANG



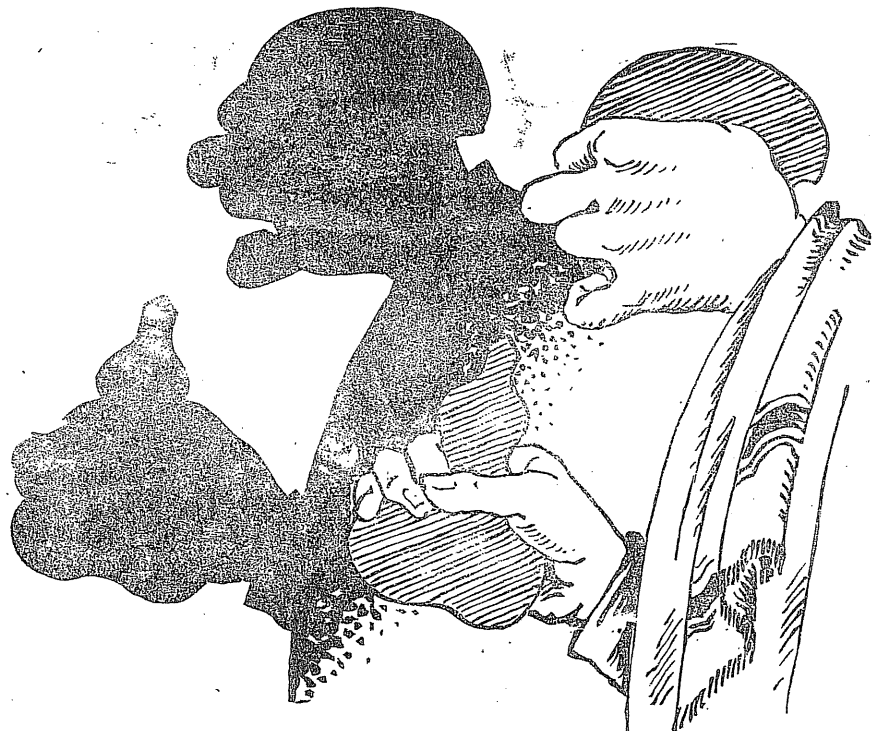
Cắt bìa theo hình vẽ. Cắm 1 điều thuốc lá thật theo hình vẽ sẽ thành ra ông thầy tướng hút thuốc lá.

ANH HẦU-SÁNG TẠP-PÍ-LÙ



Lấy một cái chén nước nóng đặt lên trên một cái bát nóng cũng đựng nước nóng, đặt bát lên bao diêm sẽ thành hình nồi tấp-pí-lù.

ÔNG ẨM TỬ.



Cắt bìa làm tóc và hồ-lô. Muốn cho ông ta uống thì nhấc bầu hồ-lô lên mồm. Không nên nhấc nhiều quá, sợ ông ta say.

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch lên soài, nóng rết lở loét quy-đầu đau, xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, hồ Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên quá ải, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thăng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

CÂU ĐỐI TẾT

Năm mới năm me,
bạn bè ăn, uống, no,
say, chúc nhau của
lắm, con nhiều, chủ nợ
không hề ai đến cửa.

Ngày tư ngày tết,
cúng vái, cỗ, bàn,
bánh, trái, nghi ngút
đèn khuya, hương sớm,
Táo-quân cũng muốn
tết quanh năm.

Phạm-bá-Quát



L. T. S. Bắt đầu từ năm nay, bản báo mở thêm mục vẻ đẹp, trong đó sẽ nói về đủ mọi thứ trang sức: quần áo, đồ đạc, nhà cửa v. . . v. . . , sẽ có nhiều bức vẽ kiểu của mấy nhà họa-sĩ tốt nghiệp ở trường Mỹ-thuật nghệ giúp.

Mục này để tặng riêng các bà, các cô. Mong rằng nhờ có mục này rồi người, quần áo và đồ đạc sẽ dần dần được tăng thêm vẻ đẹp.

TÍNH ƯA ĐẸP VÀ HAY TRANG ĐIỂM

Ưa thích sự đẹp là tính thường của người ta. Trừ một vài người giả đạo đức hoặc trái chứng trái nết, còn thì, bất kỳ trai hay gái, chúng ta thử thực thà mà tự hỏi ai là người không thích đẹp? Ưa đẹp đã là tính chung và lại không phải là một điều xấu, thì chẳng cần chi ta phải dẫu dẫm.

Riêng về bên «phái đẹp», một phần lớn tính đó phát lộ ra ở nết ưa trang điểm.

Người ưa trang điểm phải chăng là người đáng bĩ? Tôi giám cả quyết rằng: «không»—trừ khi nào những người đó lấy nết mà vượt qua ngoài giới hạn. Vâng giới hạn, vì trong đời ta, chẳng có chi là không có giới hạn. Từ việc mà ta cho là thường, như: ăn, ngủ, đi, đứng cho đến việc to tát như công việc xã hội, chức phận của con người ta đều phải có giới hạn cả. Sự trang điểm của phụ-nữ cũng vậy.

Nếu ta biết nhận rõ giới hạn thì chắc rằng sự trang điểm là một tính rất hay và rất cần cho Phụ-nữ mà trang điểm không những không trái luật thiên nhiên, lại còn tỏ ra rằng mình biết trọng người và biết tự quý mình.

Lúc sinh ra người bao nhiêu vẻ đẹp đã, ngây thơ, yêu kiều, uyển chuyển, bao nhiêu tinh nhu mì, thuần thực, hòa nhã dịu dàng Tạo-hóa hình như rành rành cho cả phụ-nữ. Nếu không sợ mang tiếng là lý-luận.. «cổ nhiên», tôi sẽ xin nhắc đọc-giả nghĩ đến cái vẻ khác nhau ở hai nét mặt con trai và con gái.. thì vẫn cố nhiên là hai nét mặt ấy nó khác nhau xa.. nó khác nhau vì một đẳng là nét mặt con trai, một đẳng là nét mặt con gái. Vâng, đã đành rằng thế, song vì đâu có sự khác nhau? Vì đâu con gái bao giờ cũng có cái vẻ đậm đà dễ cảm hơn con trai? Có người cho là sự ngẫu-nhiên. Riêng ý tôi, nếu sự ngẫu-nhiên ấy quả có thực, thì nó cũng quả là.. vì nó thiên tự hẳn về bên phụ-nữ. Nên chi, tôi tin rằng: Sự ngẫu-nhiên đó là cái ý định trước của hóa-công vậy.

Hóa-công định như thế không phải là lầm: từ lúc tấm bé cho đến lúc trưởng-thành khôn lớn, chúng ta ai chẳng công nhận rằng: thiếu người đàn bà, đời ta sẽ thành ra vô-vị. Người

đàn bà làm cho đời chúng ta thêm ý-vị, vui vẻ, thực là một chức-vụ rất khó khăn. Nếu không được tạo-hóa ban riêng cho cái vẻ đẹp để, cái tính dịu dàng thì khó lòng đã đi được tới đích. Thật tạo-hóa không lầm.

Còn phụ nữ đã được cái ân riêng ấy, lẽ tất nhiên là phải hết sức làm cho nó tăng lên và lâu bền. Vì thế, phụ-nữ phải cần trang điểm, trang điểm cho đẹp thêm, cho đẹp lòng trời.

Người mà muốn cho mình đẹp thêm, cho cái giá của mình cao thêm, người đó tỏ ra rằng mình biết tự quý mình. Người đã biết tự quý mình, hẳn không bao giờ để cho người khác khinh rẻ mình, ghê sợ mình. Mà đã không để người khinh bỉ, ghê sợ mình tức là trọng người.

Không những thế phụ-nữ mà trang điểm còn nhiều điều ích lợi hơn nữa. Tôi xin thí dụ:

Một người thiếu nữ ở trong nhà, trang điểm đôi chút, có thể làm cho tất cả mọi người được thêm vui vẻ: trông thấy vẻ đẹp tươi, chẳng ai là không thích mắt, vừa lòng.

Nhiều thiếu phụ lấy cớ rằng mình đã có chồng có con, không chịu trang điểm, tôi cho thế là vụng nghĩ.

Ai chẳng biết, người ta ngoài cái tính ưa đẹp, lại còn cái tính chống chán. Chống chán là một tính xấu, song không thể nào trừ bỏ đi được—tôi dám cam đoan là thế. Ai chưa được chán, tôi xin phục là tài. Còn gì chán bằng, trông thấy vợ mình suốt ngày ở dưới bếp, lếch thếch ôm con, mặc cho đầu bù, tóc rối, quần áo sộc sếch, lam lũ, không tưởng gì đến sửa sang gọn ghẽ. Hơi đứng gần là sặc mùi khói bếp, nặng mùi sữa ôi. Quang cảnh đó, hỏi ai người không chán, dù cho người chồng cố sức «không dám chán» cũng không thể được. Mồm tuy không nói, song trong bụng chán ngăm.

Trong một gia đình mà người chồng chán người vợ, các bạn hãy tưởng tượng quang cảnh đó nó sẽ ra sao?... ít nhất «họ» cũng đi tìm thú vui vụng, tiêu khiển ngăm... rồi nay đi làm về chể, mai đi chơi về chậm, —vợ có hỏi, đánh liều nói láo: «làm thêm giờ mà lại...», họp hội đồng mà lại... thật quả thế, ai nói điều, người ấy chết... Một lần không chết: yên lòng, hai lần không chết: thêm bao.

Chà! thế chẳng chết ai, tha hồ ăn vụng; ăn vụng thường hay nhọ mặt

CÂU ĐỐI TẾT

Suốt buổi ba mươi,
vay món nợ, trả món
kia, long đông soay
ngược xoay xuôi, cầm
cổ chạy tràn cong dít
vịt.

Sáng ngày mồng một,
kẻ chúc con, người
chúc của, phê phớn,
rượu trưa, chè sớm,
rung đùi ngồi vuốt
vênh râu trề.

Phạm-bá-Quát

.CƯ'OI

Vợ làm hòa cùng chồng bảo rằng:

— Từ giờ cho hết ngày mai thì cậu mày chớ đánh tôi nữa nhé vì sang năm mới, nhất là ngày mai, là ngày mồng một, người ta kiêng đánh nhau lắm đấy, cậu mày nhé. . . .

Người chồng bằng lòng, gật đầu nói: -- Nhưng mợ may chớ nói như mọi hôm nữa nhé!

Vợ vâng lời từ lúc ấy đến tận giờ sáng mai, không hở mồm nói gì nữa.

Tám giờ, chồng mới bao vợ soạn cỗ cúng, vợ cúi đầu cố công việc mà làm,

Lúc làm xong cỗ, chồng vào bưng cỗ lên bàn thờ, không thấy cơm, liền bảo vợ:

-- Mày không nấu cơm để cúng à?

Vợ đáp--Ồ! cơm chiều hôm qua vẫn hãy còn?

Chồng tức mình, vợ ngay gậy phang một cái. . . .

Vợ -- Ôi! bây giờ tôi mới nói một lần mà. . . .

Của M. Lạc Ninh-bình.

Lời con trẻ

Ông đồ dạy học phương xa, tết nhất đến nơi, tiền lương đã cạn, tiền đầu mà về. Đang ngồi phàn nàn với học-trò, thì có cậu bé đứng lên thưa rằng: «xin thầy đừng lo, aê con xin bu con năm xu mua cái tem dán vào cổ áo thầy bỏ thùng nhà giấy là thầy về đến nhà ngay»

Ông đồ --

mà cái ngày nhọ mặt là ngày cậu thề ứng nghiệm. Người không chết, song gia đình lục đục, nên hạnh phúc lung lay.

Tôi nói thế chỉ cho khỏi có người phàn đối, song nếu để tâm suy xét, tôi chắc rằng nhờ tôi nói: một phần giá trị và hạnh-phúc của phụ-nữ là ở sự trang điểm «không phải là nhờ nói quá vậy».

Nguyễn CÁT TƯỜNG

TIN MỪNG CHO CHỊ EM NỮ HỌC-SINH HÀ NỘI

Sau tết tại trường Hoài-Đức, số 11, phố Lagisquet (sau nhà in Trung-Bắc) sẽ mở đủ các lớp ban sơ-đẳng tiểu-học. Do các cô giáo lành nghề và đều có bằng thành-chung chuyên dạy.

Như: Mme Phan-Thanh
Mlle Lê-thị-Chương

Mme Huỳnh-Tâm
Mlle Trần-thị-Phúc

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

C H U Y E N ruộm đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đổi màu các hàng nhung, ruộm các hàng súc, súc hàng giải-rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.



CON MÀU



Thịnh có đáng lo lắng, nghĩ ngợi. Lại! cái ngày ba mươi tháng chạp ta là cái ngày nên vui mừng chứ! Sao Thịnh lại buồn rầu thế? Hay là Thịnh không thích tết chẳng? Tranh, pháo, tiền mở hàng, bài tam-cúc, Thịnh chán rồi chẳng? — Không! không phải đâu! cậu bé 13 tuổi ấy cũng thích tết, tranh pháo.... như các cậu bé khác, nhưng cậu ấy buồn là vì một cơ khác. một cơ đứng đắn, to tát kia!

Chắc các ngài cũng thấy nhiều người lo lắng, buồn rầu khi tết đến mà các ngài cũng thừa biết rằng những người ấy kém vui như thế là bởi kém đồng tiền hay bị chủ nợ thúc dục!

Thịnh cũng là một người trong những người ấy! Cậu ấy lo lắng như thế là vì cậu ấy còn nợ mấy thăng hàng kẹo mất hơn một đồng, một đồng hai hào, mà những bác hàng kẹo ấy đòi tợn quá, nhất là ngày ba mươi, cứ cách một lúc lại đến gọi rầm rĩ trước cửa! Nhưng cũng may cho Thịnh là thầy mẹ Thịnh không biết gì cả, chứ nếu biết thì...

Bấy giờ cậu ta ngồi, cố nghĩ xem có cách nào xoay tiền được không? Xin thầy mẹ thì chắc là không được dứt đi rồi, mà xin... người khác thì xin ai? Anh? Chị? thì anh, chị chiều mới về, còn phải đi có việc, và đã chắc gì xin được một món tiền to như thế! Thực là vô kế khả thi!

Trong lúc ấy, chiếc đồng-hồ treo đánh hai giờ!

Thịnh giật mình vì cậu ta nhớ rằng các bác hàng kẹo hẹn cho đến hai giờ là cùng, nếu đến giờ đó mà không trả thì họ sẽ vào tận trong nhà mà đòi, Thế mà hai giờ đã điểm rồi! Thôi chết! phen này thì nguy to!

Bỗng có tiếng gọi ở nhà ngoài.

Thịnh hoảng cả người.

Lại có tiếng gọi: « Thịnh! thằng Thịnh đi đâu rồi?»

Nhưng lần này thì Thịnh hoàn hồn vì tiếng gọi ấy không phải là tiếng bác hàng kẹo mà là tiếng của mẹ Thịnh.

Thịnh vội thưa, sắp chạy ra thì mẹ Thịnh lại gọi:

— Thịnh! bảo con Mầu ra đây!

Thịnh toan quay đi gọi thì đã có tiếng thưa: « Dạ, rồi con Mầu đẩy cửa bước ra nhà ngoài!»

Con Mầu là con bé ở mới vào làm việc chừng hơn một tháng nay. Nó ngoan lắm: dễ bảo, lễ phép, lại thích làm lụng. Năm nay nó vào trạc 15 tuổi, người mảnh rẻ nhưng rất có duyên, thứ nhất đẹp về đôi mắt ngày thơ là lũng.

Nhưng hôm nay nó làm gì mà ăn mặc chỉnh tề thế? Cái khăn vuông the mới, cái áo vải rộng mới, cái quần sồi mới, cái thắt lưng lục mới, cái nón mới, mới từ đầu đến chân!

Thịnh đứng ngoài cửa, ghé dòm vào. Thịnh thấy.... Thịnh bỗng nghĩ ra được một kế thần tình. Thịnh ra

ngồi yên trên ghế bên bàn học, vờ xem một quyển sách. Hai phút sau, con Mầu mở cửa đi vào, tay sách cái tay nải, lại gần bàn nói với Thịnh:

— Thưa cậu, con xin phép cậu con về quê!

Thịnh vờ hỏi:

— Về quê à? Ừ được! thế mầy đã nói với bà chưa?

— Con nói rồi. Thôi, lấy cậu ạ! Chào xong, con ở ra đi, nhưng bỗng Thịnh gọi giật lại:

— Này Mầu! tao bảo đây đã. Mày lấy hộ cho tao thau nước rồi đi cũng vừa.

— Vâng, rồi con Mầu để cái tay nải lên một cái ghế, đoạn đi xuống bếp.

Nhìn con bé đi khuất rồi, Thịnh mới đứng lên, chạy đến mở cái tay nải ra, tìm lấy cái hộp trầu bằng bìa mà cất vội vào ngăn kéo, rồi lại về ngồi chỗ cũ như thường.

Vừa xong, con Mầu mang thau nước lên nhà, để trên giá gỗ, rồi sách tay nải, chào Thịnh lượt nữa mà ra đi.

Thịnh mỉm cười, rút cái ngăn kéo lấy cái hộp trầu, mở cái nắp ra, vui mừng khôn xiết, vì Thịnh thấy đủ 10 đồng hào mà lúc nãy mẹ Thịnh đã cho con ở.

Mấy phút sau có tiếng gọi ở ngoài cửa. Lần này mới thực là tiếng của mấy anh hàng kẹo! Nhưng Thịnh không lo sợ như lần trước, vui vẻ đem tiền ra trả nợ. Rồi Thịnh xin phép mẹ đi chơi trong phố.

Mãi đến hơn bốn giờ chiều, Thịnh mới về.

Nhưng vừa bước chân vào trong nhà, Thịnh bỗng giật mình! Thịnh thấy con Mầu đang quét nhà, vừa quét vừa khóc sột sịt!

Thịnh hỏi: kia Mầu! mầy không về quê à?

Nhưng con ở không trả lời. Thịnh lại hỏi:

— Làm sao mà mầy khóc thế?

Bấy giờ con bé mới nức nở kể chuyện cho Thịnh nghe:

— Lúc này bà cho con tiền đi tàu về, con đã cẩn thận để trong cái hộp trầu trong nải, nhưng đến khi ra ga, con giới đến tiền thì đã mất rồi... mà cả cái hộp trầu! Con trở về nói với bà thì bà chửi và đánh con... Rồi con Mầu lại vừa quét nhà vừa sột sịt.

Nghe con ở nói, Thịnh không đáp câu gì. Cậu ta cúi mặt nhìn xuống đất mà đi vào trong nhà, nằm lăn trên giường, bụng mặt khóc.

Lúc nhỏ, hễ ta làm được điều gì hay hay thì thích chí, dù rằng điều ấy có thiệt hại cho ai, ta cũng chẳng cần biết đến! Thịnh cũng vậy, khi nghĩ được một kế để ăn cắp đồng bạc thì cho mình là giỏi, mình tài, chứ có biết đâu rằng đồng bạc kia là tiền tàu của con ở. Và lại, cũng vì tính ích kỷ, chỉ muốn trả nợ, cho mình khỏi bận-bịu, mà Thịnh quên rằng số tiền kia sẽ làm cho con Mầu không được về quê đoàn tụ với cha mẹ, anh em nó.

Bấy giờ thì Thịnh mới hiểu mà càng hiểu bao nhiêu thì Thịnh lại càng

thôn thớt bấy nhiêu. Tuy hầy còn ít tuổi, chưa hiểu thế nào là « lương tâm cắn rứt », chưa hiểu thế nào là « hối hận », nhưng Thịnh cũng biết rằng làm cho cho con Mầu phải đánh một trận đòn đau là không nên. Thịnh chỉ thương con Mầu vì mình mà không được về quê lại bị đòn mà khóc, chứ không phải vì ăn năn cái điều đã làm.

Rồi Thịnh nhất quyết làm một việc nữa...

Tối mồng ba tết, trong lúc trên nhà thầy mẹ Thịnh đánh bài thì Thịnh lên xuống dưới bếp. Con Mầu lúc đó đang ngồi thổi lửa đun nước. Nó thấy Thịnh xuống thì vội vàng đứng lên hỏi rằng: cậu xuống lấy gì thế?

Thịnh đáp: không! Rồi sau khi đã ngồi xuống bên cạnh con ở, Thịnh nói:

— Này Mầu, tao có câu chuyện này...

— Chuyện gì hở cậu?

— Hôm nọ, mầy mất tiền phải không?

— Vâng.

—... Thế... thế mầy có biết ai lấy không?

— Không!... (rồi cười) kể cấp ở ga chứ gì?

Thịnh ngần ngừ đáp:

— Không phải đâu! tao biết người lấy tiền của mầy cơ.

Con Mầu vội hỏi:

— Ai hở cậu?

Thịnh ngồi yên không đáp.

Con Mầu lại hỏi gặng:

— Ai? cậu bảo cho con biết.

Thịnh cúi đầu, khẽ đáp:

— Tao đấy!

Con Mầu ngạc nhiên:

— Cậu! cậu lấy của con?

— Ừ, tại hôm ấy, những thăng hàng kẹo đòi nợ dữ quá, mà bà lại không cho tao tiền, nên tao lấy của mầy mà trả chúng nó. Mấy lại tao cũng tưởng mầy có tiền khác nữa chứ, nếu không...

Con Mầu ngắt lời Thịnh:

— Thực hôm ấy cậu làm con khổ quá!

— Tao cũng biết vậy, vì tao thương mầy lắm!

Nói đến đó, Thịnh rút ở trong túi ra một cái khăn « mùi soa » gói một vật gì tròn tròn. Thịnh mở cái khăn ra thì là một cục bạc hào! Thịnh cầm đưa cho con Mầu mà bảo:

— Đây! tao trả mầy chỗ tiền ấy, cầm lấy mà tiêu. Này, cầm lấy.

Con Mầu không cầm, còn hỏi: tiền ở đâu vậy?

— Tiền người ta mở hàng cho tao đấy! này, cầm lấy.

Con Mầu bấy giờ mới cầm lấy chỗ tiền và hỏi Thịnh:

— Thế cậu không tiêu à?

— Tao còn có tiền khác!

Con Mầu ngần ngại rồi trả lại Thịnh số tiền:

— Thôi! con chả lấy, vì bây giờ con không cần gì đến tiền. Này, cậu cầm lấy mà tiêu.

Thịnh không nghe, đứng lên bảo con ở:

— Không. Đây là tiền của mầy đấy! cứ giữ lấy muốn mua gì thì mua. Nói đoạn Thịnh vội đi lên nhà trên, mặc con Mầu với 10 đồng hào trắng.

Sáng hôm sau, nghĩa là mồng bốn tết, Thịnh còn đang ngủ, bỗng có người lật chăn ra. Thịnh mở mắt nhìn, thấy mẹ đứng bên giường thì vội choàng ngồi dậy. Nhưng trông mẹ Thịnh sao mà dữ thế: đôi mắt quăm quăm như lúc sắp sửa đánh ai. Thịnh chưa kịp hỏi thì bà ấy đã quát:

— Thịnh!

— Dạ!

— Tiền mở hàng của mầy đâu?

— Con đề..., đề ở... ở....

— Ở đâu?

— Con đề ở.... ở....

Mẹ Thịnh thấy Thịnh ấp úng như thế, tưởng là con còn ngại ngùng, bèn cốc cho hai cái nền thân mà hỏi dồn:

— Ở đâu? Nói mau!

Thịnh biết rằng mình đang ở trong lúc nguy cấp! vì rằng nếu mẹ Thịnh biết thì không những Thịnh nguy mà thôi, mà con Mầu cũng nguy nữa.

Thịnh liền nói dối:

— Con cất ở trong ngăn kéo ạ!

Mẹ Thịnh bảo:

— Nếu vậy đứng lên lấy tao xem!

Thịnh bước xuống giường, đi lại bàn học, mở ngăn kéo ra, vờ lục sách vở tìm rồi quay lại bảo mẹ:

— Hôm qua con đi ngủ để đây.

Mẹ Thịnh gắt hỏi:

— Bây giờ còn không?

Thịnh run lấy lấy:

— Thưa mẹ, không.

— Đã bảo mà! có tiền hạ chỗ nào cũng quăng mà!

Rồi rút ở trong túi một vật rồi ném ra bàn, mà bảo:

— Cái gì đây?

Thịnh nhìn xem thì thấy một bọc giấy con.

— Mở ra.

Thịnh theo lời mẹ mở ra thì thấy.... 10 đồng hào mới trắng tinh mà tối hôm qua Thịnh đã đưa cho Mầu.

Mẹ Thịnh hỏi:

— Có phải của mầy không?

— Vâng.

— Đây! Liệu mà giữ cho cẩn thận!

Cứ tin ở đây từ nhiều vào! Lần này nó lấy một đồng bạc, chú lần sau nó không lấy hết cả đồ đạc gì ấy à! Nó lại còn nỡ mồm bảo là của mầy trả nợ nó.

Rồi mẹ Thịnh vừa đi vừa nói:

— Gớm thật! đàn bà con gái mà thế, nó mà là đàn ông thì có lẽ nó đi ăn cướp!

Thịnh hiểu lắm, Thịnh hiểu là mẹ Thịnh nói ai! Lúc ấy thằng xe đi qua, Thịnh gọi lại hỏi:

— Xe! con Mầu đâu?

— Thưa cậu, bà đánh nó một trận, và bà đuổi nó đi từ sáng rồi ạ!

Nguyễn văn Kiện

ECOLE THANG-LONG

11 - 13, RUE DE TAKOU — HANOI

là trường tư-thục mà các phụ huynh nên cho con em đến học tập



KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH

Tranh của ĐÔNG-SƠN

(1) Con đường cũ.

Minh ở nhà Nhung ra, diện mạo bơ-phờ, tinh thần mệt mỏi. Chàng cảm đầu đi thẳng trước mặt, mà chẳng biết đi đâu.

Đến chỗ ngã tư trước cửa hiệu thuốc tây. Minh vừa chạy được sang bên bờ-hồ, đứng cau mày nhìn theo chiếc ô-tô suýt đè phải chân, thì sau lưng có tiếng mời:

— Ông mua hoa.

Nghe hai tiếng mua hoa, Minh đứng lặng, chân không nhúc nhích mà không dám quay đầu lại tuy mấy cô bán hoa đã mời đến ba lần. Các cô hàng khúc khích cười bảo nhau: « Cái ông này sao mà khinh người đến thế? Mời mãi chả thèm nói gì ». Minh đã toan ngoảnh lại cự, nhưng chàng chỉ sợ gặp mặt quen.

Nghĩ lần thân, Minh định đi giật lùi. Ý tưởng ngộ nghĩnh ấy khiến chàng bật tiếng cười. Một ô hàng hoa trước mắt ngấm nghĩa đáng điệu cái ông đứng cười một mình, rồi bảo chị em:

— Quái! Ai trông như anh Minh ở làng ta ấy nhỉ.

Có tiếng trả lời:

— Bối! Minh làm gì có tiền mà ăn mặc bánh bẻ.

Minh vội vàng lại chạy sang phía bên kia, rồi rảo bước đi về lối nhà hát tây. Cái gương của hiệu bên các đồ trang sức phản chiếu bóng Minh. Tần ngần chàng đứng lại ngắm bộ mặt hốc hác, và cặp mắt khô khan sâu hoắm của mình.

Vượt qua nhà hát từ lúc nào, mà Minh vẫn tưởng còn ở phố Tràng-tiền. Mỗi lúc có luồng gió lạnh thoảng qua, chàng dùng mình đưa mắt nhìn mọi phía mới biết rằng đã ra tới bờ sông. Chàng tự hỏi: « Ta ra đây làm gì? Mà ta đi đâu mới được chứ?... Ừ giờ ta đi đâu? »

Đứng trên bờ đê, gió lạnh từ sông thổi vào làm cho mặt Minh bớt nóng, và máu ở trong các huyết

quản hình như cũng vì thế mà chạy chậm lại. Minh thấy đỡ sốt ruột, đỡ nóng nảy, trái tim đỡ đập mạnh, tâm trí được thư thái hơn, tư tưởng được có trật tự hơn. Rồi Minh bình tĩnh ôn lại những truyền đã xảy ra mà từ lúc ở chợ Đồng-xuân về vẫn lộn sộn ở trong trí nghĩ.

Thoạt tiên Minh nhớ tới giấc mộng. Cái hình ảnh của Liên ở trong mộng lại nhắc Minh cái quang cảnh náo nhiệt chợ Đồng-xuân khi Liên ngắt đi. Minh lẩm bầm:

— Sao lại ngắt đi?

Minh nhớ mang máng như lúc bấy giờ có ai gọi tên mình.

Thôi, chắc vì Liên nghe thấy, nên tức uất lên chứ gì.

Minh chỉ mong Liên không trông rõ mình đi với tình nhân. Chàng cố nhớ lại lúc bấy giờ chàng đứng chỗ nào, và hàng cam cách hàng hoa bao xa. Nhưng vì khi ở chợ chàng say rượu hoa cả mắt, nên bây giờ nghĩ lại, trí chàng không tìm ra được ở khu chợ ấy đương lối như thế nào.

— Dầu sao thì Liên cũng nhìn thấy ta, vì ta đứng mà Liên ngồi.

Nghĩ lần thân, Minh mong rằng người ngắt đi ấy không phải là Liên. Chàng tìm hết các lẽ để tán cho sự mong ước của chàng có thể là sự thực được. Phải, ai chả có lúc ngắt đi. Và lại đã lâu nay Liên vẫn ở nhà, chứ có đi bán hoa đâu.

— Nhưng không có lý nào một người lạ nghe gọi đến tên ta mà lại ngắt đi được.

Thò tay vào túi lấy thuốc lá hút, Minh lôi ra tập giấy bạc mà ban nãy Mạc đưa cho chàng. Đó là cái bằng chứng hiển nhiên, chắc chắn rằng chàng với bán hoa ngắt đi đích là Liên.

Minh ngấm nghĩa từng tờ một, nhớ lại một cách rành mạch rằng mười tờ giấy bạc năm đồng ấy chính là tiền của mình đưa cho vợ hôm nào. Mấy người đi chơi trên

đê gặp Minh bấm nhau cười khúc khích. Minh cho là họ chế diễu mình, vội vàng ấn tập giấy bạc vào túi, rồi đánh riêm hút thuốc lá, đưa mắt nhìn ra phía sông.

Bấy giờ trời đã gần về chiều, phong cảnh ngoi bãi trông có vẻ lạnh lẽo. Xa xa cát ở cù lao bị gió cuốn bay tản ra một làn trắng xóa tựa đám sương mù nhẹ nhàng hoạt động trên dòng nước lơ lửng đỏ.

Nhưng tâm trí Minh cũng đương như bị bao bọc trong đám sương dày. Chàng chẳng còn kịp gắm tới cảnh vật, chỉ nhìn vợ vẫn và loay hoay tự hỏi:

— Bây giờ làm thế nào? Bây giờ đi đâu?

Chàng đã toan về ngay nhà xem bệnh tạng Lân ra sao. Nhưng chàng lại sợ gặp mặt Liên. Chàng vẫn biết rằng Liên dịu dàng nết na và phục tùng thì chẳng bao giờ dám lớn tiếng, mắng trách chồng. Song chàng vẫn lấy làm hổ thẹn với lương tâm...

Rồi vì sự chơi bời và thói quen đã khiến lòng chàng trở nên ủy-mị, chàng đành trở về nhà Nhung. Chàng tưởng tới những lời an ủi, những cách âu-yếm của Nhung. Đã bao phen phiền muộn, chàng tìm sự quên lãng ở trong lòng khách giang hồ.

Chép miệng, Minh quay gót.

Nhưng mới đi được một quãng thì bỗng nhiên cái cảm hứng mong ghê tởm, cái bức tranh sa hoa, hực dục lại hiện ra trước mắt chàng. Chàng như bị hình ảnh cái bàn tiệc, hãy nhóp thối miên: Mỗi lần nhớ lại giấc mộng — mà chàng nhớ lại luôn, — là chàng lại vững như trông thấy rõ ràng cái khăn bàn trắng hoen rượu đỏ.

Buồn rầu chàng cảm thấy sự trống rỗng của cái đời phóng đãng, đam dật, cái đời cô gái giang-hồ và những gury ham mê tử sắc. Cái thú vật dục nó làm cho lnh hồn con người nặng trĩu những cảm giác khoái lạc về nhục thể, mà

không thể nhẹ nhàng bay lên từng trí thức cao siêu.

Sự Liên tưởng đưa ý nghĩ, Minh lại nhớ tới cái đời văn-sĩ của mình. Đã luôn ha tuần lễ nay, chàng không viết được một chữ, không thể nghĩ ra được một ý nghĩa gì để viết.

Chàng thở dài, trong lòng bức tức, hình như chàng chợt hiểu ra rằng nếu sống mãi cái đời đương sống thì trí thức đến phải truy lạc.

Vừa đi vừa dăm-dắm nghĩ ngợi, Minh đã tới bờ hồ Hoàn-kiểm tự lúc nào mà vẫn không biết. Thấy mỗi chân Minh đi đến ngồi ở một cái ghế dài.

Cái tháp sửa hồ rung rinh in hình trên mặt nước, cảnh ấy Minh tưởng mang-máng như một lần đã được ngắm, mà lần ấy chàng cũng ngồi trên chiếc ghế chàng đương ngồi. Một câu học trò nhỏ tay cắp sách đi qua, bỗng nhắc chàng nhớ ra rằng hôm ấy là ngày chàng vừa khỏi bệnh.

Và nhân đó mà Minh lại nhớ tới cả một thời kỳ đau yếu dài đằng-dằng với bao nhiêu sự khó-nhọc khổ sở của những người thân yêu: vợ và bạn. Hai tay ôm đầu, Minh ngồi suy nghĩ.

Từ hôm chàng khỏi bệnh đến nay, chưa bao giờ chàng kịp ôn lại cái quãng hơn nửa năm bị mù. Có phải vì mắt ham-mê chơi bời mà chàng quên được chăng? Có phải sự kêu sa khiến được con người tửu nên bội bạc chăng?

Minh đứng dậy quả quyết gọi xe ra về để tạ lỗi cùng Liên. Lúc bấy giờ chàng cảm thấy ái tình của chàng đối với Liên lại nồng-nàn đắm-hắm như xưa.

Xe rẽ vào vườn Bách-thảo. Minh xuống xe đi bộ về nhà. Hình như Minh sơ đột-nộ gặp mặt Liên ngay. Có ai chớ?

— Kia cậu Minh!

Minh quay lại thì là một người đàn-bà bán hoa, nhà ở gần nhà chàng. Minh chưa kịp chào lại thì người ấy đã hỏi luôn:

(1) Xem P. H. từ số 66

tân-my grand tailleur
n° 91, rue de la soie — hanoi

— Thế nào? Mợ ấy đã khỏi chưa cậu?

Mình sợ rứt cả người, nhưng không muốn để người kia biết rằng mình chưa về nhà, chằng cố giữ một mặt thần-nhiên. đáp lại:

— Cảm ơn bác, nhà tôi đã khá nhiều.

— Ghê quá! ban trưa ở chợ mợ ấy làm chúng tôi hết hồn. Chằng biết mợ ấy cảm kiếc ra làm sao mà lại ngất đi như thế.

Mình mặt tái dần, không nói được nên lời yên lặng đi bên người hàng hoa để nghe nốt câu truyện.

Người kia hỏi:

— Câu Văn là bạn cậu đấy phải không?

— Phải.

— Câu Văn tử tế lắm nhỉ... Hôm nay mợ ấy ngất đi, chúng tôi sợ mãi mới tỉnh. Rồi mợ ấy nhờ tôi đưa về nhà... Hồi thì mợ ấy b'ò thường vẫn thế... Mợ ấy thường vẫn ngất đi như thế à, cậu?

— Thường vẫn thế.

— Nhưng câu sao thế? Mặt cậu trông xanh nhợt-nhợt, mắt sâu hoắm.

— Không... Tôi vẫn thế.

Tôi đưa mợ ấy về đến nhà, mợ ấy lại ngất đi lần nữa. Tôi cuống quýt bảo ông Hoạt đi tìm cậu, nhưng ông ấy bảo không biết cậu ở đâu. Mãi sau mợ ấy tỉnh tôi hỏi có biết cậu ở đâu không thì mợ ấy nói đến phố Cửa Đông số nhà 510 mà hồi ông Văn thì khắc biết. Tôi bảo ông Hoạt đi ngay rồi mãi lúc cậu Văn đến tôi mới lại ra chợ để bán hàng. Nhưng kia cậu sao vậy?

Lúc ấy Minh thấy chân tay bủn-rủn, phải vịn vào một gốc cây cho khỏi ngã. Người đàn bà đặt gánh xuống đất, lại đỡ Minh.

— Cậu sao vậy?

— Cảm ơn bác... Tôi hơi chóng mặt.

— Có sao không?

— Không hề gì... Thôi bác về trước đi, tôi ngồi nghỉ một tí.

Sau khi người đàn bà về làng Minh cố men lại cái ghế bên hồ ngồi thở. Chằng chép miệng lắc đầu lẩm-bẩm:

— Không ngờ... Liên hiền lành như mi thế... mà ghen dữ-dội đến thế!

Chàng đem lòng oán trách Đức với dì cháu Nhung, vì trong lúc bức tức chàng cho rằng bọn họ định bụng rủ mình vào cạm.

Một khắc sau, Minh đã đỡ thồn-thực, tinh-thần đã được đủ tỉnh táo mà nghĩ tới những truyện vừa xảy ra. Chằng nghĩ thầm:

« Sao Liên lại cho tìm Văn? Hồi Văn xen mình ở đâu thì vô lý, vì Văn biết thế nào được chỗ mình ở... Hay... Hay... họ thế nào với nhau rồi? »

Tuồng hiện ra trong trí Minh cái hình ảnh Liên hít khăn nhưng đen và vân áo cài khuy. Và câu nói rõ của Nhung: « Bạn anh mà lại không hôn vợ anh cái nào... » còn như vẳng bên tai chàng.

Những cố nhớ lại những cử chỉ

và ngôn ngữ của Văn. Minh chỉ thấy Văn là một người bạn toan toan ngay thẳng.

Rút khăn lau nước mắt, nước mắt cảm động, Minh lại lúi ra tập gậy năm đồng, mà ban này trong lúc vội vàng, chân ấn vào tú quần. Chằng sừng-sốt như ở trong thấy tập gậy bạc ấy lần đầu, mắt trừng trừng nhìn.

Rồi chàng không thể chống nổi sự cảm xúc, hai tay bưng mặt khóc nức nở như đứa trẻ. Vì chàng vừa vụt cảm thấy mình là một người khốn nạn. Khi nỗi đau khổ đã bớt, tan theo hai hàng lệ, Minh lại trầm ngâm nghĩ ngợi. Chằng hiểu Liên lắm. Một người tính tình giản dị, chất phác, nhưng có lòng khẳng



khắc thường. Năm chục bạc nàng trả lại chổng, cứ chỉ ấy chàng cho là một cử chỉ của người đã bức tức đến cực điểm. Và chàng cho rằng người đã ghen, đã nết ức đến ngất đi vì mình thì chỉ có thể có một tâm tình chuyên nhất.

Rồi Minh ngồi chờ người ta, trong trí không có một chút tư tưởng gì nữa, đưa mắt nhìn vợ vẫn như người mất linh hồn.

Cảnh vật đã dần dần vào màu u ám của buổi chiều tà. Trong vườn vắng không còn một ai qua lại. Ở cái cù lao giữa hồ, con bồ nông bệ vệ, lười biếng đặt bước, biu nặng trĩu ở dưới cái mỏ kèch sù. Minh đứng dậy buồn đầu quay đi: chàng vừa lơ mơ trông thấy đám rễ chằng chịt của cây si, mà trong khi chàng như Liên đã cố tá cho chàng nghe bằng những ý tưởng giản dị và ngây thơ. Chằng không thể ngồi ở đây mà rong lòng không đau đớn được. Mỗi gốc cây, mỗi vật nhỏ mọn đều là những kỷ niệm êm ái của một quãng đời kỷ vãng. Chằng tưởng như nghe ai nhắc nhắc bên tai: « Đồ bạc bẽo! »

Qua bãi cỏ ra đến đường, Minh đứng tần ngần, lo sợ chẳng biết về hay đi. Chằng cũng đi hiểu vác mặt về nhà, ở đến đâu cũng cam chịu, quí hồ được biết tin bệnh trạng của Liên ra sao. Nhưng một người mà chàng còn sợ gặp mặt hơn nữa là Văn. Chằng chỉ lo bị Văn trách mắng, Văn, ân nhân của chàng.

Mình giật mình, đèn điện vì trong vườn vừa tắt. Chằng hoảng hốt cầm đầu rào bước đi ra phía cổng vườn, thỉnh thoảng lại quay cổ lại nhìn xem có Văn đuổi theo sau không. Vì chàng đoán chừng đã tối thì thế nào Văn cũng sắp rời nhà mình để về trên phố. Chằng đã toan ăn núp một nơi, chờ cho Văn đi qua, rồi lên về nhà. Nhưng chàng cho sự làm lẩn lút như thế là xấu, nên lại đi thẳng.

Nửa giờ sau Minh lang thang ở

phố hàng Buồm. Chằng cũng chẳng biết rằng đã qua những đường nào, những phố nào để tới đây. Chằng qua hơi thơm của món ăn bốc ra, nên thoáng nghĩ thấy, chàng chợt nhớ ra là phố hàng Buồm đó thôi.

Tuy suốt ngày chưa hột cơm nào vào bụng. Minh vẫn không thấy đói. Nhưng vì buổi sáng uống nhiều rượu sấm b'nh quá, nên chàng thấy cồn cào, nôn nao cả ruột. Chằng liền vào một tiệm cơm lâu nhỏ, để ăn qua loa cho đỡ mệt, họa may trí có đờc sáng một hình ảnh hơn, mà nghĩ tới những việc bọn bề khó xử.

Mình đi thẳng vào cái buồng ở phía trong cùng, ngồi phịch xuống một cái ghế đầu vuông, bên cái bàn tròn phủ kềm. Nhưng không người hầu vác vào hỏi ăn gì thì chàng trừng mắt đăm đăm nhìn nhà không nói: Người hầu sáng ấy Minh hơi chắc chắn rằng đã gặp, lần đi với Liên đến ăn. Tuy ra vô tình Minh đã lại tới hàng cơm ấy.

Mình toan đứng dậy bỏ đi, nhưng hình như nghị lực đã tiêu tán hết, chàng không sao đứng lên được nữa. Người hầu sáng hỏi:

— Ăn cơm nhé?

Chằng để ý đến câu hỏi, Minh gật.

— Ăn thịt bò cái lán nhé?... Gà rán nhé???... Thế thôi à?

Đáp lại ba câu hỏi, Minh lại gật ba cái.

— Mỗi thứ một góc nhé?

Người hầu sáng vừa ra vừa cất tiếng hát những món ăn cho nhà bếp làm. Minh ngồi một mình đưa mắt ngắm cái buồng quen thuộc. Các vật bài trí, sau bấy lâu tháng, hình như không sẽ sich chút nào. Cả đến cái đĩa đồ nước Trung-hoa treo lệch nay vẫn hoàn nguyên treo lệch.

Một lát sau, người hầu sáng bưng món ăn vào. Minh đăm đăm nhìn đĩa thịt bò khỏi nghi ngút... Rồi chằng biết nghĩ tới điều gì khổ sở, chằng gục đầu xuống cánh tay, như ngồi ngủ.

Người hầu sáng đem cơm vào lay Minh dậy. Cặp mắt đỏ ngầu, chằng nhón nhấc hỏi:

— Bao nhiêu tiền?

— Nhưng ông chưa ăn.

— Tôi no lắm. Thôi bác ăn hộ.

Người hầu sáng lắc đầu lấy làm ái ngại cho ông khách, rồi mời chàng ra ngoài hàng trả tiền.

Nhìn lên tường, Minh thấy kim chiếc đồng hồ treo chỉ tám rưỡi. Chằng nghĩ thầm: « Bấy giờ thì chắc anh Văn chả còn ở đây nữa, vì tí hiềm nghị, thế nào anh ấy cũng về rồi. »

Trí Minh ưu lự đến rồi, lơ đãng Minh để tờ giấy bạc lên bàn trước mặt người Tàu. rồi lững thững bước ra phố. Người kia phải gọi gật chàng lại mà trả lại hào, còn thừa. Người hầu sáng đứng nhìn khách mỉm cười nói:

— Cái ông khách lạ! Gọi món ăn thì không ăn, trả tiền thì không lấy lại hào.

Mình về tới cổng, đứng nép bên giậu, lắng tai nghe: Ở trong nhà im vắng phắc. Lúc mà ánh ngọn đèn hoa kỳ thấp thoáng qua một cái khe liếp.

(Hồi lâu sốt ruột, Minh đã toan đi, thì bỗng nghe có tiếng Liên bảo ông Hoạt:

— Ông sắp quang gánh giúp tôi để mai tôi đi chợ nhé.

Mình mừng quýnh, định đáp cửa, nhưng chằng lại thôi, vì không những chằng xấu hổ với Liên, mà chằng còn lo n'ở thốt ập chàng, Liên chưa ngồi cơn giận lại ngất đi một lần nữa chăng. Buồn rầu Minh đi thẳng.

Đến hôm ấy, chuông đồng nhà thờ lớn đã điểm hai giờ sáng, Minh còn vợ vẫn quanh hồ Gươm co ro trong bộ quần áo dạ tím.

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

ÁO THÊU MỸ THUẬT

Xin kính mời Bà đến xem các kiểu áo thêu mỹ thuật, khăn quàng, mũ giấy thêu sa-hạt lối Bắc-kinh, áo gối, diềm mền, chăn, đệm, chanh, bình-phong, v. v... rất nhả và hợp thời của hiệu



VINH-THỊNH

số 9, phố HÀNG TRỐNG HANOI

Những kiểu ấy do nhà họa sĩ Ngym tức Trần tương-Trần tốt-nghệp trường Cao-đẳng Mỹ-thuật vẽ ra.

ĐỨC-QUANG

84, Rue de la Soie — Hanoi

Nhân dịp tết bản hiệu bán chiều hàng các thứ mũ dạ thật tốt, mũ liège, cravate, thắt lưng, bít tất và các thứ áo len người nhớn và trẻ con. Giá rất hạ.

CHAUSSURE PHAM-MANH-KHA

Nº 80
RUE DU
COTON
HANOI



QUI GARANTI LE CHOIX
TRAVAIL SOIGNE

Có đủ các kiểu giày và số chân để
bán sẵn, cho tiện các ngài dùng ngay.

CHỮA KHOẢN BỆNH TÌNH

Lậu và Giang-Mai là những bệnh rất nguy hiểm không những hại cho cá-nhân mà hại cho cả nòi giống, ngài nào chẳng may mắc phải, xin mời lại hoặc viết thư lại Bản-điện-phòng, chúng tôi xin cam đoan chữa khoản chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc. Nếu không khỏi sẽ giả tiền lại. Thuốc Lậu và Giang-Mai Thanh-Hà là những môn thuốc chế theo khoa-học, uống vào không mệt nhọc, không hại sinh-dục; chỉ trong vài tiếng đồng-hồ là đỡ ngay: đã dùng qua đều phục là hẳn được. Giá 0\$60 một ống.

Có phòng riêng để khám bệnh
và làm thuốc rất vệ sinh.

Hỏi tại: THANH-HÀ-DU-ĐƯỢC-PHÒNG
HANOI, 55, Route de Huế, 55, HANOI

Ngổ cùng các vị thiếu-niên anh-tuấn

Những trang thiếu-niên nam nữ có tài diễn kịch hay chưa có tài nhưng có khiếu thích vẽ kịch, chụp ảnh, muốn sau này chiếm được một địa vị danh vọng sung-sướng như Maurice CHEVALIER, Henri GRAAT, ANNABELLA, Mariène DIETRICH thì nên hỏi ngay về lễ cuộc thi tài tử của Hội kịch Bắc-kỳ, 125, phố hàng Bông, Hanoi là một hội buôn đã thành lập theo đúng pháp luật của Nhà nước.

La Scène Tonkinoise
SOCIÉTÉ ANONYME A CAPITAL VARIABLE

KỊCH VUI

DI TÌM THI NHÂN

VAI TRÒ

TUYẾT SƠN (trẻ tuổi, nhà giàu, một thi-sĩ đại tài, được mọi người rất hoan nghênh).

HÀN NƯỚC MẮM (trưởng-giả, bụng phệ, thô kịch, nam phục rất sang).

CAM (đầy tớ của Tuyết-Sơn).
(Phòng sách của Tuyết-Sơn. Sau bàn giấy, thi-sĩ ngồi làm việc).

CAM — (vào) Thưa cậu có khách.

TUYẾT SƠN — (gắt) Lại nhà báo! Cứ nhà báo đến « báo » mãi thì còn sống thế nào nổi! Mày ra nói với họ rằng tao đau, không thể tiếp ai được.

CAM. — Thưa cậu, danh thiếp của người ta đây (đưa danh thiếp cho Tuyết-Sơn).

T.S. — (cầm danh thiếp đọc) Hàn nước Mắm, cửu-phẩm, bá-hộ Hả Đông (ngạc nhiên). Quái! người này là người nào? Đến đây làm trò gì? Bảo họ vào xem.

CAM — Vâng (Đi ra).

(Tuyết-Sơn đứng dậy sốc lại do « Pyjama » rồi cau mày, khoanh tay, đứng chờ. Hàn nước mắm đẩy cửa, bệ vệ bước vào.)

HÀN NƯỚC MẮM. — Chào thầy!

T.S. — (nhăn mặt) Chào ông! ông hỏi gì?

H.N.M. — Thầy có phải là thi-sĩ không ạ?

T.S. — (hơi ngất) Vâng, tôi là thi-sĩ, ông hỏi làm gì?

H.N.M. — (gật gù) Ừ, thi-sĩ, nhưng ông làm thơ có khá không?

T.S. — (biết rằng mình đang nói truyện với một người ngờ nghệch).

Thưa ông, tôi làm thơ cũng tiêm tiêm.

H.N.M. — Không! tôi muốn tìm một người làm thơ thật giỏi kia. Nghe nói thầy làm thơ khá, nên tôi mới đến đây chứ... (quay lại tìm một cái ghế, ngồi vắt vẻo). Tôi muốn nhờ thầy làm hộ tôi một bài thơ.

T.S. — Thưa ông, thơ gì ạ?

H.N.M. — (trợn mắt) Thơ chứ lại còn thơ gì?

T.S. — Dạ thơ, nhưng bài thơ ấy nói về gì kia ạ? Hoặc đề tả cảnh, hoặc tả tình, hoặc đề quảng cáo cho nước mắm, hoặc....

H. N. M. — Không! không! không cần quảng cáo cho nước mắm. Tôi chỉ muốn làm một bài thơ đề... chúc mẹ dĩ nhà tôi, nhân dịp tết...

T. S. — (mỉm cười) À, ra thế!

H. N. M. — Mẹ dĩ nhà tôi, thầy phải biết, là một người đàn bà rất hiếm có ở đời nay. Buồn tảo, bán tần, tề gia, nội trợ, mọi việc đều đảm đương. Nhờ nó, nước mắm tôi bán rất chạy. Tháng trước đây, nó lại mới cưới cho tôi một mụn hầu non, xinh đáo để. Vì những công trạng ấy, nhân tết này, tôi muốn tặng nó một bài thơ xứng đáng.

T. S. (ôm bụng nhin cười) — Ông nghĩ rất chí lý!

H. N. M. (đưa tay về rún, rất tự đắc) — Vậy bây giờ thầy làm đi, làm cho mau nhé, vì chốc nữa tôi phải lại nhà bà Công đòi tiền nước mắm để về cho kịp tàu.

T. S. Vâng, tôi xin làm ngay. Nhưng ông thích làm lối thơ nào, lối lục bát, lối thất ngôn bát cú, lối tứ tuyệt hay lối thơ mới... tùy ý ông chọn lấy.

H. N. M. (suy nghĩ) Lối gì hay thì làm?

T. S. — Thôi, làm lối thơ mới vậy. Lối nay, bây giờ người ta dùng nhiều.

H. N. M. — Ừ, thì làm lối thơ mới.

T. S. — Vâng được. Nhưng nói dễ ông rõ. Tôi bán thơ cứ tính tiền từng chữ, mỗi chữ là hai hào rưỡi.

H. N. M. — Thế một bài thơ có mấy chữ cả thầy?

T. S. — Cái đó chưa biết chừng. Sau tính rồi sẽ biết. Nhưng bài này giá độ hai, ba chục bạc thôi.

H. N. M. — Gớm! gì mà đắt thế. Thế thầy thâu bớt bài thơ lại có được không?

T. S. — Thâu bớt lại thì còn hay ho gì nữa!

H. N. M. — (gãi đầu, trông trần nhà, suy nghĩ) Thôi cũng được, thầy làm đi rồi chúng ta tính sau.

T. S. — Vâng (Tuyết sơn lại bàn lấy giấy, bút ra, vừa mỉm cười, vừa viết. Hàn nước mắm chầm điếu thuốc khác, hút. Rồi đứng dậy, chấp tay sau lưng, đi đi lại lại, ngắm mấy bức tranh thủy-mạc treo trên tường).

T. S. (cầm tờ giấy, hổ bút, đứng dậy) — Thưa ông, xong rồi ạ!

H. N. M. (lật lật bước lại) — Mau thế cơ à? Nào thử đọc xem có hay ho gì không nào?

T. S. — Vâng để tôi xin đọc hầu ông nghe (lên giọng đọc) :

Tặng mẹ dĩ.

Mẹ dĩ của ta ơi! Mẹ dĩ của ta ơi!

H.N.M.— (nghe đến oá tiền) Ấy! sao lại những hai câu « mẹ dĩ của ta ơi », bỏ đi một câu có được không?

T. S. — Không thể được, vì đề hai lần như thế mới hay và cân với câu sau.

Ông hãy nghe tôi đọc lại:

Mẹ dĩ của ta ơi! Mẹ dĩ của ta ơi!

Mày làm lụng suốt ngày vất vả chẳng nghỉ ngơi.

H. N. M. — (vỗ tay khen) Hay đấy! Hay đấy!

T.S. — Đó, tôi đã bảo... nhưng ông cứ lặng yên, nghe đến hết thì mới biết là một bài thơ tuyệt tác, này tôi đọc tiếp:

Mày buồn tảo, bán tần, thức khuya, dậy sớm;

Mày coi sóc cửa nhà, cho con bú mớm, Một tay mày đảm đang mọi việc vương tròn.

Và mới đây mày mới cưới cho tao một mụn hầu non.

H. N. M. — (reo lên) Hay! Hay quá! hay quá! thầy này thật là tài....

T. S. (đọc luôn):

Vì những công trạng to, tày trời đó, Nên nhân dịp tết nguyên đán này ta phải có

Bài thơ mới này để mừng chúc mẹ mày,

Và cảm tạ cái ơn sâu dày,

Và để tỏ cái tình nồng nàn, đậm thắm.

H.N.M.— (khen lấy, khen đề) Thật là hay! hay quá! Cảm ơn thầy lắm. Nay bỏ-sửa thầy ít cái nào (cầm tay T. S. đặt ba cái, bốn cái rất mạnh).

T. S. — (điềm nhiên) Bây giờ, tôi xin ông tính tiền.

H. N. M. — Thầy tính đi rồi tôi giả.

T. S. — (lầm bầm tính) 110 chữ cả thầy, 25 xu nhân với 110 thành ra 27p.50. Thưa ông hai mươi bảy đồng năm hào rưỡi ạ.

H. N. M. — (gật đầu) Phải, đúng đấy. Vậy thầy chờ một tí nhé, tôi đi đòi tiền nước mắm xong, tôi đến ngay để lấy bài (lầm bầm) giả bằng 6 thùng nước mắm ngon!

Phạm-Ngọc-THỌ

Phụ Đúc Được Phòng

Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là, cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ-ĐỨC-ĐƯỢC-PHÒNG
209, phố Khách — Nam-định



VÔI PHỦ-LÝ

VỪA TRẮNG!
VỪA QUẢNH!
VỪA RẺ!

Có giấy chứng chỉ phòng thí-nghiệm

HIỆU VĨNH LỢI

Hanoi, 119 Sinh Từ 119, Hanoi

LÒ VÔI Ở NAM-CÔNG PHỦ-LÝ

ADMINISTRATION DE POMPES FUNÈBRES

LOUIS-CHUC

Nº 13, Rue de Takou, Hanoi — Téléphone 871

Sở cho thuê xe, kiệu vàng đám ma, có danh tiếng nhất Đông-Pháp.

Vết thương lòng

Nắng sớm, em ngồi tựa thủy tiên,
Hồn em say đắm cảnh thiên nhiên.
Bóng ai thấp thoáng ngoài hiên vắng,
Em đã vô tình, vội ngẩng lên.

Em vội ngừng tay, vội ngó ra,
Dao cầm xẩy chạm tới giò hoa.
Giò hoa ngầy lụi, màng hoa ứa,
Hoa đã vì em chịu xót xa.

Rẽ tuy trong trắng, lá xanh tươi,
Mầm, nhành đều xinh, đẹp mấy mươi!
Nếu chẳng vì em hoa phải lụi,
Trời xuân, sao chẳng nhỡ như cười?

Nhôn-nhờ cười với cảnh xuân sang,
Với cả bao nhiêu khách rộn đường;
Cùng với muôn hoa đua sắc thắm.
Vi ai? Đành chịu kềm màu hương!

Màu hương đã kềm, sắc rồi phai,
Rồi cũng cùng ai, cũng với ai
Cũng chịu vì em, chung số phận,
Cùng nhau chết đồng để hiên ngoài...

Tim anh chung phận với hoa này,
Cũng bởi vì em đã xẩy tay,
Đã vội mãi trông bao cảnh đẹp,
Vết thương mang nặng, vẫn còn đây.

Còn đây năm cũ vết thương lòng
Ghi lấy tình em chẳng thủy chung.
Một phút lòng em mơ bạn mới,
Yêu anh sau nữa cũng bằng không!

Lan-Son

MỘT BỘ SÁCH ĐỌC TRONG MÙA XUÂN

DÔNG-CHU LIỆT-QUỐC

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Toàn bộ ba quyển, cộng 1500 trang
Giá bán mỗi quyển 1 \$ 00
Toàn bộ ba quyển 2. 70
Cước gởi một quyển 0. 25
Cước gởi ba quyển 0. 52

Ai gởi tiền mua từ nay đến 31 Mars 1934
sẽ được giảm giá 10%

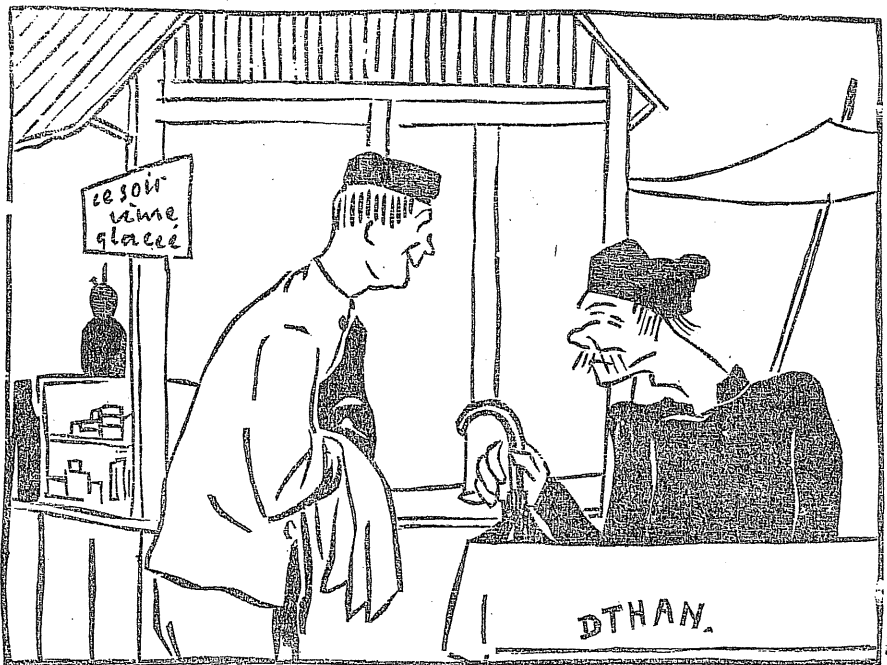
HỎI TẠI:

Nhà in TRUNG - BẮC TÂN - VĂN
HANOI — 61-63 Rue du Coton — HANOI

Lần mua cô tem, con niêm Đông-
Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính
phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD,
Tréso. Phnom-Penh Cambodge.

XỎ NGỌT LÝ TOÉT



Boi. — Chào cụ Lý, cụ mới ra chơi! Mời cụ ngồi chơi soi nước.
Lý Toét. — Không, tôi kiêng, vì sắp đi ruộm răng, cậu có biết đâu ruộm tốt
ệp lại re xin mách dùm.
Bồi. — Cụ lại Phạm-Tá bờ hồ thì hơn cả!

KIÊNG

KỊCH VUI — BA HỒI — MỘT CẢNH

HỒI THỨ NHẤT

Ở giữa bày bàn thờ ông vải, bên trái
bày bàn thờ ông công. Bên phải là bàn
giấy và phòng tiếp khách, giáp với
phòng ngủ.

MỢ — (đặt đĩa ngũ quả lên bàn thờ)
Đấy! không kiêng có hại đến thế! Cậu
đã thấy quanh năm chúng mình làm
ăn ra sao chưa?

CẬU — (cười) Già mợ đừng chơi họ
chơi hàng thì đâu đến nỗi.

MỢ — (gắt) Mọi năm tôi không chơi
họ à? Thế mọi năm có bao giờ bị
nhà cái lường gạt hề không?

CẬU — (dễ ợt) Vậy xin kết luận:
mợ bị lường gạt là vì đầu năm tôi
không kiêng.

MỢ — Chứ sao!

CẬU — (vờ ngờ ngẩn) Thế độ nọ mợ
ốm có lẽ cũng vì đầu năm tôi không
kiêng?

MỢ — (đặt nghìn vàng lên bàn) Tại
cậu ráo!

CẬU — (nhún nhún và làm ra mặt biết
hối hận) Vàng, thì tại tôi ráo. Năm nay
tôi xin kiêng kỹ. Những điều phải kiêng
tôi đã ghi chép và cắt cẩn thận trong
ngăn kéo kia, sẽ xin lấy ra ôn lại. (1)

MỢ — (quắc mắt) Ấy này tôi bảo, đừng
có trêu tôi như đầu năm vừa qua nhé.
Kiêng là kiêng hết cả những câu gắt,
câu mắng, câu chửi, câu rủa, câu nói
bần, câu nói nặng...

CẬU — Thì cần thế nào được lời nói
mà biết nó nặng hay nó nhẹ kia chứ!

MỢ — (giọng dạy đời) Cậu trẻ con quá,
ai lại đã gần ba mươi tuổi đầu rồi mà
còn luôn mồm bông đùa, chẳng còn
biết đứng đắn tí nào cả.

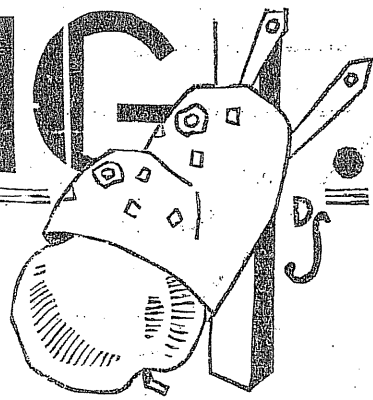
CẬU — Dạ.

MỢ — Vậy nhớ đấy nhé.... Mai mà
cậu lại làm tôi phải phát cáu như
ngày mồng một đầu năm thì tôi thề
với cậu rằng nhất định tôi bỏ, tôi về
nhà, tôi ở với mẹ tôi, để mặc cậu muốn
làm vua làm tướng gì thì làm.

CẬU — (sửng sốt) Ấy chết! ai lại thề
độc thế!

MỢ — (được thề) Ấy, tùy cậu đấy, muốn
từ từ thì được từ từ, mà muốn nhà
cửa om - sòm chẳng ra sao thì cậu
cứ trêu tôi vào.

(1) Xem kịch kiêng năm ngoái.



CẬU — (nín cười) Vậy tôi muốn từ từ,
mợ ạ (vờ ngẫm nghĩ) Nhưng sáng mai
năm sớm, mợ cũng phải kiêng cho tôi
nhé.

MỢ — (cười) Cái đó cậu chả phải dặn.

CẬU — Tôi dặn mợ thế là vì ngày
đầu năm mợ bảo tôi gán, thành thử
tôi gán quanh năm. Mợ lại kỳ kèo tôi,
vì thế mà suốt năm, ngày nào mợ cũng
kỳ kèo tôi. (1)

MỢ — (Tươi cười) Thôi em xin lỗi cậu.
Vậy sáng mai, cậu đừng làm rông em
nhé, cậu nghe em nhé.

CẬU — Vàng, tôi xin nghe. Đây mợ
coi, mợ bảo gì, tôi cũng theo hết cả
đấy nhé. Thế mà có ba điều tôi xin
mợ, mợ cũng không thềm ban cho.

MỢ — (bầy lại cây nến) Ba điều gì thế
cậu? Tôi quên mất rồi đấy.

CẬU — Mợ vờ mãi.

MỢ — Không, tôi có vờ đâu?

CẬU — Vàng thì mợ không vờ, tôi
xin nhắc lại. Ba điều ấy là: Đừng
cúng ông Công, đừng mua vàng mã,
bỏ hai cây mía kia đi, trông chừng
mất lắm.

MỢ — (nũng nịu) Thôi, cậu chiều em
tí, nếu trông chừng mất, cậu đừng
để ý đến nữa là xong. Chứ em mà bỏ
vàng, bỏ mũ đi, ngày mai các chú,
các cô ấy đến lễ không thấy thì họ
cười cho chết.

CẬU — Thế còn hai cây mía? Làm
gây cho các cụ chống phải không?

MỢ — (hơi gắt) Đã biết, còn hỏi làm gì?

CẬU — (làm lạnh) Nói đùa mợ đấy chứ.
Ba thứ ấy chả nên bỏ mợ ạ. Không
cúng vàng thì ông vải lấy gì mà tiêu?
Mà không thờ ông Công thì ai phù hộ
cho nhà mình? Còn như không có gây
thì các cụ lấy gì mà chống để đi về
sơ cớ?

HỒI THỨ HAI

(không lời)

Đêm hôm ba mươi Tết cũng cảnh trước.
Khi kéo màn lên, sân khấu không có
người. Ánh sáng đèn nền lơ-mơ.

Ở buồng bên, cậu vận « pyjama »
rón rén sẽ mở cửa bước ra. Khi đã khép
cửa buồng lại rất cẩn thận và lắng tai
nghe, biết vợ vẫn ngủ kỹ, thì cậu lan
đến bàn thờ lấy hết vàng tháo tung ra
từng thoi, vút cả vào sọt giấy vụn để
bên bàn giấy. Xong đến bàn thờ ông
Công cầm cái mũ thờ đội lên một quả
bưởi và để xuống gầm bàn.

Cậu đã toan vào buồng ngủ thì lại
thốt nghĩ đến hai cây mía. Liền đi tìm
dao cắt cả hai cây ra từng đoạn, để lên
bàn rồi lấy một đoạn róc vỏ tiện thành
khẩu bỏ xuống dưới tráp trầu của vợ.
Các việc xong dần dần, cậu lại vào
buồng ngủ.

HỒI THỨ BA

(vẫn cảnh trên)

Cậu y phục chỉnh tề: mặc áo gấm,
đội khăn nhiễu bóng, đi giày kinh, ở
buồng ngủ lược ra, ngồi xuống ghế ở
phòng tiếp khách và đưa mắt nhìn
quanh một lượt. Vừa thoáng thấy
bóng vợ ở trong buồng bước ra, cậu
tươi cười dừng dậy nói.

CẬU — Năm mới, chúc mợ quanh
năm mạnh khỏe, phát tài, sai lộc và
cưỡi năm sinh em tại.

MỢ — Cảm ơn cậu, và em chúc cậu
văn hay, lẳng rằm lẳng mười năm

ngoái, khỏe mạnh bằng năm bằng
mười năm ngoái...

CẬU — Và yền em bằng năm bằng
mười năm ngoái.

MỢ — (cười) Cảm ơn cậu nhé!..
Năm nay cậu ngoan quá.

CẬU — Mà em lại ngoan hơn nhiều.

MỢ — Năm nay chúng mình vui vẻ
lắm nhỉ cậu nhỉ. Cậu có thấy thế
không?

CẬU — Có, mợ ạ, vui vẻ lắm.

MỢ — Chắc thế nào năm nay vợ chồng
mình làm ăn cũng khấm khá, nhỉ cậu
nhỉ.

CẬU — Mà thủy-tiên thờ lại có một
hoa hàm tiếu đấy, mợ ạ.

MỢ — (cười khanh khách)Ồ, thú nhỉ!
Đâu cậu? (thì thầm) Điem quý tử đấy,
cậu ạ.

Hai người ra chỗ ban thờ.

CẬU — (vờ)Ồ, mợ ngoan nhỉ, mợ
thật là người yêu quý của cậu.

MỢ — (ngạc nhiên không hiểu).

CẬU — (nhìn vào cái sọt giấy vụn để
cạnh bàn giấy, bên cạnh bàn thờ.
Tôi mới nói qua thế mà mợ nghe
ngay, mợ đã rờ vàng ra từ lúc nào và
vút vào sọt giấy.

MỢ — Vút vào sọt giấy?

CẬU — Phải! mợ làm thế phải lắm.
Vàng giấy thì các cụ tiêu sao được mà
thờ vô lý như thế. Nhỉ, mợ nhỉ.

MỢ — (tức nhưng vì kiêng rông,
không dám gắt).

CẬU — Tôi đã biết ngay, mợ chỉ vờ
cãi lại tôi, nhưng trong bụng, mợ vẫn
kinh trọng và vàng lời tôi. Kín đáo
lắm! Chờ chồng đi ngủ rồi lên ra làm
theo lời chồng dặn. Đáng phục lắm.

Hai người yên lặng sang bên bàn thờ
ông Công.

CẬU — Tôi sung sướng quá, mợ ạ.
Mợ có sung sướng không?

MỢ — (cổ tươi cười) Có chứ.

CẬU — Tôi sung sướng là vì đầu năm
mợ đã ngoan ngoãn và tỏ cho tôi biết
rằng mợ yêu tôi.

MỢ — (nhìn lên bàn thờ ông Công)Ồ
hay!

CẬU — (nhìn xuống gầm bàn thờ,
cười sảng sặc) Lại cái mũ nữa này.

MỢ — (cúi xuống nhìn theo).

CẬU — Trời ơi! Mợ đùa một cách có
đuyên mà thông minh quá! Bেম mũ
ông Công đội cho quả bưởi. Phải! tôi
phục mợ lắm. Ông Công không đáng
quý bằng quả bưởi. Vì quả bưởi ăn
còn ngon hơn.

MỢ — (hơi gắt) Ngon hơn! Cậu bảo
ngon hơn cái gì? Ngon hơn ông Công à?

CẬU — Vàng, ngon hơn ông Công
nhiều chứ.

MỢ — Biết chồng trêu tức, nhưng
đầu năm không dám lời thôi, đầu đầu
tươi cười, đặt mũ ông Công lên ban
thờ, rồi ra ghế phòng khách ngồi).

CẬU — (rót rượu ra cốc, đưa vợ) Năm
mới, xin mừng mợ một cốc rượu (rồi
mở tráp trầu) Tôi mừng mợ một
miếng trầu nữa nhé, (trông thấy mía,
vờ ngạc nhiên)Ồ này! Mời mợ soi
mía (nhìn tới chỗ chống hai cây mía).
Phải rồi, tôi hiểu rồi. Mía gây ông vải
mợ tiên ra đấy. Tôi cảm động quá,
mợ ạ. Tôi xin mợ có ba điều, mợ cùng
nghe theo cả. Thôi, năm nay vợ chồng
ta tha hồ may mắn.

MỢ — (tức chảy nước mắt).

CẬU — Ô kia! Sao tự nhiên, mợ lại
buồn thế kia? Năm mới kiêng đấy. À,
tôi biết rồi, tại mợ cảm động.

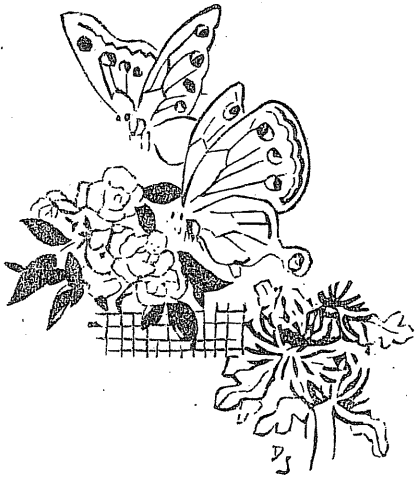
MỢ — (tức uất, vào buồng đóng cửa)
Rõ nồm già!

CẬU — Ấy chết! Kiêng! (ôm bụng
cười).

Hạ màn
Khái-Hưng.

SOLDE APRÈS INVENTAIRE
Trench coat soie imperméabilisée
trible. 13\$00
TAN-MY 91, rue de la soie, Hanoi
<https://tieulun.hopto.org>

Xuân tu'oi



Tiếng chim riu rít trong vườn hoa,
Như nhắc người rằng xuân đã tới.

Ta ngồi bên cửa sổ, nhìn ra:
Cảnh vật vui tươi, màu chói lợi!

Những cây đào ngày trước sắc sỡ,
Hôm nay đã đầy hoa đỏ thắm.
Và những cánh hồng lơ-lả, nhớn-nhờ,
Đang rớt với giọt mưa xuân lấm-tấm...

Những bông cúc trắng lẫn cúc vàng,
Và những bụi tầm-xuân phơn-phớt đỏ
Cũng tươi mon-mỏn, nên lại càng
Làm cho vườn hoa thêm rực-rỡ!

Tôi bởi đàn bướm cánh trăm màu,
Cùng lượn bên hoa, say sưa mê!

Cảnh vật kia vui đẹp bởi vì đâu?

— Há chẳng phải vì người. Hỡi Xuân
vui đẹp!

— Nhưng xuân ơi!

Người chỉ riêng tình với cỏ cây:

Còn bao kẻ đón đầu, khổ sở,

Thì người chẳng biết, chẳng hay,

Chẳng cho một giờ hơn hờ!

Người có biết rằng lòng họ đã khô,
Chỉ mong được tươi ra trong phút chốc;
Cũng như cánh mai héo sắc sỡ,
Đợi người về mà dám chồi, nảy lộc?

Nguyễn-văn-Kiến

MẤY CÁI ĐẶC SẮC CỦA RƯỢU HỒNG-QUÍ-HƯƠNG

Cất tại lò rượu Vạn-vân.
Bằng nguyên liệu ở Thiên-tân đưa sang.
Do thợ chuyên môn người Tàu sang cất.
Uống vừa êm giọng, vừa ngon, thơm, lại
rẻ tiền, dù có say thì cũng say một cách
thần tiên.

Rượu HỒNG QUÍ HƯƠNG có bốn thứ:
1 — Mai quế lộ 2 — Sứ quốc công.
3 — Ngũ da bì 4 — Kim quất tửu.
Mỗi tỉnh cần một người đại lý độc quyền.
Đến hỏi tại:

Monsieur A - HỒNG
76, Hàng Bông, Hanoi
Trong tháng chạp này sẽ bán khắp Bắc-kỳ.

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả
tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về:
M.Ng. tường-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trị-sự
no 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa
Một năm... 3p.00 6p.50
Sáu tháng... 1p.60 3p.50

BÚC TRƯỞNG KỶ KHÔI



Xin xem cải chính ở mục Pháo-sĩ
pháo-tịt của 'Nhất' dao-cạo

Tình xưa



Trước cảnh nước, trời êm-ả,
Tiếng thong hát véo-von, rộn-rã.
Giòng sông cồn hộc nhịp thong reo,
Từ đặng xa, một con thuyền với đôi
cánh bơi chèo

Du dương lượn trên làn nước biếc,
Một nữ-lang đề thuyền, thiêm thiếp
Cho trôi theo vờn cánh bèo trôi.
Tôi ngừng trông: nàng sẽ hé nụ cười.
Trông cảnh ấy với nụ cười hôm ấy,
Ồi! Những phút thần tiên còn tìm
đâu thấy?

Tôi tưởng mình lạc chốn đào-nguyên;
Nhưng trời chiều, xa vắng hời chiêng..
Tôi trông theo, trong khoảng trời
mây,
Bóng ai thôi đã lẫn cùng bóng núi, cây.
Rồi vạn vật cùng dần đắm trong cõi
mộng,

Cảnh lặng-lẽ, tâm hồn súc động.
Tôi mơ màng tưởng nhớ tới ai xưa,
Đề tôi mang vết thương tình cho đến
bao giờ?

Gốc đào cũ đã bao lần thay lá.
Người yêu tôi, với tôi, ngày thêm
xa ă.

Nàng Như-Thanh có lẽ cũng già rồi,
Cũng như tấm m n che cảnh chiều khơi
Chỉ thêm tiếc cảnh xuân qua rực rỡ;
Nàng lấy chồng, đàn con vui hơn hờ;
Chỉ còn tôi nhớ lại cảnh năm xưa,
Những buổi chiều xuân, trời lấm
tấm mưa

Mà lệ tủi với trời xuân chung tủi.
Tôi lại một mình, trong khoảng trời
đêm tối

Qua nhà Thanh liếc mắt trông vào:
Dưới ánh đèn, nào đàn trẻ sơn sao,
Nào Thanh mãi ru con bé ngủ.

Tôi rảo bước, lòng riêng tự nhủ:
«Tôi chỉ cầu cho Thanh được cảnh
êm-dềm,

Còn tình xưa, tôi đâu trách nàng
quên?»

Lan Sou

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhưc buốt gân xương tê bì ngoài da, chân
tay buồn mỗi hình như kiến cắn, nên dùng
thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng
khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai
ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc hộp
ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong
mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80.
Thuốc lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa
chống khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình
nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng khí bổ thận
hoàn là dứt hết noc uộc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Huế — HANOI

Phòng đọc sách

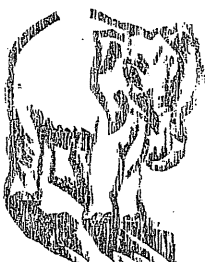
PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1er janvier 1934, Nam-ký Thư-
viện Hanoi đã lưu trữ được 2.000 bộ sách
Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-
nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua
(Carte de Prêt) Giấy mượn sách giá như
sau này:

1 tháng. 0\$60
3 tháng. 1.60
6 tháng. 3.00
1 năm. 6.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN lại cáo



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmins, fleurs d'amour,
narcisse noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs. 0\$20 1 tá 3 grs. 2\$00
1 lọ 6 grs. 0.30 1 tá 6 grs. 3.00
1 lọ 20 grs. 0.70 1 tá 20 grs. 7.00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám chức tiền cước bản hiệu chịu cả.

Đại-lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN, 36, Rue Sabourain, Saigon.

LỄ TẾT NHÀ VỢ

Năm ấy, tôi 14 tuổi đầu rồi, chứ còn bé bỏng gì đâu, mà lại đang học lớp nhất trường Pháp-Việt.

Tôi sắp sửa lấy con gái một ông phú hộ ở làng bên cạnh, đã có trâu, cau, đám hỏi, chỉ còn đợi đến tháng tám, tôi thì đậu cái bằng «séc-ti-phi-ca» thì cưới là yên truyện. Theo tục làng ấy, những anh chàng nào «rắp danh bản sắc», năm mới phải đến lễ tết ở nhà vị hôn-thê của mình thì mới khỏi phải người ta trách đến.

Vì cái tục đó, năm ấy tôi phải đi lễ tết nhà vợ chưa cưới của tôi.

Rầy rà quá! sáng ngày mồng một, vừa mới rửa mặt đã phải bỏ dây. Rửa mặt, rửa mũi sạch sẽ rồi, tôi mới thẳng bộ cánh vào:

Áo vóc mùi huyền, khăn nhiễu tam giang, chiếc quần cắt-bá, đôi tất mớ-gà, đôi giày gia-dịnh làm cho cả nhà, ai cũng khen tôi là bảnh. Phen này có lẽ lấy vợ không mất tiền, mà lại được tiền thêm cơ đấy!

Nhất là mẹ tôi lại cứ khen lấy khen để mãi, rồi tất tả đi sắp sửa cho tôi xuất hành năm mới được mọi sự may mắn.

Nửa cân chè sen, một chai rượu cúc, là những lễ vật tôi phải mang theo. Hai món ấy, nghe chừng ông nhạc tôi thích lắm thì phải, vì năm nào ông cũng có một đôi câu đối: Tết nhất có gì đâu, ba ngày chai rượu cúc. Giàu nghèo thôi chẳng kể, mỗi sáng ấm chè sen.

Trước khi ra đi, mẹ tôi dặn dò chân răng, kẻ tóc: phải mừng tuổi bố mẹ vợ thế nào, phải mồm miệng nở nang, đứng ngồi phải có ý tứ, đừng để người ta cười cho, mà rồi vợ nó chê đấy.

Rắc rối thật. Minh xửa nay lành như bụt đất, ai hỏi mới nói, ai gọi mới thưa, bảo ăn thì ăn, bảo uống thì uống, trông thấy con gái không dám ngửa mặt nhìn, thì còn biết mừng tuổi thế nào, mồm miệng còn nở nang làm sao được nữa. Không biết anh nào khéo vẽ truyện bày ra cái tục «con vồ» ấy làm cho phiền đến thế này! Giả sử có ai đi lễ tết thay cho mình thì hay quá! Nhưng miệng muốn ăn thì đầu gối phải bò, mình muốn lấy vợ mà lại mượn người đi thay thì ai chịu mà ai dám nhận lễ mới được chứ.

Một anh bé con, tay sách khăn gói đồ, đầu đội nón dứa, đi cù rú một mình trên con đường quanh co và gồ ghề. Chân bước thất thểu, mặt có vẻ tự lự, thỉnh thoảng lại ngồi bệt xuống bên vệ đường hình như là mệt nhọc lắm. Ấy là «anh cu» tôi đương cử bộ lên đường đến nhà vị hôn-thê lễ tết.

Không hiểu tại làm sao, lúc bấy giờ tôi lại lo sợ thế, hình như là sắp sửa bước chân vào một nơi rất là nguy-hiêm.

Ừ, đến nhà vợ, không những là được trông thấy mặt vợ, mà lại còn được ăn uống no say, có khi lại tảo



được rằm ba hao tiêu tết nữa. Giá như bây giờ, tôi ở vào địa-vị ấy thì còn thú gì bằng, thế mà lúc bấy giờ tôi lại lo mới lạ chứ! Tôi lo đủ thứ: nào là lo ăn, lo nói, lo đứng, lo ngồi, lo làm sao cho bố mẹ, anh em vợ khỏi cười, cho vợ khỏi chê. Nói tóm lại, tôi lo như một ông sứ sang Tàu vậy.

Lo rồi đâm ra nản, tôi chỉ muốn quay về. Nhưng về thì tránh sao cho khỏi mấy ngọn roi mây của thầy tôi. Tôi lại cứ lững thững bước đi, hình như cốt để cho con đường dài thêm ra và để cho lâu tới đích. Thế mà thấm-thoát không bao lâu, tôi đã thấy sừng sững trước mặt tôi cái làng mà tôi không muốn đến tí nào là làng vợ chưa cưới của tôi.

Đến nơi rồi, lại không có lễ đứng vợ vờ ở ngoài hay làm thế nào, đành phải đi vào trong làng vậy. Một lũ trẻ đang chơi đùa dưới gốc cây đa ngoài cổng trông thấy tôi thì cứ nhìn chòng - chọc, rồi lại thì thầm to nhỏ với nhau.

Tôi then quá, cứ dè chân, cúi đầu mà đi, không dám nhìn ngang nhìn ngửa. Được vài mươi bước thì đến một cái cổng gạch to tướng: đây là nhà ông nhạc tôi.

Tôi dừng bước ngoài cổng để nghe ngóng, trông ngực lúc bấy giờ đánh thùm thùm. Thập thò mãi, rồi sau phải thu hết can-dảm lại, liều đánh bạo mà bước vào trong nhà.

Vừa vào đến nơi, hai ông bà trông thấy tôi, don đả hỏi ngay:

— «Cậu hai sang lễ cụ, đấy à?»

Tôi lễ phép chấp tay vái rồi ung dung đặt đồ lễ lên giường. Bao nhiêu sự lo, sự sợ đi đâu mất cả, lúc bấy giờ tôi thấy ông bà ấy chào tôi có vẻ thân mật thì tôi vững dạ và mạnh bạo lắm.

Người con cả, tức là anh vợ sau này của tôi, chạy ra thấp hương, giải chiếu dẫu đấy rồi, tôi mới vào làm lễ.

Tôi lễ rất là tề chỉnh, khoan thai ra ránh người nhón lăm. Nhưng mà không hiểu tại vì sao thấy hai ông bà cứ tùm tùm cười, mình có làm gì đâu! hay là mình nhọ mặt? Không, không có lẽ, sáng ngày mình đã soi gương kỹ càng rồi, mặt mình sáng sủa bánh bao lắm kia mà!

Nghĩ vậy, tôi cứ tự nhiên, giả vờ làm thỉnh không để ý đến, rồi đứng ra một bên.

Ông bà ấy mời ngồi, mời đón dến ngồi xuống. Còn đang nghĩ vợ nghĩ vờ, nhìn thần nhìn thơ, thì thầy trên đầu mình bần-bần hình như có một vật gì. Lấy tay sờ lên, thì trời ơi! cái nón dứa hầy còn lù lù ở trên đầu mà tôi không biết.

Lúc bấy giờ, tiếng cười ở trong buồng lại càng dữ hơn. Ông ấy phải bảo mãi, họ mới chịu im.

Cái này mới thật chết! đời thươ nhà ai lại đi lễ ông! vái nhà vợ cả nón bao giờ! Có lẽ từ xưa đến nay mới có

mình là một. Còn mặt mũi nào mà nhìn đến vợ nữa!

Tuy về sau, tôi cũng lấy được vợ, song xuất vùng quê tôi, hề nói đến câu «lạy ông cả nón» thì ai ai cũng nghĩ ngay đến tôi.

Cô-nhân

Khai bút rằm
của Tú Mỡ

Là văn-sĩ chẳng lẽ không khai bút,
Chẳng hay ho cũng nặn rọt một hai bài.
Ngót hai năm xong bút mả-mai đời,
Thì Tết đến cũng phải có bài thơ... rắc rối;
Giót thêm mực, thay ngòi bút mới,
Thảo mấy giòng cảm khái sau đây.

THƠ RẮNG:

Tú chi tú ấy nực cười thay!
Chẳng phải nho, mà chẳng phải tây!
Rừng mỡ trâu đời, văn mạch quế,
Thế mà cũng tiếng... bấy lâu nay!

Ngồi ngâm nga, dúi rung chuyền ghé mây,
Rồi chép lại, rắp thả ngay «Giòng nước ngược».
Bắt chước cụ Tú-Xương thừa trước,
Hỏi vợ Tú rằng: «Nghe được hay chăng?»
Bĩu môi, mẹ-dĩ phê rằng:
«Nôm na mạch quế, lổ lảng ngược đời!!!»
Đầu năm đã bị rông rồi,
Hắn là văn viết ngược đời quanh năm!

Tú-Mỡ

THỰC LÀ NGUY!



— Ấy chớ, năm nay không có Niên-Lịch
Thông-Thư biết thế nào mà tam!

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

GIÀY KIM - THỜI

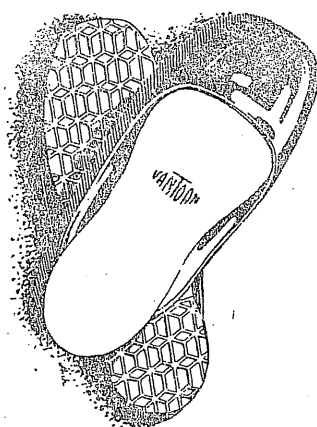
Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng hoa-ký rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chuột và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN - TOÀN

HANOI — 95, Phố hàng Đào — HANOI



LÝ TOÉT SẴM TẾT

Lý Toét nằm bắt chân chữ ngũ, ngâm thơ, vợ lý Toét lau ban thờ. Ba Ech vào.

BA ECH — Kia cụ lý, tết đến nơi rồi, không ra tỉnh sắm sửa gì cả á, cứ nằm ngâm thơ chán đi thế, đi, có đi ra một thể đi, rồi tới mai, hai mươi chín tết, ta xuống... (nháy lý Toét) gì... làm một châu tất niên.

VỢ LÝ TOÉT — Ông Ba ơi! ông để cho ông cháu ở nhà, chứ sắm sửa gì.

BA ECH — Cụ để cho cụ ông tôi ra tỉnh một buổi tất niên, đã có tôi, cụ không sợ cụ ông lạc hay mất cấp được đâu.

LÝ TOÉT — Rồi xuống Khâm... gì ấy nhỉ... nhé!

BA ECH — Vâng, rồi xuống Khâm thiên.

VỢ LÝ TOÉT — (ngghi ngờ) Khâm thiên ở đâu? xuống làm gì?

BA ECH — Khâm thiên là chỗ bán thịt chó, tôi định thiết cụ nhà một bữa tất niên, rồi đi sắm sửa cho vui, bây giờ ở ngoài tỉnh vui lắm cụ ạ, hay hai cụ cùng ra một thể đi.

LÝ TOÉT — (nguyệt Ba Ech) Ấy! bà nó ở nhà dọn dẹp chứ.

VỢ LÝ TOÉT — Thôi ông Ba, ông để ông cháu ở nhà, dọn dẹp chứ sắm sửa gì, hôm mười hai ra mua về được mấy củ hành tây, tôi cắt cho lợn ăn, thế mà còn lòi tôi là củ thủy tộc, thủy tiếc gì cơ đấy, rõ phi tiền! Lại hôm kia ra rước về một cành đào giả, tôi tưởng ra tỉnh luôn thì sành, ngờ đâu cũng mua phải của giả. Bực cả mình, tôi trông đến cành đào lúc nào thì tôi lại lợn ruột và tiếc tiền. Thôi để ông cháu ở nhà! (bảo lý Toét) Ông có đi chẻ lát gói bánh trưng không?

LÝ TOÉT. — (nhìn Ba Ech, gãi tai thổ dài) Thế... thì... thôi vậy chứ ông Ba.

(im lặng một lúc). — À, thế cành đào mang ra đòi có được không, ông Ba nhỉ?

BA ECH. — Được! mang đòi đi, ta cứ cho con mua bán hoa một mẻ, dám bắt nạt nhà quê!

VỢ LÝ TOÉT. — Đòi được á?

LÝ TOÉT VÀ BA ECH. — (cùng nói), Được thực chứ lì.

LÝ TOÉT. — (đặc chí) Ông cũng đi đòi với tôi nhé! (sách ô, treo giấy vào cán ô, đi ra) Đòi giấy mới này để đi xuống Khâm-thiên! (cười).

(15 phút sau, vợ lý Toét ngồi một mình.)

VỢ LÝ TOÉT. — (lầm bầm) Chà! chẳng biết có đòi được không? Nhưng đã có ông Ba, chắc được!

(Nhìn lên lọ cắm hoa)

— Khô chưa! lại bỏ quên cành đào lại thì còn đòi với chác gì!

Lên đến tỉnh lý Toét sức nhớ đến cành đào, bảo Ba Ech:

— Ấy chết! Tôi bỏ quên cành đào rồi!

BA ECH. — Chắc cụ bỏ quên trên tàu hỏa rồi chứ gì? Cũng chẳng cần chi. Cứ mua một cành đào thực rồi bảo đòi thì cũng được chứ sao.

Ngày hôm sau, lý Toét về, vẻ mặt tươi cười, tay cầm một cành đào thật, khoe vợ:



LÝ TOÉT. — Nay bà này, lần này thì bà này thật không còn bảo là mua phải của giả nữa nhé! Tao mắng con mẹ bán hoa một trận nên thân, dọa đưa nó lên bóp, nó mới chịu đòi đấy.

VỢ LÝ TOÉT. — (gật, gật, có vẻ ta đây lắm, chỉ cành hoa đào giả, ngọt ngào nói):

— Thế thầy này đem cái cành đào giả này trả lại người ta chứ?

Ng. Ứng

Hôm CHU NHẬT 14 JANVIER 1934

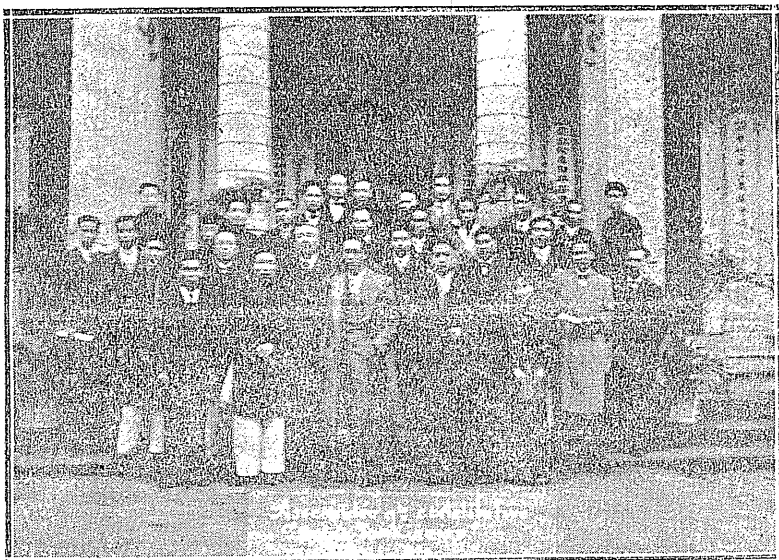
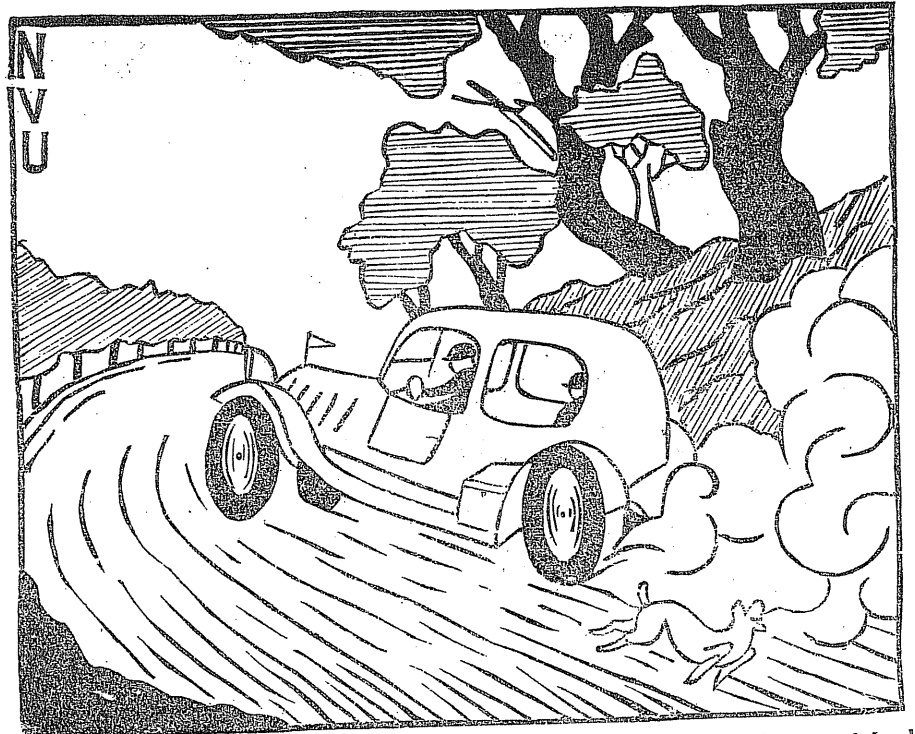


Photo Đoàn Kim Thanh

Hội-viên «HỘI KỊCH BẮC KỲ» đã họp Đại hội-đồng bầu ban Quản-trị M.M. Nguyễn Thái-Lai (comptable), Đồng Lương dit Phạm trác-Đồng (Trésorier), Bùi Đức-Dậu (Directeur général), Nguyễn Vinh-Lan (Directeur technique), Mme Lê Văn-Ngoan (Secrétaire), M.M. Nguyễn Văn-Kỳ, Hồ Trọng-Tuấn, Lê Vũ-Thái (Commissaires aux comptes) Đoàn Kim-Thanh, Lại Văn-Huân, Lưu Văn-Trình, Nguyễn Như-Sâm, Nguyễn Văn-Thuận, Trần Văn-An, Nguyễn Ái, Nguyễn ngọc-Thư, Bùi Đức-Mao, Nguyễn Đồng Nguyễn Văn-Tuấn, Trần quang-Diem dit Hồ, Đỗ Bá-Lư, Trần Ngọc-Quang, Thái Bá-Cương, Bùi Xuân-Tuệ, Dương phụng-Nghinh, Nguyễn Văn-Đám, Nguyễn Khắc-Vy, Trần Đình-Phòng, Nguyễn Văn-Tuất, Trần Văn-An, Ủy-quyền: M. M. Nguyễn Đức-Phú, Nguyễn Văn-Nội, Nguyễn Văn-Liên, Phạm Khai, Cung Đức-Vượng, Phạm Văn-Ban, Ma Văn-Biên, Nguyễn Việt-Hữu, Lê Đình-Nhân, Nguyễn-Hữu-Cảnh, Nguyễn Trọng-Hiệp.



Đầu năm con chó bị chẹt ô-tô. Các bạn tìm hộ phóng-viên lấy tin chó chết ở chỗ nào?

AI NÓI ĐỐI MÀ

Thầy ký Sinh cạo giấy ở một sở kia, lương tháng năm chục mà trong nhà vẫn quần bách, nhà chỉ có hai vợ chồng với đứa đầy tớ.

Tính thầy rất nhu-mì, lấy được người vợ lại sắc sảo quá, nên theo lẽ tự-nhiên sức mạnh thường át sức yếu, thầy đành chịu tho ở trong làng «râu quắp». Cứ cuối tháng thầy lĩnh tiền về, vợ thầy lại kiểm soát lại mẽ-gà, không để sót lại cho thầy một trinh.

Hôm ấy là hôm ba mươi tết. Buổi trưa, thầy vui mừng đưa cho vợ món tiền lương chẵn năm chục. Mọi lần, khi đưa tiền, thầy còn ki-kèo, xin nài một vài hào để phòng khi nắng mưa xe pháo, hay khi vô ý ngã vào hàng bánh đa, nhưng lần này, thì thầy không hề năn-ni vợ thương đến tình cảnh cái mẽ-gà. Đưa tiền xong tỏ ý hơn hờ, thầy xin phép cô: «Tối nay, mợ cho tôi đi xuất hành nhé». Vì theo thói thường, bao giờ đi đâu, thầy cũng phải xin phép. Cô ký đàm nghị, hỏi luôn:

— Tháng tết được lĩnh nửa tháng lương nữa kia mà, sao cậu không đưa?

— Thời buổi kinh tế khủng hoảng, nhà nước không cho vay trước như mọi năm.

Có lại khám hết các túi của thầy, xem lại những chỗ áo tuột đường chỉ. Tuyệt nhiên không còn tiền. Khám xong có bảo thầy:

— Ba mươi tết mà cửa nhà còn bẽ bộn, chưa sắm sửa được gì. Chiều nay, tôi đi chợ mua cây cảnh, pháo, đặt ít bánh trưng với mấy cân giò, chả, mua ít gà, vịt để ăn mấy ngày tết.

Chiều hôm ấy thầy được nghỉ, nhưng nói dối là phải đi làm, lấy cớ lại nhà anh em để giải quyết song cái vấn-đề chung phần đi xuống dưới xóm «chị em» làm một châu mừng tuổi.

Về phần cô-ký tưởng đi chợ sắm tết, ai ngờ lại ngồi lê vào đám bạc, chẳng may «nường» hết cả tháng lương. Bấy giờ mới khó nghĩ. Mà nào thua hết tiền đã song đầu, khách nợ cứ đến cửa đòi tiền nheo-nheo. Túng thế quá, không biết làm thế nào, cô khát liều, thế sống thế chết: «Từ giờ đến giáp canh, thế nào tôi cũng giả hết nợ ông bà, một hện nữa thôi, ai nói dối mà!»

Nghĩ mãi không biết soay sở thế nào, đối với chồng thì hơi ngượng, nhưng chẳng sợ gì, đối với khách nợ, cô định trốn, vì sai hện lần này ắt là họ chửi bới thậm tệ, thì sẽ rông cả năm.

Chiều đến thầy về, không thấy ở nhà sắm sửa gì, hỏi cô thì cô bảo rằng đã mua bán đủ cả rồi, nhưng còn gửi một nơi, tối sẽ đi lấy về.

Thầy cũng chẳng cần để ý đến, cơm nước xong, chỉ định ra đi. Cô cũng biết rằng mình có lỗi, không ngăn cấm chồng lại còn dục đi, để mình ở nhà tìm đường tránh nợ.

Thầy lại không đi ngay cho, vì «có tật hay giật mình», sợ vợ nghi có tiền nên thầy còn giả vờ túm lấy vạt áo cô mà năn-ni xin vài đồng. Cứ dằng dai mãi, bực mình lên, cô dồn cho thầy một hồi, rồi túm lấy ngực thầy, chặt khăn xếp vứt xuống đất.

«Bốp!» Chiếc khăn rơi xuống đất, thì bỗng dưng một gói giấy rơi ra, thầy chưa kịp chạy ra thì cô đã vò lấy, rờ ra, thì thấy nắm giấy bạc. Đem gần lại đèn đếm thì vừa chẵn năm lá giấy «con công». Mừng quýnh, cô vừa cười vừa nói: thế thì thôi, gớm thật, nửa tháng lương đây, dấu với điểm.

Trông ra thì khách nợ vừa đến, cô trả vừa đúng hai mươi đồng, còn năm đồng bỏ túi đi sắm tết.

Thầy trông thấy chết điếng cả người không nói được điều gì, nằm vật ra giường, tự hỏi: «Biết vậy, nó dục đi thì đi ngay cho xong».

Nguyễn-huy-Cái

COURS DE PRÉPARATION aux Écoles Pratiques d'Industrie Hanoi et Haiphong

(Français-Math (théorique et appliquée). Technologie Mécanique Electricité. Dessin industriel et pratique d'atelier.

Pension de famille pour les élèves venant des provinces.

S'adresser à L'ÉCOLE THANH-NIÊN, 340, Khâm-thiên, Hanoi

PHÁO SÌ... ĐỐT HẠO TÍT

Thế thì là ai?

P. N. T. Đ. ngày chủ nhật 28.1.34, trong tiểu-thuyết « Cô bán chè »:

... Nhà chẳng có ai, ngoài người nấu ăn, chỉ có anh Lu, anh Cầm với tôi.....

Nhà đã không có ai mà lại ba, bốn người: anh nấu bếp, anh Lu, anh Cầm và tác giả.

Thế thì người nấu ăn, anh Lu, anh Cầm và tác giả truyện « cô bán chè » không phải là « ai », mà nếu ai là người thì không phải là người. Vậy là cái thơ gì thế?

Thú thực!

Cũng trong bài ấy:

... Chồng báo nhìn cô một cách buồn rầu, âu yếm...

... Cây cam nhà cô hình như dóm cô mà nói, và với qua cửa Tam-quan kều cô mà cứu cô...

Cái chồng báo nhìn một cách âu yếm ấy thì hẳn là chồng báo Phụ-Nữ. Âu yếm lắm lắm! Mà kẻ cũng buồn rầu thực đấy!

Còn như cái cây cam lạ lùng có mắt để dóm, có mồm để nói, để kêu lại có tay để với qua cửa Tam-quan thì thôi! nó là cây cam,... tàu mã rồi!

Mặn tuồng hay làm chứng.

Hồ Trúc-bạch, hồ Tây, chùa Trấn-Quốc đền Quan-Thánh và con chim Manh-manh đều nói « có tôi biết ».

Vậy thì hồ Trúc-bạch, hồ Tây,... cho đến cả con chim Manh-manh ra sân khấu đóng các vai tuồng: « có ta biết, a! » Hay chúng nó ra trước vòng móng ngựa ở tòa án làm chứng: « có tôi biết ».

Nó muốn làm văn đấy.

Cũng trong P. N. T. Đ., trong tiểu-thuyết « Cái chết hiếu danh »:

Cái chết mà hiếu danh là cái quỷ gì thế, có lẽ nó là người đấy và có lẽ nó muốn học làm văn đấy, ông Lưu-trọng-Lực.

Gánh thế nào được?

Đuốc Nhà Nam ngày 30.1.33, bài xã-thuyết nhan đề là:

Ai lên gánh cái ghế Thủ-hiến Đông-dương?

Cái ghế Thủ-hiến Đông-dương, có ngồi lên thì ngồi, chứ gánh nó làm gì! Mà gánh đi đâu mới được chứ? Hay là gánh sang Tây? Thú thực!

Cái mũi lạ.

Ngo - báo ngày 25.1.34, trong bài « Páng-Nhã » của Lan-Khai:

... Cái mũi lúc nào cũng thon thứt như hồ hấp một thứ không - khi say sưa.

Cái mũi thốn thứt thì thật là một cái quái tượng... Hay vì cái mũi ấy, nó đã hồ-hấp phải cái... văn của Lan-Khai đấy?

Trong bánh pháo Phong-Hóa

Một bạn đọc-giả ở Huế nhật hộ P. H. một cái pháo sì trong bánh pháo của nhà (ở bài « ông Đồng Phương » của Khái-Hưng):

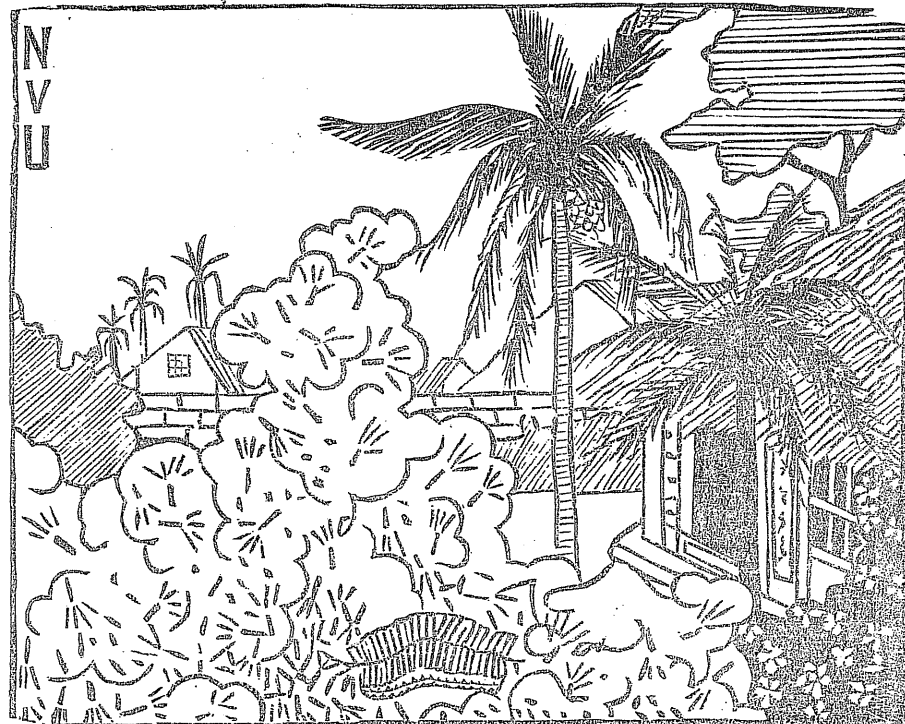
« Nếu bà kia họ Ông tên Đồng Phương, cũng không lãnh cái mandat ấyặng. Vì họ gửi cao M. Đồng Phương chứ không phải cho Mme Đồng Phương ».

Chính thế. Nhưng cái đó không phải lỗi ở Khái - Hưng. Có lẽ chỉ tại họa-sĩ Đồng - Sơn sơ ý chép sai cái mandat nguyên bản. Hoặc giả ông chủ bưu-điện Hà-nam (xin lỗi ông chủ thật) quên không thêm màu « me » còn con vào chữ « M » đã in sẵn trong mandat, thì lại là lỗi ông chủ bưu-điện!

Trăm tội đồ Lý Toét

Một độc-giả gửi giấy về nói trong bài Lo tết dâng ở Phong-Hóa số 84, có chỗ tính lầm. Chính là trong bức thư Lý Toét gửi cho ông quan nọ: làm bỏ mất 15p00, rượt chệ 10p00, đưa bà Lớn vay 35p00, cộng là 55.00.

Ông độc-giả đó bảo cho tôi hay rằng:



Pháo nổ ran mừng năm mới, người đốt pháo đầu và người ấy là ai?

$15p00 + 10p00 + 35p00 = 60p00$.

Tôi cũng ngồi hí hoáy công mất ít lâu, cũng thấy con số 60\$00. Vậy thì ông N. V. Sinh, tác-giả bài Lo tết tính lầm rồi. Song cũng không phải là ông N.V. Sinh lầm, bức thơ ấy là của ý Toét viết, thế thì chính là Lý Toét tính lầm. Có thể mới là Lý Toét. Mà ông độc-giả đó cũng lần thần như Lý Toét quách, vì nếu cứ Lý Toét tính lầm, thì cũng chẳng khác gì bảo Lý Toét bỏ đôi giày ở ô đi?

Nhưng của đáng tội cũng hơi oan cho Lý Toét.

Pháo dùng mà... cũng sì!

Ngay trong tràng pháo P.H. đốt ngày hôm nay cũng đã có một chiếc pháo sì, mà lại là một chiếc pháo rất lớn, chiếc pháo dùng. Chiếc pháo ấy chính là của Nhất-dao-Cạo (trang 28).

Nguyên Nhất-dao-Cạo có thừa một bức trường « Cung chúc tân niên » (恭祝新年) để mừng độc-giả.

Ông đồ viết câu đối vừa đốt lại vừa ngọng, viết nhầm là (供粥辛運) (cung (供) cấp, chúc (粥) cháo, tân (辛) đắng, liên (運) sen).

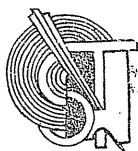
Chẳng lẽ mình là Hàn-lâm lại đi mừng một bức trường đốt đặc như thế? Nhưng làm thế nào bây giờ, chậm quá rồi, còn biết làm sao được?

Sau nghĩ đi nghĩ lại thì bức trường có một nghĩa rất buồn cười, không ngờ ông đồ hủ mà lại thâm! Bốn chữ *Cung chúc tân liên* tán ra thì nghĩa là: biểu độc-giả một bát cháo nấu bằng hạt sen đắng. (Có lẽ ông đồ hủ biết rằng mình vẫn nấu chè đậu đen cho độc-giả).

Đan lịch mà thành miếng trầu thì cũng chả nên trách ông đồ ngọng nữa.

Nhất-dao-Cạo
Hàn-lâm đãi... đầu
Tạm lĩnh hàm
Hàn-lâm kiêu... pháo

NẾU NGÀI MUỐN CÓ NHỮNG
BỨC ẢNH ĐẸP, CÓ TÌNH
THẦN, CÓ MỸ THUẬT, VÀ
BỀN NƯỚC THÌ XIN LẠI



HIỆU ẢNH TỰ-SỐ
31, đường Francis Garnier — HANOI
(Chỗ xe Điện, Bờ-hồ đỏ)

GIÁM-ĐỐC THƯƠNG-MẠI: NGÔ VI-TỰ
GIÁM-ĐỐC CHUYÊN MÔN: PHẠM - SỔ

Tốt-nghệp nhiều trường giầy ảnh bên Pháp.
Được nhiều bằng khen và mẽ dạy ở Paris.

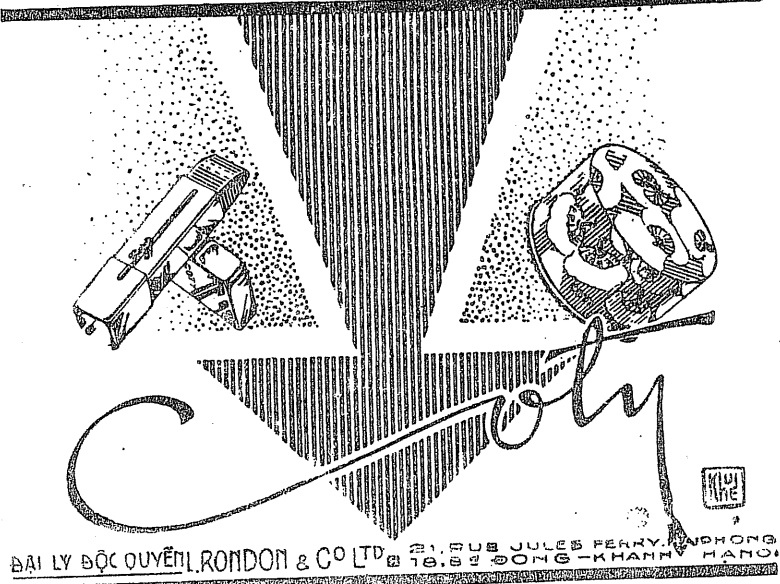
NGÀI NÊN LẠI XEM ẢNH
CỦA BẢN-HIỆU CHỤP VÀO

Giấy than

Giấy bạc

Giấy mùi

Nhân dịp tân-xuân, từ nay đến
31 Mars 1934 giá tiền chụp vào
các giấy kể trên, sẽ tính không
đắt hơn giá ảnh thường mấy.



VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Công ty vô danh' hùn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 392
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1933

Mở ngày thứ ba 30 Janvier 1934 ở sở Quản-Lý tại số 68, phố Charner
Saigon do ông Pierre Allizon Quản-Lý Viễn-Đông Tồn-Tích Hội, tại
Đông-Pháp chủ tọa, ông André Hagen và ông Trương Vinh Viết Đốc-
Phủ Sự dự tọa.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	10.897	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	2.164 ^A	M Kong Chione Avocat Cambodgien Phnom Penh Trúng lĩnh 200\$ về
	2.164 ^B	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	5.164	M. Nguyễn-văn-Thân Mécanicien P. T. T. Saigon Trúng lĩnh 1000 \$ về
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	577	An Khôn Compradore Descours et Cabaud Saigon Phiếu này đã đóng 300 \$ được hoàn lại ngay 1.270\$
	35.77	Phiếu này không được miễn trừ vì không đóng tiền tháng.
	6.577	Phạm Nhân Débitant de la SICA Faifoo Phiếu miễn trừ có thể đổi lấy ngay ra được là 502\$

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 27 Févries hồi 1934 hồi
11 giờ 15, tại sở Tổng-cục 32, Rue Paul Bert Hanoi.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Février 1934
định là 5.000 \$.

35 con thiên lý mã tái thê

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện
kỳ bấy nhiêu !

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi
« Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà
ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là **hiệu xe vàng đỏ**.

Mỗi ngày chạy hai chuyến :

Sáng 4h 30, trưa 11h 30. Từ Tourane — Nhatrang có chỉ
điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý
ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước
thì sẽ có xe chạy suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc-quyền lên rước
hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra
ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

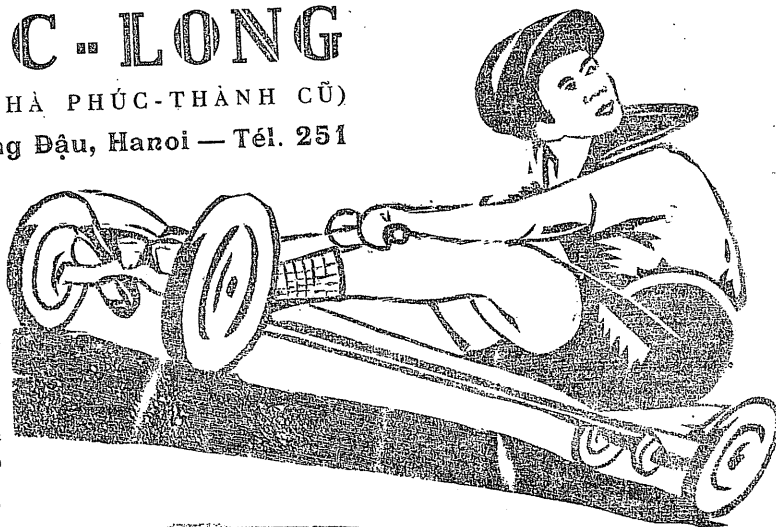
VÕ - VĂN - ĐẠT

BÁN TẠI NHÀ ĐÓNG ĐỒ GỖ CÁC KIỂU TÂN THỜI

PHUC - LONG

(TỨC LÀ NHÀ PHÚC-THÀNH CŨ)
43, Phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Chỉ có: 3\$ 50
mà có thể làm
cho trẻ con
được mạnh mẽ,
chân tay cứng
cáp, tinh thần
sảng khoái tức là
mua một cái xe
AUTOFORT
(là một thứ đồ
chơi thể thao).



MUA BUÔN TỪ 10 CÁI TRỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

ĐAU DẠ DÀY Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau
bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang
lưng, tràn cả lên ngực, lâu dần da
mặt vàng, da bụng dầy, là bởi khi
tích lại làm cho đau từ tung, như
thể chỉ uống vài gói thuốc này sẽ
thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần
khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và
phòng tích này đã nổi tiếng là hay
nhất không còn có thứ nào hay hơn
được, ai đã uống qua đều công-
nhận là thần-dược.

Mỗi gói giá 0\$ 40

LẬU KINH NIÊN Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt,
tức, chỉ uống vài ve thuốc lậu con
Phượng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi
hẳn, giá mỗi ve 0\$ 60. Ai đã thành
kinh niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu
vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20
cũng 0\$ 60 một ve, sẽ chóng khỏi
rất nọc không hại sinh dục.

Tim-la, lở loét, củ đinh, chỉ có
thuốc giang-mai hiệu con Phượng
là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi
làm được như thường.

Mỗi ve giá 1\$ 00

KIM - HƯNG DƯỢC PHÒNG

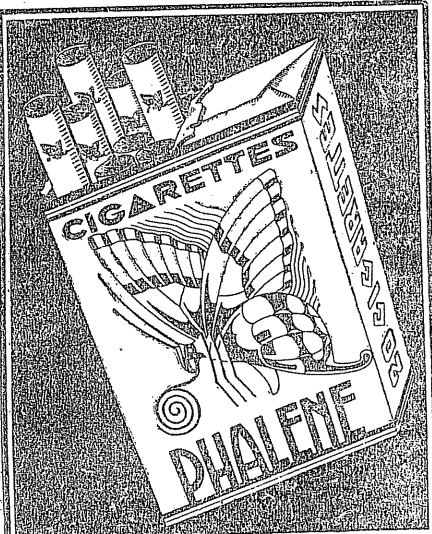
81, Route de Hué — HANOI

PULL'OVERS CHEMISETTES DE TENNIS CỤ' - LẬP

GIÁ HẠ !! KIỂU ĐẸP !!
BÁN BUÔN, BÁN LẺ

XIỀNG DỆT
61, Rue de la Soie
HANOI





Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

AI TRƯỞ ĐƯỢC 50 bao khổng thuốc lá hiệu CON BƯỚM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đòi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

THẦN HỘ PHỔI

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy thuốc có danh tiếng mới phát-minh ra, chuyên-trị hết thảy các chứng bệnh phổi, đau phổi, ráo phổi, tức ngực, đau ngực, ho đốm, ho khan, ho ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, đau cổ, nóng trong cổ, suyễn thổ, vãn vãn.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả. có nhiều giấy của các thầy thuốc chứng nhận là một môn thuốc trị phổi rất hay, và các nhà dùng thấy hiệu-nghiệm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 \$ 00, mỗi tá 10 \$ 00
Hỏi tại: M Nguyễn-xuân-Đương, viên thuốc Lạc-Long số 1 hàng Ngang Hanoi

LUẬT NÀO MÀ CÁC CÔ ĐÀU, NGƯỜI ĐI HÁT

TỪ NAY PHẢI BIẾT ĐỦ CÁCH SAU NÀY MỚI ĐƯỢC ĐI HÁT...

Phải hát cho hay, đánh trống cho đúng, hiểu được tiếng lòng cô-đầu, phải bài-bác các cô đầu rượu và các quan-viên bầy. Phải biết cách hát cô-đầu của cô-nhân, phải bài-trừ cách chơi vô ý-nghĩa của kẻ cạy tiền. . . Nói tóm: Phải đủ tư-cách mới tránh được điều hại, vậy kể từ 2-12-33 này phải xem ngay cuốn: « Học đánh châu và binh-phẩm lối hát cô-đầu xưa nay ». Mới xuất-bản, của Cuồng-Sỹ soạn. Giá đặc biệt 0 \$ 30. Bán tại nhà xuất-bản: « NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, 104, hàng Gai, Hanoi ». Ở xa thêm cước gửi 0 \$ 15 (Contre Remboursement là 0 \$ 60).

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dinh dính hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiên v.v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay. Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp.

Thiên trụy!!!

2 hôn ngoại thận, hôn to, hôn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lậu, mới là hai hộp co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lọ 6p. 12 lọ.

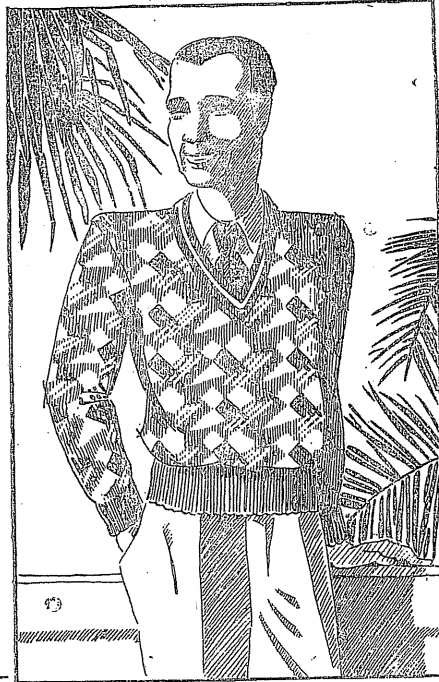
BÌNH-HƯNG
89, phố Mã Mây, Hanoi
GIẤY NÓI: 543

SOLDE APRÈS INVENTAIRE
Trench coat soie imperméabilisée
triblé..... 13\$00
TAN-MY 91, rue de la soie, Hanoi

BUÔN Áo CỤ-CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU LÃI
VỪA ĐƯỢC TIẾNG
LÀ BUÔN HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi



Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẶC DANH PHÁP

đề Tổng-hiệp tư-bồn dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Quản-Lý cõi Đông-Pháp: tại tòa nhà của Hội 26 đường Chaigneau Saigon
Cùng tôi là hội tư pháp cụ hơn hết ở Đông Dương, có đủ bảo đảm chắc chắn cho người mua phiếu, vì:

VỐN CỦA BẢN HỘI: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải
và 8 000 000 quan tiền Pháp

NGHĨA LÀ 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp, đều đóng đủ cả rồi.

SỐ DỰ TRỪ CỦA BẢN HỘI: Có Nhà nước kiểm soát để giữ sự chắc chắn cho công cuộc của Bản Hội làm bên cõi Đông-Pháp:

883.741,78 đồng bạc Đông Pháp tới ngày 30 Juin 1933.

SỐ DỰ TRÊN NÀY TÍNH RA LÀ: NHÀ HỘ Ở ĐÔNG PHÁP, nhiều cổ phần như:
VILLE D'HANOI, INDOCHINE 1926, PORT DE COMMEACE, vãn vãn,...
CÒN MỘT SỐ DỰ TRỪ RIÊNG NỮA LÀ: tư sản của hội ở Đông Pháp mà không có tính vào số dự trừ trên này.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Có nhiều chi ngành, và đầu đầu cũng trùng hiệu số chính là:
SOCIETE INTERNATIONALE D'EPARGNE

hay là:
INTERNATIONALE SAVINGS SOCIETY

(Bằng tiền Anh)

Vì thế nên những người mua phiếu tiết kiệm của Bản-hội không những có đủ bảo đảm vì vốn của Bản-hội nhiều và có đủ số dự trừ bỏ buộc nhà nước bắt đóng đủ mà vì Bản-hội lại còn số dự trừ riêng đã kể trên đây.

CÁCH THỨC GÓP VỐN NHANH VÀ TIỆM HƠN HẾT

Có hai hạng phiếu, một hạng đóng tiền trong 5 năm và một hạng đóng trong 10 năm tùy theo ý mình chọn lựa, và hết năm thứ 8 hay năm thứ 12 sẽ được hoàn lại nguyên vốn là cùng.

Các phiếu của Bản hội đều phân ra làm 1687 bộ được đủ cuộc xô số hoàn lại nguyên vốn hàng tháng.

Một tháng Bản-hội hoàn nguyên vốn một bộ trong 1687 bộ. Các phiếu có trong bộ trưng ra, đều được hoàn lại nguyên vốn cả, miễn là tiền tháng đóng đủ là được.

Về tháng Janvier 1934 thì bộ số 516 đã xô trúng. Trong bộ này có 8 số được hoàn ngay nguyên vốn và không phải chờ đợi lâu la gì c...

XIN HỎI SÁCH ĐỀU LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI:
SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

PNOMPENH

94, Đường Galliéri

HANOI

33, Đường Francis Ganier

Bản-hội cần dùng nhiều người có chứng chỉ tốt, để làm Đại-lý hay giúp việc quảng cáo cho Hội.

MẶN NGUYỆT KHAI HOA
đòi cho được?
RƯỢU CHÔI HOA KỲ
mà soa ngày mới quý.

TẨM SONG, CAO SONG
hỏi cho được?

PHẦN « CON GÀ »

Soa vừa trắng, mát, thơm,
lặn rom, khỏi ngứa, tốt hơn
các thứ phần khác nhiều

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng,
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời,
Chắc bền giá cũng được hỏi.

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đứng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bản-hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản-hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 23 mẫu vải dùng để bọc mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-lô.
Nhận bọc mui và cắt housse xe ô-lô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

AN-THÁI

Số 2, Phố Nguyễn-trọng-Hiệp, HANOI
tức là phố giữa Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cổ động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3 \$ 64. Mua năm 3 \$ Lợi 0 \$ 64 với 0 \$ 36 Phụ-trương vì chỉ lợi 1 \$ 00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

THÊM MỘT HẠN NỮA

Trước đã định đến 31 janvier này thì hết hạn nhận câu đối dự thi. Nay xét ra hạn ấy quá ngặt, nên Trà-hoa nữ-sỹ đã thương-lượng cùng chủ nhân, gia hạn đến đầu xuân năm Giáp-Tuất nghĩa là vào cuối tháng Mars 1934, để các nam - nữ văn-sỹ, sau khi vui thú.

« Thệt mỡ đưa hành câu đối đỏ.

Nên cao pháo nổ bánh chưng xanh ». có đủ thì giờ hưởng ứng, trước là thưởng xuân sau là khỏi phụ lòng nhà cheo giải khuyến lệ làng văn.

« Nữ tú nam thanh ai chẳng biết ăn Bắc, mặc Kinh chụp hình Hương-Kỷ ? »

TRÀ-HOA NỮ-SỸ

84, Phố hàng Trống, Hanoi, lai cảo

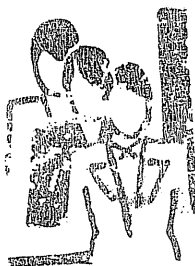
Khí hư Đàn bà con gái ra khí hư, bạch trọc, bạch đới, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0 \$ 30 một hoàn và số 16 giá 1 \$ 50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc Bệnh tình chưa rứt nọc như lậu thì: qui đầu ướt dính, ra giải gà, thỉnh thoảng buồn trong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thì: mảy da dật thịt, nhức gân mỗi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1 \$ 50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tinh, bỏ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Huế, 241 - Hanoi

SOLDE APRÈS INVENTAIRE
Trench coat soie imperméabilisée
triblé..... 13\$00
TAN-MY 91, rue de la soie, Hanoi



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre - HANOI

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

KÍNH MỜI
CÁC ÔNG, CÁC BÀ, NHÀ QUÊ, KẺ CHỢ

TẤT CẢ LẠI MUA THUỐC TẠI HIỆU

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert — HANOI

Nhân dịp tết, bản hiệu có nhiều quà
rất quý để biếu các quý khách mua
thuốc của bản hiệu từ một đồng trở lên.

ĐĨA HÁT, VÍ-DA, NƯỚC HOA, ĐỒNG
HỒ, TÚI TIỀN, BÚT MÁY, BÚT TRÌ
MÁY, ĐỒ CHƠI CHO TRẺ CON V.V...

BẮT ĐẦU TỪ 19 THÁNG CHẬP TA CHO ĐẾN Rằm THÁNG RIÊNG

NHỮNG NGÀY ẤY CÁC QUÝ KHÁCH NÊN ĐẾN
MUA THUỐC CẦN DÙNG BÈ LẤY QUÀ BIẾU.

TRONG DỊP TẾT QUÝ - KHÁCH NÊN UỐNG

RƯỢU BỎ VIN 33.500. 2\$10 một lít

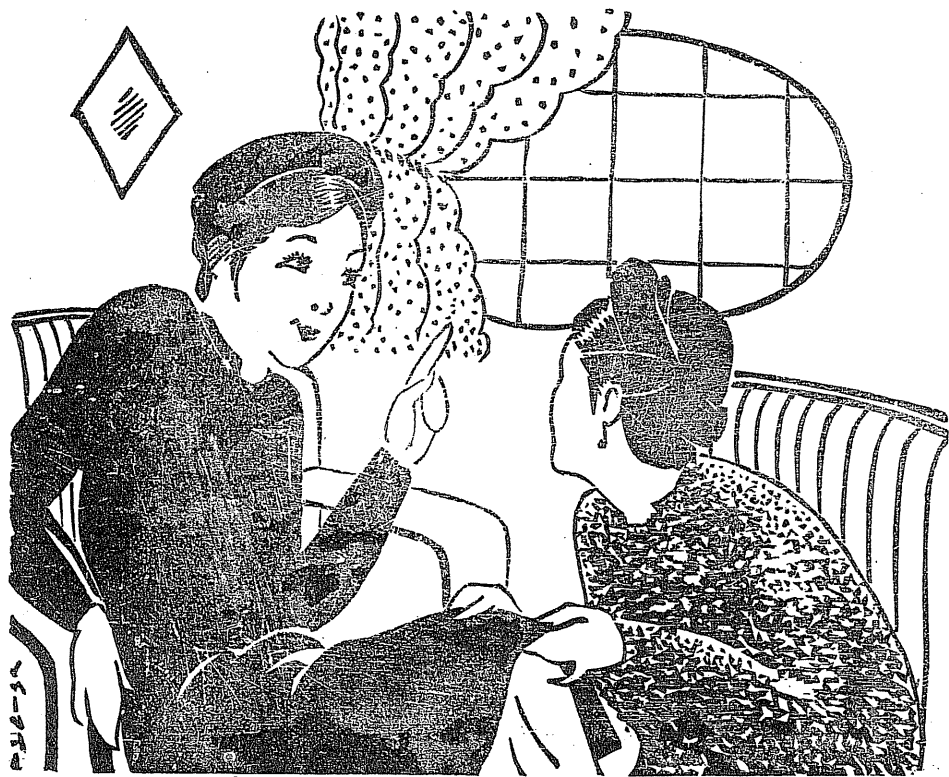
Nếu quý khách muốn dùng rượu nho cũ
rất quý để thết khách trong dịp Tân-
xuân thì nên đến hiệu Chassagne mua
rượu quý của nước Pháp như sau này

VIN DE QUINQUINA. . . 2\$25 một lít
VIN DE BANYULS. 1\$85 một lít

MỘT BỨC ẢNH VỀ CUỘC NGHÊNH GIÁ TẠI SỞ RỪ'U VĂN - DIỄN



ĐỨC BAO - ĐẠI NGŨ Ở TRÊN CAO - LẦU NÉM RỪ'U VĂN - DIỄN
Bên tay phải Hoàng-thượng là quan cố Toàn-quyền Pasquier, tay trái là quan Thống-sứ Tholance



CÂU CHUYỆN MỸ-ĐÀM CỦA HAI CÔ HIẾU-NỮ

Cô Thanh : Cái áo nhung chị mặc sao trông đen và đẹp thế? Em định mua một cái như của chị mà không biết cách chọn nhung thế nào cho khỏi nhầm.

Cô Hương : Mua nhung khó lắm nếu xem mặt phải thì hay nhầm. Phải xem mặt trái thấy nhỏ mặt và đen mới thực là nhung tốt.

— Thế còn mép gì?

— Nếu mua nhung mà xem mép lại càng nhầm nữa, vì bất cứ nhung xấu hay tốt người ta muốn dệt mép gì cũng được.

— Nhung này chị mua ở đâu?

— Ở mấy hiệu Bombay và các hàng bán tơ lụa ở phố hàng Ngang, hàng Đào đều có bán cả. Song có một điều cần nên nhớ kỹ là khi đến mua thì phải hỏi thử nhung nào của hiệu MATIN mới thực là nhung tốt.

Hỡi ai cùng bạn má hồng!
« MATIN nhưng tốt » mua dùng thử xem!!!
Hàng toàn tơ, rất đen, chặt tuyệt.

Mặc đã sang lại đẹp lại bền.
Mịn-màng là vẻ thuyền-quyên!
THANH HƯƠNG xử-nữ.

QUÝ NHÂN TÂM QUÝ VẬT

Quý khách với quan sang

Ra vào đông như hội

Sắm sửa có bạc ngàn

Nữ trang cùng châu ngọc

Người Pháp lẫn người Nam

Thấy điều được như ý

Tại hiệu con RỒNG VÀNG

Của ông Đồng - Nguyễn - Thái

Bôn chín phố hàng Ngang

Tanloc 1934

THÉ AU
GOBELET
LIÊN TÂM



LAPUBLICITÉ
TANLOC

CHÈ CÔC LIÊN TÂM

HIỆU SINH-KÝ

Số 51 Phố Hàng Ngang - HANOI

Chè cóc tặng mỹ nhân

Rõ ràng trong ngọc trắng ngà,
Đào-nguyên lạc lối đầu mà đến đây.

Ngâm ư, người ấy bấu này,
Không duyên hờ để vào tay ai cầm.

KHUC-GIANG



COUVERTURE LITHO-IMP. TÂN-TIÊN 242 COTON - HANOI